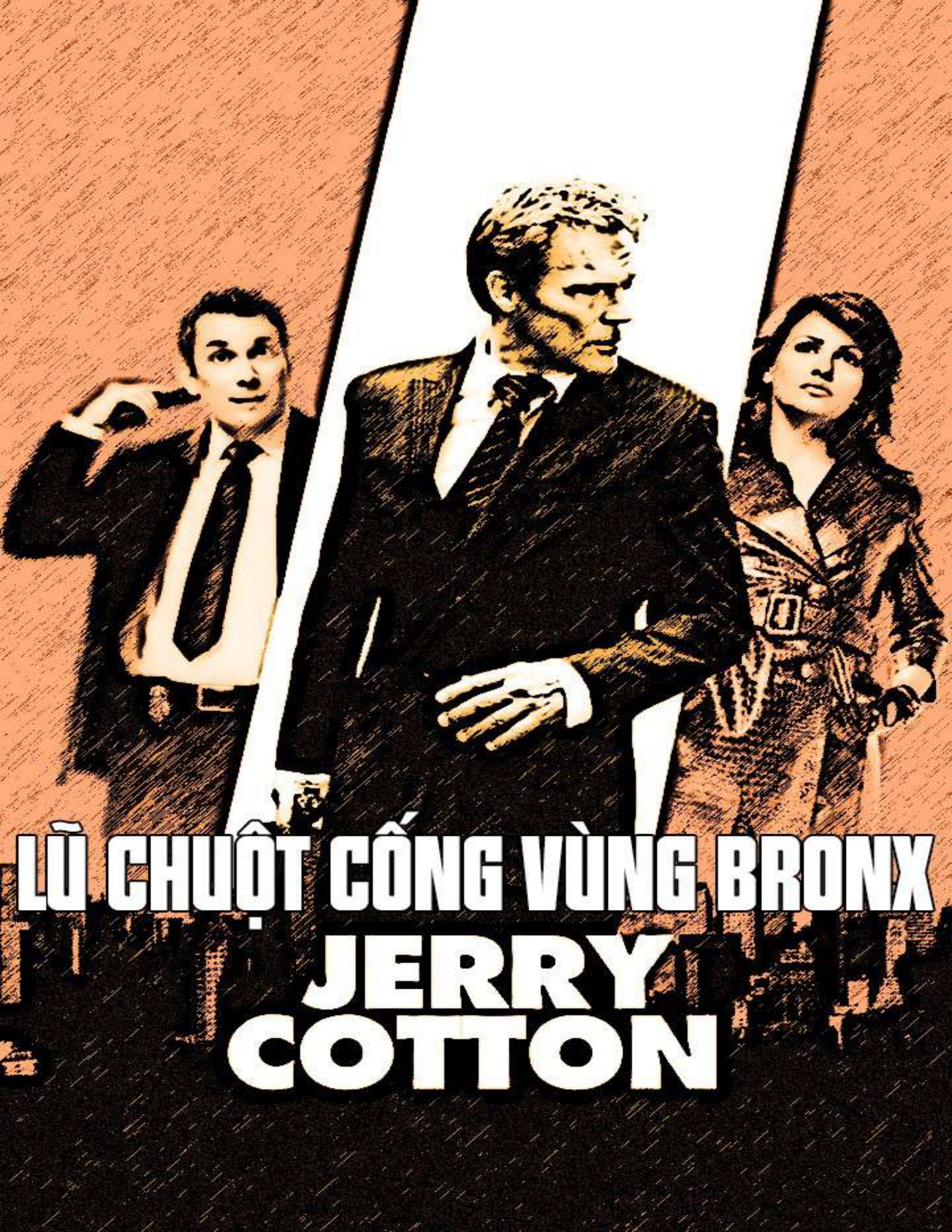




LỮ CHUỘT CÔNG VÙNG BRONX
JERRY
COTTON

JERRY COTTON

LỮ CHUỘT CÔNG VÙNG BRONX
(Die Prinzessin aus der Bronx)

Series Jerry Cotton
Người dịch: Khanh Khanh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC 2003

MỞ ĐẦU

Tôi dán mình vào vỏ thân cây trắc bá thật cao.

Cách đó vài mét, Phil Decker đang cúi lom khom, khẩu P38 sẵn sàng nhả đạn. Đằng sau những thân cây khác, trong vòng che chở của lần cỏ cao ngang hông, là những chiến sĩ của đội Đặc Nhiệm Chống Tội Phạm Có Tổ Chức của Italia, tất cả đều đang tư thế sẵn sàng ra đòn.

Mỗi quan tâm của chúng tôi hướng vào một tòa biệt thự hoành tráng. Có lẽ Luigi Venza giờ này đang tự rửa thầm sao không cho san bằng dải rừng quanh ngôi nhà miền quê của hãn thành bình địa. Nhưng giờ đã quá muộn: Chúng tôi đã vây kín chung quanh, và gã đang ngồi trong toà biệt thự tráng lệ của mình như một con sư tử ngồi trong chiếc lồng vàng.

Tuy thế Luigi Venza sẽ không đầu hàng một cách dễ dàng. Gã là một trong những tay sếp tầm cỡ của Mafia và chắc chắn sẽ xoay xở để có một chuyển ra đi xứng đáng.

Chúng tôi chuẩn bị tinh thần cho mọi tình huống!

Franca Lucano, nữ chỉ huy đội đặc nhiệm, ra hiệu cho quân của mình. Những người đàn ông im lìm bò trong nền cỏ cao, tiến tới chỗ ẩn nấp gần hơn, tất cả súng máy và súng lục sẵn sàng nhả đạn.

Đột ngột, cánh cửa sổ bên hông tòa biệt thự bật tung ra ngoài. Nòng một khẩu súng máy trồi ra khỏi khuôn cửa và không chần chừ nổ một chùm mưa đạn chết chóc vào cánh rừng.

Tôi bất giác giật mình khi những viên đạn xé rách phần vỏ cây trắc bá đang che chắn cho tôi. Thằng đàn ông ở phía bên kia đã đặt súng vào chế độ bắn liên tục. Những viên đạn rào rào theo nhau găm vào thân gỗ. Chúng có hiệu ứng ngang với cây rìu của tiểu phu. Rên lên những tiếng răng rắc, thân cây ngã sang bên, đập xuống những hình người đang mặc bộ đồ nguy trang, những hình người chỉ kịp nhảy né sang bên trong tích tắc cuối cùng.

Nhưng chính trong lúc đó, nhóm quân khác ra tay. Họ chĩa vật khạc lửa về phía khuôn cửa sổ. Những viên đạn của họ xé thành những lỗ hổng lớn trên nền vữa sơn màu cam của tòa biệt thự.

Thằng đàn ông sau cửa sổ rút về ngay lập tức. Tôi có thể thở ra. Nhanh chóng, tôi rời chỗ trú ẩn đã trở thành vô giá trị của mình và chỉ một chút sau đã tiến đến sát bên Franca Lucano.

Nữ chỉ huy của đội đặc nhiệm nhìn tôi, khoé môi nhếch lên. Mái tóc dài đen nhánh được cô buộc lại thành một bím rất gọn và đứt xuống dưới làn mũ màu kaki. Hai con mắt hình hạnh nhân thâm màu nhìn tôi chăm chú.

— Giờ anh đã hối hận vì đã đi cùng chúng tôi chưa? - Cô hỏi tôi với thấp thoáng một chút giễu cợt.

— Nếu cứ tưởng tượng thay vì đám trắc bá và bá hương ở đây mà là nhà cao tầng, - tôi đáp, - thì tôi sẽ có cảm giác đang ở nhà mình.

— Chỉ có điều, hiện ta đang ở trong một cánh rừng miền Toscana chứ không phải Manhattan, - cô gái xinh đẹp đáp rồi lại xoay mình về hướng

biệt thự. Cô giơ tay vẫy một nhóm quân, họ ngay lập tức tiến đến gần biệt thự hơn.

Trong lúc đó, tôi quan sát Franca Lucano. Cô là một tay chuyên nghiệp và nắm rất chắc nhóm quân dưới quyền điều khiển của mình. Và dù cho những đường cong nữ giới đầy hấp dẫn hiện rất rõ dưới lần áo cảnh phục, vẫn không một ai trong nhóm đàn ông ở đây buông một lời sàm sỡ.

— Luigi Venza sắp mất bình tĩnh rồi đấy, - cô gái khẳng định. - Cho tới nay gã chỉ đùa vui để thử sức mạnh của chúng ta thôi. Nhưng giờ gã đã biết phải trái rồi. Tôi dám cuộc là gã đang ngồi trong kia và cân nhắc tìm cách loại chúng ta khỏi vòng chiến đấu. Gã là một con cáo tinh ranh, dày dạn kinh nghiệm. Trò chơi hôm nay của bọn mình sẽ không dễ đâu!

Cả tôi cũng hướng sự chú ý của mình quay trở về với tòa biệt thự. Đó là một công trình xây dựng từ thế kỷ thứ XV. Hiện nó gây ấn tượng hầu như bị bỏ hoang, nhưng nếu tôi không biết là một tay trùm Mafia cáo già cùng với đám tiểu yêu của gã đang cố thủ trong kia, có lẽ tôi đã nhìn bức tranh thơ mộng của tòa biệt thự miền quê này bằng một con mắt khác. Làn sơn màu cam bên ngoài tương phản rất trang nhã với nền trời xanh ngắt ngất. Vòng quanh mép mái nhà tia tót là rất nhiều những bức tượng thể hiện Đức Mẹ Đồng Trinh đang chấp hai tay vào nhau nhìn xuống dưới, như đang lo lắng cho sự trong trắng trong tâm hồn chúng tôi.

— Luigi Venza là kẻ thờ Đức Mẹ, - Franca Lucano nói, rõ ràng đã nhận ra mối quan tâm của tôi đối với những bức tượng trên kia. - Một nét tính cách tiêu biểu của Mafia Italia. Bên ngoài chúng luôn cố gắng đóng vai nhân từ độ lượng. Nhưng đằng sau hậu trường là tham nhũng và sát nhân!

Tôi đã muốn đáp lời. Nhưng chính lúc đó sự sống lại ngóc cổ dậy trong công trình xây dựng rất cổ kia. Một vài tên đàn ông xuất hiện trên mái nhà. Trong tay chúng óng ánh súng liên thanh.

— Bắt đầu đây! - Franca Lucano rít lên và nhanh gọn ra lệnh cho quân của mình.

Đám đàn ông trên mái nấp vào đằng sau những bức tượng Đức Mẹ Đồng Trinh. Thế rồi chúng phun đạn xuống.

Franca Lucano rút máy bộ đàm ra khỏi bộ cảnh phục và ra lệnh cho nhóm phi công của chiếc máy bay trực thăng đang chờ đợi sẵn sàng đăng sau cánh rừng.

Trong khi nhóm quân đặc nhiệm căng thẳng trả lời những luồng lửa phun từ trên mái nhà xuống thì cả những khuôn cửa sổ khác cũng bật tung ra. Chỉ vài giây sau, không gian tràn ngập tiếng ồn địa ngục của những khẩu súng phun lửa. Đạn réo lên vun vút trong cánh rừng như một đàn ong đã nổi điên, xuyên phàm phập vào những thân cây hoặc cày tung đất.

Nhóm quân đặc nhiệm hầu như không có cơ hội rời chỗ nấp để đáp lại những luồng lửa từ bên trong và bên trên mái biệt thự một cách tỉnh táo.

Cô gái kề bên tôi buột miệng rủa.

— Trực thăng có chuyện rồi! - Cô thét lên át tiếng ồn về phía tôi. - Phi công và quân trên đó không trả lời!

Tôi dòng tai lên. Tình huống rõ ràng đang bắt đầu trượt khỏi bàn tay của nữ chỉ huy Franca Lucano. Mồ hôi túa trên vầng trán cô. Đám tiểu yêu của Luigi Venza phăm phăm nhả đạn từ tất cả các nòng súng. Trận mưa chì xối xả không cho người ta có cơ hội áp dụng chiến thuật. Đã có một vài người bị thương trong hàng ngũ của Franca Lucano. Nhưng không một ai có thể chăm sóc cho họ, bởi mỗi người bây giờ rời chỗ nấp đều phải đương đầu với tai họa bị thương hoặc thậm chí bị giết chết.

Nữ chỉ huy quyết định tung quân bài cuối cùng. Với những cái phẩy tay mạnh mẽ, cô yêu cầu nhóm lính bắn tỉa vào vị trí. Thế rồi cô ra lệnh nhả đạn.

Thành công không bắt chúng tôi phải chờ lâu. Một gã đàn ông tru lên một tiếng dài và nhào thẳng từ trên mái nhà xuống. Chỗ này chỗ kia, một vài khẩu súng cầm bật. Thế nhưng đám tiểu yêu của Luigi Venza vẫn tiếp tục sử dụng kho vũ khí của chúng để chống lại đội quân đặc nhiệm.

Trán Franca Lucano cau lại trong suy tính. Rõ ràng là cô gái Italia không muốn tận dụng đến tài thiện xạ của nhóm quân bắn tỉa. Nhưng lối hành xử tàn bạo của bọn Mafia không cho cô cơ hội khác.

Thêm một lần nữa, Franca Lucano tìm cách liên lạc với trực thăng qua máy điện đàm. Thế nhưng những câu nguyên rủa nặng ký bằng tiếng Italia

mà cô phun ra cho tôi biết tình trạng vẫn chưa thay đổi. Thay vào đó, cô vẩy một trong những chiến sĩ của mình lại và ra lệnh đi xem xét tình hình trực thăng.

Nhóm quân bắn tỉa tạo cho chúng tôi một chút không gian tự do. Tôi thấy đã tới lúc bản thân mình ra tay hành động. Mặc dù chúng tôi chỉ nhận nhiệm vụ đi kèm nhóm quân đặc nhiệm này trong tư cách nhà quan sát, nhưng tình huống bây giờ quá căng thẳng, đến mức độ tôi thấy lời giao hẹn giữa đoàn đại biểu Mỹ và đoàn đại biểu Italia đã thành thừa.

Tôi rời vị chỉ huy xinh đẹp đang bận rộn tối đa. Chỉ sau vài bước chân nhanh gọn, tôi đã tới sát bên anh bạn là đồng nghiệp Phil Decker của mình.

— Mình đoán là nữ chỉ huy bị lạnh chân rồi, - Phil nói và khẽ lắc đầu về hướng Franca Lucano . - Chiến dịch đe dọa thất bại!

Tôi gật đầu đồng tình.

— Có lẽ chúng ta nên giúp các bạn đồng nghiệp Italia một chút, - tôi đề nghị. - Luigi Venza rõ ràng đang âm mưu chuyện gì đó. Mình có cảm giác bất an. Có vẻ như trực thăng của đội đặc nhiệm không còn nằm trong tay ta nữa.

Phil liếc xéo về phía tôi. Chỉ vậy thôi nhưng cả hai đều tự hiểu mình dự định gì...

* * *

Cửa ra vào của tòa biệt thự đột ngột mở bung. Một nhóm đàn ông lao ra ngoài và nhanh như chớp nấp mình xuống đằng sau những chậu bê tông trồng hoa rất lớn. Lửa từ những khuôn cửa sổ hai bên xối xả phun ra che chở cho chúng. Nấp vào đó, chúng dần dần tiến lại gần những chiếc ô tô hạng sang trong một bãi đậu trải sỏi nằm trước biệt thự.

Toàn bộ sự chú ý của đội quân đặc nhiệm giờ đây dồn hết vào chiến dịch này. Nhìn theo vẻ ngoài thì dường như nhóm Luigi Venza muốn rút đi bằng những chiếc xe bọc kính chống tăng. Nhưng Franca Lucano không cho chúng dễ dàng thực hiện mục đích đó.

Phil và tôi cùng nhìn thấy cơ hội của mình ập đến. Khom người xuống, chúng tôi chạy về phía đằng sau ngôi nhà. Bởi cuộc tranh cãi đùng độ hiện thời đang tập trung vào khu vực bãi đậu xe đằng trước, nên chúng tôi bỏ được đến gần biệt thự mà không bị ai phát hiện.

Dừng lại bên dưới một khuôn cửa sổ, hai chúng tôi nghe ngóng. Thế rồi cả hai đồng thời lấy đà, nhảy vọt qua bậc cửa sổ.

Xuống phía bên kia, chúng tôi vừa lặn mình vừa rút súng. Nhưng trong phòng không có một ai. Chỉ những vỏ đạn bằng nhựa và rất nhiều lỗ thủng trên trần cũng như trên tường cho biết cách đây mới vài phút thôi, một cuộc chiến gay gắt còn gào thét nơi này.

Không một tiếng động. Chúng tôi rón rén đi tiếp. Nhưng cả khoảng hành lang cũng trống vắng như đã chết. Trên nền gạch vuông một vết máu, cho biết một gã đàn ông bị trúng đạn đã lết thân qua lối này. Thế nhưng bản thân gã thì mất dạng.

Nhanh chóng, chúng tôi nhìn quanh định hướng, và tức thì tìm thấy mục tiêu: một cầu thang!

Căng thẳng, hai chúng tôi lao người dọc theo những bờ thang rất rộng lên trên. Cứ đến mỗi quãng nghỉ, tay vịn được tía tót rất cầu kỳ của cầu thang lại được trang điểm bằng một bức tượng Đức Mẹ đang nhìn xuống trong vẻ hiền từ hết mực. Trên tường treo tất cả các kiểu tranh ảnh khác nhau của Đức Mẹ Đồng Trinh. Trong con mắt người Mỹ của tôi, những bức ảnh gây ấn tượng quá rờm và sặc sỡ quá mức. Nhưng tất cả những điều đó chỉ là cảm nhận bên rìa. Bởi chúng tôi đang chạy, chạy hết sức của đôi chân mình, ngược theo cầu thang lên.

Đột ngột, hai chúng tôi nghe thấy tiếng người. Chúng văng lên từ tầng dưới và chuyển động về hướng cầu thang.

Không chần chừ, hai chúng tôi lên qua cánh cửa gần đó, khê khàng đóng nó vào ổ khóa.

Vì lệ làng như vậy mà gã con trai đứng bên cửa sổ đang mở cũng chỉ nhận ra chúng tôi khi mọi việc đã trở thành quá muộn. Quay lưng về phía chúng tôi, nó đang lom khom trước khuôn cửa sổ nham nhở vết đạn. Gã trai

đó có mái tóc xoắn ngắn màu nâu, tư thế cơ thể rất căng thẳng. Nó đang thò một khẩu súng ra khỏi khuôn cửa sổ và nhả đạn như điên.

Trong mắt tôi thoáng loáng lên hình ảnh của một tay cường tín đến điên khùng. Và trong một phần giây đồng hồ, tôi cân nhắc không hiểu Luigi Venza nắm trong tay bao nhiêu quyền lực để có thể biến những gã trai này thành những cỗ máy giết chóc bạo tàn.

Một thoáng gật đầu rất nhẹ và nhanh về phía gã đàn ông. Phil hiểu ngay lập tức.

Và trong khi tôi canh chừng cửa ra vào, Phil xử lý thằng đó khi nó đang phun đạn. Quá mải mê với công việc giết chóc, nó hoàn toàn không nhận ra những gì đang xảy ra sau lưng mình. Phil bước từ phía sau đến gần và giáng lên gáy gã một lời chào ngắn gọn.

Không kịp thốt lên một tiếng kêu, gã trai Italia gục xuống. Khẩu súng rơi qua bậc cửa sổ, rơi thẳng xuống dưới khoảng sân bên dưới.

Nhanh chóng, Phil quay trở về với tôi.

— Chúng nó đi lên trên, - tôi nói. - Khoảng ba đứa. Chúng nó đang vội lắm!

Tôi mở cánh cửa ra một khe rất hẹp và nhìn ra khu hành lang. Chỉ còn kịp nhận thấy gấu quần và ba đôi giày sáng bóng của ba gã đàn ông. Thế rồi cả chúng cũng biến ra khỏi tầm nhìn của tôi. Không biết liệu có Luigi Venza trong nhóm đó không. Nhưng tôi đoán là có.

Thận trọng, chúng tôi rời phòng và tiếp tục đi lên trên. Vừa đi chúng tôi vừa chú ý nép mình vào góc khuất sát tường để bọn đi bên trên không nhận ra chúng tôi trong một sự tình cờ ngu ngốc. Giờ đây những bức tượng Đức Mẹ Đồng Trinh có công rất lớn vì đã tạo nên những chỗ nấp tuyệt hảo cho chúng tôi.

Thế rồi có vẻ như ba gã đàn ông đó đã lên đến tầng trên cùng. Tiếng bước chân của chúng im bật. Rồi chúng biến mất.

Phil và tôi chờ thêm một giây đồng hồ, trước khi lại tiếp tục chuyển động. Khi lên tới bậc thang cao nhất, chúng tôi nhìn bốn hướng. Nhưng khoảng hành lang vắng ngắt. Lũ đàn ông nọ rõ là đang hoàn toàn tự tin với kế hoạch của chúng.

Thế rồi tôi phát hiện ra chiếc cầu thang. Cái cầu thang rồi dẫn lên một khuôn cửa trên mái nhà, nhưng cửa đang đóng.

Chỉ cần ném cho nhau một cái nhìn đầy ý nghĩa. Hai chúng tôi bắt tay vào việc trèo lên.

Phil trèo bên dưới cho tới khi tôi lên sát khung cửa trên mái. Giờ đến phần nguy hiểm nhất của toàn bộ cuộc ra quân, bởi chúng tôi phải leo lên được mái nhà mà không được để chúng phát hiện ra. Tôi chắc chắn bên trên đó đang có sẵn những thùng lăm lăm nhả đạn. Tiếng vang của súng nổ bên ngoài vọng xuống cả chỗ này.

Tôi nín thở rồi nâng cửa lên một khe rất nhỏ. Thật may, cửa không khóa!

Trên mái nhà chỉ ít ra cũng có hơn năm gã đàn ông. Ba trong số đó đứng núp đằng sau những bức tượng trang trí mái nhà và nhả đạn xuống nhóm quân đặc nhiệm bên dưới. Những gã đàn ông khác chắc đang nấp đằng sau ống khói. Tất cả đều xoay lưng lại phía tôi!

Nhìn hai gã đàn ông đang cúi lom khom đằng sau ống khói và có vẻ như đang chờ đợi một cái gì đó, tôi lập tức nhận ra Luigi Venza và cánh tay phải của gã là Stonzo. Trước khi ra quân, Franca Lucano đã cho chúng tôi xem ảnh của toàn nhóm cầm đầu băng đảng Mafia này.

Thật dễ biết hai gã đàn ông kia đang chờ đợi gì. Khi nghe thấy âm thanh của một chiếc trực thăng đang lại gần thì tôi tin chắc mình đã đoán đúng.

— Bắt đầu ngay đi, - tôi nói với Phil. - Phải vội lên!

Phil không để phải mời mọc lần hai. Anh lao vọt lên theo. Thế rồi cả hai chúng tôi đập cửa ra và chỉ một giây đồng hồ sau đã lăn mình trên nền nhựa đường nứt nẻ của mái nhà.

Đòn bất ngờ hoàn hảo! Luigi Venza rõ ràng là không tính đến một vụ tấn công từ hướng này.

Trước khi ba tay súng đằng sau những bức tượng sát mép nhà chột hiều ra chuyện gì xảy đến thì chúng tôi đã “tắt công tắc” được hai đứa. Gã thứ ba xoay lại, nhưng chỉ kịp giương súng lên thì một viên đạn từ nòng P38 của Phil đã giăng khẩu súng ra khỏi tay gã.

Bối rối, gã đàn ông nhìn xuống bàn tay trống không của mình. Một nửa giây bối rối đó đã đủ cho Phil nhào đến bên, tặng một lời chào nồng nhiệt

vào thái dương và dịu dàng gửi gã sang miền mơ mộng.

Khẩu P38 trong tay tôi giật về hướng ống khói. Luigi Venza và cánh tay phải của gã là Stonzo mở to mắt nhìn vào nòng súng.

Vốn tiếng Italia của tôi đủ để ra lệnh cho hai gã đàn ông ném vũ khí xuống. Dĩ nhiên bọn chúng cũng biết tiếng Anh, nhưng tôi muốn tận dụng và tận hưởng quân bài bất ngờ, bắt hai con cáo già Mafia phải quy hàng bằng đúng thứ ngôn ngữ mẹ đẻ của chúng.

Luigi Venza nhìn tôi vẻ kiêu ngạo. Khuôn mặt góc cạnh của gã ngập tràn dấu vết tuổi tác và một cuộc sống trụy lạc. Mặt gã đã đầy mờ. Những cử chỉ gây ấn tượng chậm chạp, lúc thì gã giơ bàn tay lên trên áo veston để rút vũ khí ra.

Tôi biết gã chỉ lừa thôi. Sự thật, gã đang căng thẳng chờ tôi phạm sai lầm, chờ tôi vênh vang vì chiến thắng. Luigi Venza là một gã đàn ông mà người ta không bao giờ được phép coi thường.

Nhưng có vẻ như gã đã nhận ra thế yếu của mình. Cong đầu những ngón tay, gã rút vũ khí ra và ném nó xuống mái nhà. Khẩu súng óng ánh màu bạc trượt theo chiều nghiêng của mái nhà rớt xuống. Phil nhanh lẹ giơ chân ngăn giữa chừng đường trôi.

Thế rồi cả Stonzo cũng theo gương ông chủ. Gã mang cái bụng to đùng mà nét mặt lại gầy gò hốc hác vừa nhả răng cười một cách đều giả vừa ném súng xuống dưới chân tôi.

Thình lình, mối quan tâm của chúng tôi bị hút vào một vật thể khác. Chiếc trực thăng gào sát đầu chúng tôi. Nó lượn một vòng rồi sà xuống vệt rừng nhỏ.

Đó chính là chiếc trực thăng của đội quân đặc nhiệm. Và bây giờ nó đang sà thấp xuống dưới những hàng cây trắc bá dưới kia. Khi khẩu MG trên trực thăng bắt đầu phun đạn xuống, tôi biết nỗi e ngại của mình đã đúng. Lũ tiểu yêu của Luigi Venza đã tóm được chiếc trực thăng vào trong tay chúng!

Khẩu MG trên máy bay trực thăng xẻ một vệt mưa chết chóc dọc theo cánh rừng trắc bá. Ở đâu đó giữa những quầng bụi vẩn lên cao và vô vàn dầm gỗ bay ngang, tôi nhìn thấy Franca Lucano đang nhảy tưng lên vì giận

dữ. Các chiến sĩ của cô phải dồn hết sức né tránh chạy trốn chiếc trực thăng. Bởi đối mặt với mỗi hiểm họa đổ xuống từ trên trời, kể cả một chỗ ẩn nấp tốt nhất cũng không giúp gì cho họ.

Sự xuất hiện của chiếc trực thăng làm thay đổi tình huống kể cả đối với chúng tôi trên này, mặc dù chúng tôi đã tính đến khả năng là Luigi Venza sẽ tìm cách không chế trực thăng của đội đặc nhiệm. Nhưng lý thuyết và thực tế là hai chuyện hoàn toàn khác nhau.

Luigi Venza và gã tay chân trung thành Stonzo đã tận dụng tối đa vài giây mất tập trung ngắn ngủi của chúng tôi. Tay Stonzo bụng phệ đột ngột cầm trong tay một khẩu súng nhỏ xíu.

Tôi thả mình ngã xuống. Phản xạ này cứu mạng tôi. Viên đạn mà Stonzo định tặng tôi rít trên đầu, cách mục tiêu chỉ chừng một gang tay.

Tôi lăn người sang bên, không cho Stonzo cơ hội bồi tiếp. Nhưng rồi tôi nhận ra Stonzo chẳng nào cũng không muốn phí viên đạn thứ hai. Trong con mắt hẩn, việc này hoàn toàn thừa thãi. Bởi chính lúc đó trực thăng đã lên đến mái nhà. Gã phi công đã rất nhanh chóng đánh giá đúng tình huống. Không chần chừ lấy một nửa giây, gã xoay khẩu MG trên máy bay về phía hai chúng tôi!

Phil và tôi chạy ngoằn ngoèo, ngược chiều dốc của mái nhà lên trên. Những viên đạn MG xẻ một phần mái nhà sụp xuống sau lưng tôi.

Cơ hội sống sót duy nhất của chúng tôi là Luigi Venza. Tay phi công sẽ ngay lập tức ngưng bắn nếu gã nhận ra hiểm họa có thể xia đạn trúng ông trùm.

Luigi Venza lúc đó đã nấp vào đằng sau ống khói và giữ đúng hướng đó đi ra mép mái nhà. Vung vẩy cả đôi cánh tay, gã cố gắng kéo sự chú ý của tên phi công về phía mình.

Chiếc trực thăng bay qua đầu chúng tôi. Trong vài giây đồng hồ, cả hai chúng tôi ra khỏi tầm ngắm của nó. Phil tận dụng cơ hội và ngắm gửi một vài viên đạn về phía máy bay.

Trong thời gian đó, Stonzo đã đuổi kịp sếp. Mặt gã đàn ông thấp lùn méo đi vì giận dữ và cố gắng. Cả hai tên rõ ràng đã đặt toàn bộ niềm hy vọng vào chiếc trực thăng cướp được của đối phương. Nhóm tấn công của

bọn tiểu yêu bên dưới kia, hướng về những chiếc xe ô tô bọc thép, thật ra chỉ là đòn đánh lạc hướng. Nhưng giờ thì Stonzo nhìn thấy cơ hội trốn thoát đang bị chúng tôi ngăn chặn. Và trong con mắt gã, tôi thấy rõ vẻ quyết tâm tiêu diệt dứt điểm yếu tố khuấy đảo đó.

Khẩu súng lục loại nhỏ của Stonzo quay về hướng Phil. Bắn tôi lúc đó đang mải bắn trực thăng. Anh không nhận ra hiểm họa xuất phát từ phía Stonzo.

Không bỏ lỡ một tích tắc. Tôi thậm chí chẳng còn thời gian để bắn về phía Stonzo. Tôi ném ập mình về phía trước, đẩy Phil ngã theo. Tiếng nổ từ nòng súng lục của Stonzo chìm xuống trong tiếng ồn ào của chiếc trực thăng, nhưng viên đạn không tới được mục tiêu và rít lên rùng rợn trên mái nhà.

Phil bị mất thăng bằng và trượt người theo triền dốc của mái. Anh đập mạnh vào chân một bức tượng Đức Mẹ Đồng Trinh rồi dờ dẫm nằm lại đó.

Cả tôi cũng bị mất thăng bằng. Tôi bám vào được sống mái, nhưng để vượt mất súng lục.

Đột ngột, tôi nhìn thấy mặt Stonzo hiện lên trước mắt mình. Gã trông tráo cười và chĩa khẩu súng lục vào đầu tôi.

Hết rồi! Tôi nghĩ thầm. Tôi không kết thúc cuộc đời mình trong những đường phố của Manhattan, mà bên dưới mặt trời ấm áp của xứ Toscana, bên trên mái một tòa biệt thự từ thế kỷ thứ XV.

Nhưng sự việc không diễn ra như vậy. Bởi lúc đó thì chiếc trực thăng đã lại đến thật gần mái nhà. Chắc Phil đã phá hủy một bộ phận quan trọng trên máy bay nên tên phi công đang phải vật lộn với nó. Cánh quạt đảo không đều và chiếc trực thăng bắt đầu tròn trành. Stonzo bị phân tâm và quay người đi. Chiếc trực thăng bất giác sà xuống ngay trên đầu chúng tôi. Càng của nó cày xuống mái nhà, chạm phải tay Stonzo hoàn toàn bất ngờ và ném gã bay tung vào không khí.

Gã đàn ông bụng phệ rơi qua mép mái nhà với một tiếng thét khủng khiếp. Nhưng tôi không có thời gian để suy nghĩ tiếp về số phận của gã. Bởi chiếc trực thăng đang nghiêng lại gần tôi, nguy hiểm vô cùng. Trong một tích tắc, tôi đã e ngại nó có thể sập xuống người mình.

Ngay lúc đó, viên phi công nắm được quyền điều khiển chiếc máy bay. Chầm chậm, trực thăng lại bắt đầu bốc lên cao.

Luigi Venza đã nhận ra cơ hội và tận dụng nó. Không hiểu bằng cách nào, gã đã nhảy được lên càng trực thăng, khi máy bay chạm vào mái nhà, tôi nhìn thấy thân hình to béo của gã đang cố hết sức trèo vào phần trong máy bay.

Thế rồi chiếc trực thăng bốc lên cao. Lượn theo một hình vòng cung thật rộng, bay về hướng Nam.

Luigi Venza đã trốn thoát!

* * *

Hai ngày sau đó, chúng tôi quay trở lại thành Rome. Đã có người chờ sẵn trong khách sạn. Oscar McRiley là một quan chức cấp cao của FBI, một nhà ngoại giao xuất sắc. Nhờ vào anh ấy mà hai chúng tôi có được chuyến đi này sang Italia. Trước đây bốn tuần, anh ta đột ngột xuất hiện ở chỗ Mr. High, sếp của chúng tôi, và đòi cho mang theo hai nhân viên đặc nhiệm tốt nhất để cùng anh ta hoàn thành sứ mạng tại Italia. Mr. High ngay lập tức nhớ đến Phil và tôi. Và trước khi chúng tôi kịp phản đối thì cả hai gương mặt tầm cỡ của FBI đã thống nhất ý kiến. Một tuần sau, chúng tôi ngồi trên máy bay lên đường sang châu Âu.

Lên máy bay, Oscar McRiley mới giải thích cho chúng tôi nghe về nhiệm vụ của anh. Châu Âu và Mỹ từ lâu lên kế hoạch cộng tác trong cuộc chiến chống các băng đảng tội phạm có tổ chức. Nhưng cho tới nay, mọi kết quả mới chỉ dừng lại ở bình diện ngoại giao cùng những lời hứa hẹn đầy thiện chí. Giờ Oscar McRiley được chính phủ trực tiếp trao nhiệm vụ biến kế hoạch thành hành động. Được trang bị rất nhiều những giấy ủy nhiệm cao cấp, nhà ngoại giao cuối cùng muốn tổ chức một đợt ra quân chung của hai cơ quan cảnh sát của hai quốc gia. Và để biến kế hoạch chi tiết thành ngay một dự án mẫu mực, Oscar McRiley lôi luôn hai nhân viên đặc nhiệm FBI theo cùng!

Giờ thì chúng tôi quay trở lại cái dự án mẫu mực đó và nét mặt của nhà ngoại giao FBI cho thấy rõ anh đã tưởng tượng đợt ra quân này hoàn toàn khác hẳn.

Khi chào đón chúng tôi trong đại sảnh của khách sạn, Oscar McRiley trông không vui vẻ chút nào. Ngay lập tức tôi hiểu rằng anh ta đã nhận được đầy đủ mọi thông tin về cú ra quân thất bại tại miền Toscana. Và kể cả hành động can thiệp nằm ngoài kế hoạch của Phil và tôi.

— Vì sự can thiệp tự ý của hai anh mà tôi phải nghe không ít lời khiển trách. - Người đàn ông trong bộ comple kẻ sọc tuyệt hảo lên tiếng ngay khi gặp mặt chúng tôi. Mái tóc vàng của Oscar McRiley được rẽ đường ngôi giữa, chính xác không chệch vào đâu được. Gương mặt non trẻ gây ấn tượng lo lắng. - Chúng ta đã thống nhất kỹ càng với phía cảnh sát Italia, - anh nói tiếp. - Nhiệm vụ của hai anh chỉ là quan sát đợt ra quân của đội đặc nhiệm. Đâu có ai nói đến chuyện can thiệp đâu. Chỉ nhờ vào cô Franca Lucano mà người ta không bắt tôi phải khiển trách hai anh vì chuyện can thiệp tự ý!

— Anh bình tĩnh đi nào! - Phil mỗi mệ nói. Người bạn tôi bây giờ còn một vài vệt bầm, năm bảy chỗ sưng cùng đạn suốt. Nhưng ngoài ra, cả hai chúng tôi đã an toàn lợi qua cơn mưa đạn, một điều may mắn mà người ta không thể khẳng định với một số thành viên trong đội đặc nhiệm của Franca Lucano. Phía cảnh sát Italia có rất nhiều người bị thương, thậm chí một người chết. - Anh làm công việc của anh và chúng tôi làm công việc của chúng tôi, - Phil bình tĩnh nói tiếp. - Anh chịu trách nhiệm chiến đấu đang sau bàn viết!

Oscar McRiley dùng cảm nuốt gọn lời nhận xét đó và đầu hàng bằng cách nhún vai. Anh là một nhà ngoại giao dày dạn kinh nghiệm với nền giáo dục xuất sắc. Thế nhưng anh chưa phải chứng kiến nhiều những công việc gay cấn của một sĩ quan đặc nhiệm FBI. McRiley là một đứa trẻ may mắn. Những mối quan hệ thích hợp của cha mẹ anh đã nhanh chóng đẩy anh leo trên bậc thang danh vọng. Vị sếp FBI Freeh mới được tổng thống Bill Clinton chỉ định vừa gọi Oscar McRiley vào hàng ngũ nhân viên thân tín của mình. Nhưng người hiểu biết như Oscar McRiley sẽ không đời nào phạm phải cái sai lầm tỏ ra kiêu ngạo và coi thường chúng tôi. Anh ta biết

cách đánh giá công việc của cánh sĩ quan đặc nhiệm và tôn trọng chúng tôi, chừng nào chúng tôi không cản phá những hoạt động ngoại giao của anh.

— Sứ mạng của tôi hầu như đã kết thúc, - Oscar McRiley cuối cùng nói tiếp.

Anh dẫn chúng tôi đến quầy rượu trong khách sạn, và tôi đặt cho mình một cốc Bourbon trộn đá.

— Nghe hay đấy, - tôi đáp. - Vậy là hai chúng tôi sắp được quay trở về New York rồi.

— Các anh còn phải nhẫn nại thêm vài ngày nữa, - McRiley đáp. - Ngày mai tôi sẽ ký hiệp đồng tác chiến với đại diện phía Italia. Đây là một bước tiến quan trọng. Trong tương lai chúng ta sẽ cộng tác mật thiết hơn với cảnh sát Italia trong việc phòng chống tội phạm có tổ chức.

Phil chạm cốc Oscar McRiley với nụ cười cay đắng.

— Vậy là hai chúng tôi chỉ còn đủ thời gian để chia tay với cô hướng dẫn viên du lịch quyến rũ.

Tôi hiểu anh bạn tôi chẳng nói đến ai khác đâu, chính là nữ chỉ huy Franca Lucano của đội quân đặc nhiệm.

* * *

Sáng ngày hôm sau chúng tôi gặp Franca Lucano trong một quán cà phê bên đường. Chúng tôi không có hứng thú đi tham quan những cảnh đẹp của thành phố Rome cổ đại, mà muốn thật sự tìm hiểu cuộc sống hôm nay của thành Rome.

Muốn thực hiện việc này theo ý chúng tôi, Franca Lucano đã xin nghỉ một ngày. Trong bộ quần áo dân sự trông cô còn hấp dẫn hơn nhiều so với khi mặc cảnh phục. Những tia sáng lóe lên từ đôi mắt Phil cho tôi biết anh bạn tóc vàng của tôi đã gục ngã hoàn toàn rồi. Tia nhìn của anh bám hút vào từng sợi tóc, từng đầu ngón tay Franca Lucano, rõ là chỉ muốn làm những gì mà bản thân bàn tay anh không dám làm. Franca Lucano tỉnh như không.

Cô xử sự tuyệt đối tự nhiên và rõ là rất có ý thức về ấn tượng mà cô gây ra đối với phái mạnh.

Thật nhanh, anh bạn tôi phải thất vọng nhận ra rằng trong con mắt Franca Lucano bây giờ chỉ có một đề tài nói chuyện duy nhất thích hợp.

— Cái gã Luigi Venza tinh quái đó đã lừa được tôi! - Cô bức dọc thốt lên không biết đến bao nhiêu lần. - Lẽ ra tôi phải tính đến việc gã sẽ không từ thủ đoạn nào một khi bị dồn đuổi.

— Ta phải bình tĩnh chấp nhận vụ này thôi, - Phil cố gắng khích lệ cô gái xinh đẹp. - Tất cả chúng ta đều phải nếm mùi thất bại. Ở New York cũng thế mà ở Italia này cũng vậy.

Franca Lucano thoáng mỉm cười với Phil.

— Nhưng tôi đã truy lùng Luigi Venza hàng năm nay rồi. Các anh sẽ không tìm được ở đất Italia này một người thứ hai nào hiểu rõ tên trùm Mafia tàn nhẫn này hơn tôi. Vậy mà gã vẫn qua được mặt tôi.

— Thế nào rồi cô cũng sẽ gặp được cơ hội thứ hai để tóm cổ Luigi Venza, - tôi khẳng định.

Franca Lucano nhìn tôi bằng ánh mắt sắc nhọn.

— Anh đã biết trước là thế nào gã cũng tóm lấy trực thăng của chúng ta? - Cô hỏi với một thái độ thăm dò.

Ngượng ngùng, tôi nhún vai.

— Đây chỉ là linh cảm thôi, - tôi bào chữa. - Cũng rất có thể tôi lầm.

Nhưng vị nữ chỉ huy ở nước bạn hình như không tin.

— Thật tiếc là hai anh sắp sửa phải lên đường rồi, - cô nói. - Tôi tin rằng chúng ta còn học hỏi được ở nhau rất nhiều thứ!

Nghe những lời đó, mắt Phil suýt nữa thì đảo ngược lên trời. Tôi nhìn thấy rõ là anh rất muốn ở lại đây thêm vài tuần nữa. Chắc trí tưởng tượng của anh chàng bây giờ đang thăm vẽ những bức tranh thơ mộng về tất cả những gì mà hai người “còn học được ở nhau”.

Việc học hỏi đối với Phil sẽ không chỉ hạn chế trong phạm trù công tác mà thôi, tôi sẵn sàng dám cược cả khẩu Smith & Wesson.

— Hay là cô sang Mỹ trong khuôn khổ cộng tác của đôi bên, - Phil hồ hởi reo lên. - Cánh New York nhà chúng tôi sẵn sàng tiếp đón cô bất cứ

giây phút nào!

Franca Lucano nhìn bạn tôi bằng một ánh mắt không định nghĩa nổi.

— Chắc các anh cũng không thể tưởng tượng được, các sếp của tôi đã thất vọng tới mức nào về chuyển ra quân thất bại, - cô gái đổi đề tài. - Họ rất muốn chỉ cho đám người Mỹ các anh biết cảnh sát Italia tài giỏi tới mức nào.

— Không ai cần suy nghĩ đến bạc tóc về chuyện này đâu, - tôi đáp lời. - Chúng tôi đã có đủ cơ hội để chứng kiến khả năng xuất sắc của các bạn. Chuyện vừa rồi với Luigi Venza có thể xảy ra với bất kỳ một tay chuyên nghiệp dày dạn bậc nhất nào!

Franca Lucano mỉm cười nhìn tôi vẻ hàm ơn. Thế rồi cô gái nhìn xuống đồng hồ.

— Tôi phải đi đây, - cô gái cương quyết nói. - Còn một vài việc mà tôi phải sắp xếp!

Chúng tôi chia tay. Nét mặt bạn tôi cho thấy rõ anh chẳng sung sướng chút nào vì cú ra đi vội vã của nữ chỉ huy duyên dáng.

— Đừng buồn, anh bạn, - chờ một lúc, tôi nói. - Chẳng bao lâu chúng ta lại quay trở lại New York. Có lẽ ở đó cậu sẽ gặp may và June Clarke sẽ an ủi cậu được một chút chẳng!

Phil mỉm cười yếu ớt. Anh biết rõ sỹ quan đặc nhiệm June Clarke chẳng mấy để ý đến anh.

* * *

Vào ngày chúng tôi lên đường trời mưa như trút nước. Chiếc xe ngoại giao màu đen đưa chúng tôi tới phi trường. Oscar McRiley không ngồi gõ gõ ngón tay trên nắp cặp tài liệu. Ở trong đó là những giấy tờ đóng dấu cho sự hợp tác mật thiết của hai ngành cảnh sát. Sếp FBI Freeh rồi sẽ hãnh diện về anh ta và cái tên của nhân viên thành công Oscar McRiley rất có thể được nhắc tới trong một dịp nào đó trước sự hiện diện của tổng thống Bill Clinton.

Nếu tôi hiểu rõ ánh sáng đang lấp lóe trên đôi mắt của McRiley, thì đó chính là thứ mà chàng ngoại giao trẻ tuổi hiện giờ đang nghĩ tới.

Phil chán nản nhìn qua khuôn cửa sổ của chiếc xe bọc thép và im lặng suốt thời gian đi. Đối với chúng tôi, khoảng thời gian ngắn ngủi tại Italia là một dịp đổi thay không khí rất hữu hiệu và thú vị. Chúng tôi đã có cơ hội tìm hiểu về cảnh sát nước bạn và đã có thể tư vấn cho Oscar McRiley hết sức mình. Nhưng mà dĩ nhiên, trong Nhà Trắng sẽ chẳng một ai thêm nhắc tới chúng tôi đâu. Càng hợp ý Phil và tôi!

Đến phi trường, một toán cảnh sát ngằm chờ chúng tôi với ô che mưa trong tay. Họ đưa chúng tôi đến chiếc máy bay đang đứng chờ sẵn trong một khoảng sân bay được ngăn riêng.

Tôi nhăn trán và hỏi viên cảnh sát đi kề bên mình, toàn bộ cái tấn tuồng phức tạp này là có ý nghĩa gì đây.

— Người ta e ngại một đòn trả thù của Luigi Venza, - người đàn ông ngắn gọn đáp lời. - Chúng tôi chỉ muốn đảm bảo là quý khách an toàn rời đất nước!

Thế rồi chúng tôi đến cầu thang. Chỉ một lát sau cả nhóm đã yên vị trên máy bay. Vừa ngồi xuống, chúng tôi đã được nhắc nhở thắt dây an toàn. Chiếc máy bay trượt về hướng đường băng cất cánh.

Tôi đưa mắt nhìn quanh. Ngoài chúng tôi chỉ có đoàn phi công và hai chiêu đãi viên hàng không, ít nhất thì tôi cũng tưởng đó là chiêu đãi viên.

— Cánh Italia có vẻ vui ra mặt vì thoát khỏi bọn mình, - Phil ngạc nhiên. - Họ kính nể cái tay Luigi Venza đến khiếp.

Tôi đã muốn đáp lời. Nhưng đúng lúc đó một phụ nữ ngồi xuống cạnh chúng tôi.

— Luigi Venza đã trốn ra nước ngoài rồi, - chúng tôi nghe thấy cô nói. - Mà tôi e gã đã ra lệnh cho tay chân tìm mọi cách để phá hỏng mọi cố gắng truy lùng theo hắn ở nước ngoài!

Phil và tôi ngạc nhiên nhìn Franca Lucano.

Tôi nhanh chóng tỉnh lại.

— Tôi không biết hai chúng tôi liên quan đến vụ này trong chừng mực nào, - tôi nói thẳng, dù đã nảy nghi ngờ.

Franca Lucano mỉm cười dịu ngọt tới mức độ có thể khóa chặt tay cả đám người đối diện.

—Tôi biết từ những nguồn tin chắc chắn rằng tay trùm Mafia đó đã trốn sang New York. Tôi đã nghiên cứu tính cách và chiến lược của gã từ nhiều năm nay. Mảnh đất Italia đã trở thành quá nóng dưới chân gã. Tại Toscana vừa rồi, gã chỉ còn kịp rút mỗi cái đầu của gã ra khỏi thông lọng mà thôi. Bây giờ gã sẽ tìm một mảnh đất mới. Tính cách điên khùng và vênh vang của Luigi Venza chắc chắn sẽ thúc đẩy gã chọn chính thành phố New York.

Tôi hầu như không thể tin nổi những gì mà đôi tai mình vừa được nghe từ làn môi mềm mại và quyến rũ của cô Franca Lucano. Chẳng lẽ cú đổi gió ngăn ngày của chúng tôi tại Italia bây giờ sẽ còn kéo theo một cái đuôi chuột dài thông?

Tình hình rõ là có vẻ đi theo hướng đó.

— Tôi đã thuyết phục được cơ quan hãy gửi tôi sang New York là tốt hơn cả, - nữ sĩ quan nói tiếp. - Tôi là người duy nhất hiểu rõ mọi thông tin về Luigi Venza. Ngoài ra tôi còn có thể thuyết phục được ngài Oscar McRiley quyết định luôn trong chuyến thương thuyết vừa rồi, để đáp lại chuyến thăm hỏi của hai sĩ quan đặc nhiệm FBI trên đất nước chúng tôi, giờ đây cũng sẽ mang theo cả một nữ chuyên gia Italia về New York!

Tôi ngạc nhiên mãi không thôi. Cô nàng Franca Lucano rõ ràng đã phải tận dụng mọi năng khiếu để thuyết phục được một cái đầu cứng như thép cỡ Oscar McRiley.

Tôi liếc xéo về phía nhà ngoại giao trẻ tuổi. McRiley ngồi cách chúng tôi một hàng ghế, vẻ như thờ ơ, anh ta nhìn qua cửa sổ. Rõ là anh ta không muốn được nhắc tới những cuộc chuyện trò với nữ sĩ quan cảnh sát Italia.

Thế rồi máy bay cất cánh. Rome mỗi lúc một nhỏ lại và cuối cùng biến mất bên dưới một biển mây...

Máy bay hạ cánh xuống phi trường quốc tế Kennedy vào lúc trời chạng vạng tối. Đằng sau chúng tôi là một chuyến bay dễ chịu, tất cả đều thấy khỏe mạnh và tươi tỉnh. Franca Lucano xúc động khôn cùng trước bức tranh tuyệt vời mà Manhattan bày ra trước con mắt những vị khách đến từ trời cao. Những khuôn cửa sổ sáng ánh đèn của những ngôi nhà chọc trời và những chuỗi đèn đường hầu như vô tận phủ một tấm màn sáng óng ánh lên trên thành phố.

Máy bay dừng lại, chúng tôi tháo dây bảo hiểm. Cùng với Oscar McRiley và Franca Lucano, hai chúng tôi bước xuống.

Một buổi chiều tàn oi nồng chờ đợi bên ngoài. Nơi phi trường là vẻ nhộn nhịp quen thuộc. Những chiếc Jumbo-Jets rất lớn từ từ về vị trí cất cánh hoặc hạ cánh xuống đất. Vô vàn xe buýt và xe chở hàng hối hả chạy ngược chạy xuôi giữa những nhân vật khổng lồ đó như những con kiến bé tí teo chăm chỉ.

Đã có một chiếc xe buýt chờ sẵn. Nó đứng cách chúng tôi vài chục mét. Bên cửa hông đang mở, tôi nhìn thấy hai người đàn ông. Một người có mái tóc màu vàng rơm chói lói, người kia nổi bật qua cách ăn mặc cực kỳ điệu đà, trau chuốt. Không còn nghi ngờ gì nữa, Steve Dillaggio và anh bạn đồng nghiệp da đỏ Zeerookah đã đến để chào hỏi chúng tôi.

Phil vẫy tay về phía hai bạn. Chân vẫn không rời Franca Lucano lấy một centimet.

Từ phía bên trái có một chiếc xe chở hàng chạy điện nhỏ tiến lại gần máy bay. Thoạt đầu, tôi chẳng mấy chú ý đến chiếc xe lẫn người đàn ông đang điều khiển nó. Thế nhưng thay vì đi về phía dây chuyền chở hàng hóa của sân bay, gã đàn ông kia lại hướng thẳng về phía chúng tôi.

Cái xe nhỏ mỗi lúc một lại gần hơn, tiếng động cơ kêu rừ rì đe dọa.

Tôi ngửi ra mùi nguy hiểm.

— Chú ý! - Tôi kêu về phía Phil. Vừa kêu vừa tóm lấy Oscar McRiley và đẩy anh cùng ngã xuống đất.

Nhà ngoại giao muốn kháng cự, nhưng rồi anh cũng nhanh chóng nhận thấy rằng tay cầm lái của chiếc xe chở hàng rõ ràng bất bình thường.

Gã đàn ông đang hồi hải vung vẩy đôi cánh tay dưới lần áo da của nó. Thế rồi một bàn tay gã rút ra một khẩu súng máy Uzi lấp lánh ánh thép.

Ngay trong tích tắc sau đó, món vũ khí từ tay gã gào lên. Những viên đạn rít trong không khí. Nhưng gã không điều khiển nổi khẩu súng máy bằng chỉ một tay. Đa phần đạn đập xuống nền bê tông hoặc lao vọt lên trời, vô hiệu quả.

Đó là sự may mắn của chúng tôi. Bởi trên nền bê tông không có chỗ ẩn nấp. Chúng tôi đã đi quá xa máy bay. Mà cho tới xe buýt thì còn tới vài mét nữa. Cho tới khi chúng tôi chạy đến đó, gã điên kia chắc chắn đã kịp găm được vào người chúng tôi vài viên đạn rồi.

Ai cũng thấy gã đàn ông chú ý đến Phil và Franca Lucano nhiều hơn. Khẩu súng của gã xoay về hướng họ. Từng chùm đạn vẽ hình rẽ quạt bên dưới chân hai người.

Phil hành động không chần chừ. Cầm tay Franca Lucano, anh lao vọt như một con thỏ đã nổi điên trên nền bê tông. Họ chạy theo đường dích dắc, khiến nhiều lần đạn của khẩu Uzi chỉ gần bén tới gót chân họ chứ chưa chạm được vào người họ.

Oscar McRiley như đã hóa đá trên nền bê tông. Trong khi Steve và Zeery từ hướng xe buýt nhào tới thì cả tôi cũng bắt đầu phản ứng. Trong tư thế lom khom, tôi chạy tới.

Gã đàn ông đứng trên xe chạy điện đang nghênh ngang như một tay cao bồi. Một tay điều khiển cái xe chạy vòng vèo, tay kia gã múa khẩu Uzi nhả đạn như đã hóa điên, đuổi theo Phil và Franca.

Trong cảnh hỗn mang địa ngục này, thật khó mà nhắm bắn gã cho tử tế. Mỗi nguy hiểm trúng phải Phil và Franca Lucano là quá lớn. Ngoài ra tôi tin chắc gã đang bị phê thuốc phiện. Không một tay sát nhân chuyên nghiệp nào lại hành xử như vậy.

Tôi chạy tiếp.

Toàn bộ sự chú ý của gã đàn ông chỉ tập trung vào hai nạn nhân. Gã không nhận thấy tôi đang từng đoạn tiến lại gần hơn chiếc xe chở hàng.

Lúc bấy giờ, Phil và Franca Lucano đã đến gần chiếc máy bay. Họ lần xuống dưới và biến ra khỏi tầm nhìn của gã điên.

Tôi cầu Trời cho Phil và Franca Lucano còn cố chịu đựng được thêm một lúc nữa.

Thế rồi ngay sau đó tôi đến bên xe chở hàng. Lấy đà thật mạnh, tôi bám tới và kéo mình nhảy lên trên khoang đựng hàng.

Gã trai bây giờ nhận ra chuyện lạ. Đầu nó giật về phía tôi. Thoáng hiện lên hai con ngươi nở lớn một cách trái tự nhiên. Với nụ cười nửa ngậy, nửa đại, nửa ngạc nhiên, nó xoay khẩu súng Uzi lại, định thối tôi bay khỏi bụi đựng hàng.

Nhưng tôi nhanh hơn nó. Một cú đá gọn đánh hất tung khẩu súng ra khỏi tay gã. Thanh thép giết chóc xoay trong không khí rồi vừa kêu lên vừa đập xuống bê tông.

Món vũ khí nằm lại ở đó, câm nín nhả khói. Nét mặt ương bướng thách thức, thằng con trai thất vọng nhìn theo khẩu súng. Gã đột ngột gây ấn tượng như một đứa trẻ vừa bị người ta tước mất đồ chơi.

Không còn thời gian để ngạc nhiên thêm về gã điên. Chiếc xe đựng hàng lúc đó đang lao thẳng vào chiếc máy bay một mô-tơ.

Tôi thét lên cảnh báo gã trai. Nhưng nó không phản ứng, cứ tiếp tục đứng đó nhìn theo món đồ chơi đã mất.

Tôi chỉ còn lại vài giây đồng hồ. Nhanh lẹ, tôi tóm lấy thằng con trai, tóm vào lần áo khoác bằng da của nó, muốn giật nó ra khỏi ghế. Nhưng thành linh sự sống lại nổi dậy trong gã. Hai năm đấm của nó giờ lên, thực đúng vào khu dạ dày tôi. Ngọn đèn giáng bất ngờ làm vòng tay tóm của tôi bất giác lỏng ra. Gã đàn ông giằng thoát. Một nụ cười hể hả xé nhàu gương mặt nó.

Qua khước mắt, tôi nhìn thấy chiếc máy bay một mô-tơ đã lớn lên thành một ngọn núi đe dọa ngay trước mặt mình. Chúng tôi sẽ đâm thẳng vào đó trong bất kỳ tích tắc nào! Không còn cách nào khác, tôi thả cho mình lăn

xuống dưới. Thân hình tôi đập rất mạnh xuống nền bê tông. Gáy va xuống đất.

Nhưng rồi rất nhanh chóng, tôi lại đứng lên được, chỉ kịp để nhìn chiếc xe chở hàng đâm như một viên đạn bắn thẳng vào chiếc máy bay một mô-tơ. Tên điên đứng loạng choạng trên bục chở đồ, phát ra một tiếng cười rùng rợn. Và rồi cả cái xe không mui đó chui thẳng vào bụng máy bay trong những âm thanh rợn gáy.

Kinh hoàng, tôi xoay người đi. Không còn giúp gì được thêm cho gã đàn ông trẻ tuổi đó nữa rồi.

Chính trong lúc đó, Steve và Zeery chạy đến bên. Họ lo lắng nhìn tôi.

— Cậu ổn chứ? - Steve hỏi.

Tôi giơ tay xoa khu gáy đang đau và rên lên.

— Mình chỉ muốn biết bọn mình mang ơn ai vì cú đón tiếp ma-cà-rông?

— Tôi sẽ chẳng ngạc nhiên nếu Luigi Venza đứng đằng sau trò đùa này, - có tiếng Franca Lucano trả lời. Hơi thở của cô gái vẫn còn rất gấp.

* * *

Ngày đầu tiên về tới trụ sở chính của FBI tại Quảng Trường Liên Bang, tôi chẳng có đủ thời gian để chào hỏi mọi người trong phòng làm việc của mình một câu cho tử tế. Ngay trên hành lang tôi đã bị Phil tóm gọn.

— Sếp nhớ bọn mình lắm đấy, - anh nói thay cho lời chào. - Ông ấy đang chờ trên văn phòng!

Tuân thủ số phận, tôi theo bước bạn mình. Vừa đi vừa nghiêng rặng, bởi cứ mỗi bước chân quá vội lại nhắc cho tôi nhớ tới cuộc đụng đầu ở phi trường Kennedy và nhớ tới vụ làm quen gay cấn giữa vùng gáy của mình với nền đường băng trải bê tông.

Helen, cô thư ký riêng của sếp vượt lên vành băng ngang đầu tôi một cái nhìn thông cảm. Thế rồi cô hứa hẹn sẽ ngay lập tức đền bù cho tôi bằng món cà phê tuyệt hảo.

Nghe lời hứa, tôi vui lên được một chút. Và khi bước vào văn phòng của Mr. High, tôi đã gần trở lại con người xưa cũ, vui vẻ và nóng lòng hành động.

— Chào hai anh, Jerry và Phil, - người đàn ông tóc bạc lên tiếng với chúng tôi từ đằng sau mặt bàn làm việc rộng mênh mông. Hai bàn tay nghệ sĩ của ông chỉ vào nhóm ghế dành cho khách. - Mời hai anh ngồi.

Một trong những chiếc ghế đã có người chiếm hữu. Một chàng thanh niên trong bộ comple ba phần màu nâu sẫm cũ vui vẻ cười với chúng tôi. Mái tóc xoăn của anh gây ấn tượng được chăm sóc kỹ càng, nhưng dáng ngồi ngang tàng trên ghế lại như của một cậu thiếu niên nổi loạn.

— Đây là Robert Aighbour trực thuộc cảnh sát thuốc phiện, - Mr. High giới thiệu. - Lực lượng DEA trong khi làm việc đã gặp một vài chuyện có lẽ cũng thú vị đối với cả chúng ta.

Tôi trầm ngâm nhăm nháp những giọt cà phê nóng dầy. Rất hiếm khi cảnh sát thuốc phiện tự nguyện đến với FBI nhờ trợ giúp.

— Tình hình chung là chẳng cơ quan nào muốn bị lực lượng khác nắm tay trên mất vụ án của mình. Vậy là Robert Aighbour trực thuộc một uỷ ban mới được thành lập cách đây vài năm, - sếp tiếp tục. - Nhiệm vụ chủ đạo của uỷ ban này là các loại thuốc phiện thời trang như LSD, XTC, Ecstasy, Speed...

Aighbour lúc này vẫn còn giữ nguyên nụ cười vui vẻ trên môi. Nhưng đôi mắt của anh ta quan sát chúng tôi rất kỹ, thật trái ngược với vẻ ngoài hiền hậu và nụ cười muốn mang lại.

Tôi bắt đầu thấy thích anh chàng này.

Phil, hoàn toàn ngược lại, chẳng tỏ vẻ hồ hởi chút nào.

— Chẳng lẽ không nên cử các nhân viên đặc nhiệm khác của FBI quan tâm đến những vấn đề của DEA, - anh tìm cách phản đối. - Hai chúng tôi vừa mới trở về từ châu Âu. Mà ngoài ra chúng tôi vẫn còn phải chăm sóc đến một người khác!

Tôi nhanh chóng hiểu, “một người khác” trong con mắt Phil bây giờ chỉ có thể là Franca Lucano.

Có vẻ sếp cũng kết luận như tôi.

— Cô Lucano thích ứng với hoàn cảnh rất nhanh và không cần người chăm sóc đâu, - ông nói với nụ cười vô tội nhất đời. - Tôi đã cho phép cô ấy được thoải mái xem xét lại tất cả các cơ sở của FBI New York. Nhưng tình hình cho thấy là cô ấy đặc biệt quan tâm đến chỉ một đề tài duy nhất. Có vẻ như cô ấy tin chắc rằng có thể tìm thấy một tay Luigi Venza nào đó tại New York. Tôi đã được nghe đầy đủ thông tin về những sự kiện xảy ra tại Italia. Và tôi nghĩ chúng ta cần phải để cho cô Lucano tự do hành động. Tôi thật không hiểu tại sao mình lại phải phí hai trong số những nhân viên đặc nhiệm xuất sắc nhất cho cái luận cứ chưa được chứng minh của cô ấy.

Đối với Mr. High, chủ đề vậy là kết thúc. Ông lại xoay sang phía Robert Aighbour.

— Xin mời anh trình bày vấn đề với Jerry Cotton và Phil Decker. Họ sẽ trợ giúp anh hết khả năng!

Cuộc nói chuyện chấm dứt. Chúng tôi đứng dậy, cùng với Aighbour rời văn phòng sếp.

* * *

— Đêm hôm qua đã xảy ra một vụ đụng đầu nặng ký trong một sàn nhảy Techno, - Robert Aighbour vào đề. - Có một người chết.

Anh đưa một khuôn cassette có đựng ảnh... vào trong máy chiếu và tắt đèn trong phòng. Theo lời đề nghị của Aighbour, tất cả chúng tôi đã kéo vào một trong những phòng hội họp của FBI. Bấm vào bộ phận điều khiển từ xa và tấm ảnh đầu tiên trôi ra trước ống kính.

— Đây là những tấm ảnh mà bộ phận điều tra dấu vết đã chụp tại hiện trường, - Aighbour nói.

Chúng tôi nhìn thấy một căn phòng được chiếu sáng bởi những quầng đèn pha. Ở giữa là một sàn nhảy. Trên trần phòng có gắn những dàn đèn màu sắc sỡ. Những cái loa vĩ đại để chồng lên nhau ở cả bốn góc phòng, hướng vào phía sàn nhảy. Toàn bộ khung cảnh gây một ấn tượng tồi tệ, bẩn

thiu. Nước sơn trên tường đã ố vàng. Bàn và ghế nhìn rõ là có tuổi tác. Một cây cột ở phía bên trái hiện rất rõ nhiều vết đạn.

— Cây cột làm sao thế? - Phil hỏi.

Nhân viên của DEA bấm vào bộ phận điều khiển và bức ảnh tiếp theo xuất hiện. Lần này chụp cận cảnh chiếc cột. Giờ chúng tôi nhìn thấy rất rõ những vết cào trên bê tông do những vết đạn bắn gây ra.

— Bình thường thì dân chúng trong làng Techno thuộc loại hiền lành. Thịnh thoảng cũng có một vài chuyện gây gỗ đụng đầu giữa những tay bán những thứ thuốc phiện thời trang trong các câu lạc bộ khác nhau. Nhưng chưa bao giờ xảy ra chuyện đổ máu. Những loại thuốc phiện được dùng trong những sàn nhảy này mặc dù có làm người uống vứt bỏ hết những lần áo ngại ngừng cuối cùng, nhưng khác với rượu và Crack, chúng không kích thích trực tiếp và chỉ duy nhất đến hết mức bạo lực trong con người.

Tiếp đến một bức ảnh khác. Một chàng trai trẻ, đang nằm trước cây cột trong dáng người co quắp. Vũng máu bao quanh cho biết cậu ta đã hứng một vài viên đạn cỡ lớn.

— Cậu này mới 21 tuổi thôi, - Aighbour nói tiếp, giọng khẽ run run. - Cậu ta thuộc một nhóm bán Ecstasy và LSD. Các sàn nhảy Techno là mảnh đất của cậu ta. Nhưng tối hôm qua xuất hiện một gã đàn ông mà chúng tôi chưa hề quen biết. Theo lời khai của những người có mặt, gã đã rút ra một khẩu súng lục và thẳng tay bắn nhiều phát đạn liên vào kẻ đang bán thuốc. Rồi sau đó gã biến mất.

Tôi cân nhắc một thoáng. Súng lục “cái chuông” là một dạng vũ khí rất được ưa chuộng trong thế giới ngầm New York.

— Có lẽ đây là một đòn trả thù, chẳng liên quan gì đến làng sàn nhảy Techno, - Phil đoán.

— Nếu tôi đoán như thế, có lẽ tôi sẽ không bao giờ nhờ FBI trợ giúp, - Aighbour sắc giọng đáp trả. - Bởi cũng chính sự việc như thế đã xảy ra bốn lần liên chỉ trong một đêm hôm trước. Và lần nào cũng có một gã bán thuốc phiện thời trang bị giết. Đáng tiếc là những lời khai của nhân chứng không đáng tin cậy lắm, bởi đa phần đều đang có thuốc phiện trong máu. Nhưng theo như tôi được hiểu, có một kẻ nào đó đang giơ tay giành giật về phía

hắn thị trường thuốc phiện thời trang này một cách có hệ thống. Cho tới nay thì thị trường này được chia cho nhiều nhóm nhỏ khác nhau. Nhưng cứ theo như tình huống bây giờ, có kẻ đang muốn tổ chức lại nó. Cho nên gã ra tay bằng một kiểu cách tàn nhẫn và đẫm máu hết sức!

Aighbour lại bật đèn trong phòng sáng lên. Sự xúc động còn hiện rõ qua nét mặt anh.

— Tôi có biết một vài trong số các nạn nhân, - chàng cảnh sát viên của DEA giải thích, khi nhận thấy ánh mắt của tôi. - Từ hai năm nay tôi đã cố gắng bao quát thị trường thuốc phiện trong các sàn nhảy Techno. Chúng tôi nắm trong tay rất nhiều tư liệu, những ai sản xuất và bán những loại thuốc phiện nào, ở đâu và bao giờ. Hiệu ứng và mức độ độc hại của các loại thuốc phiện thời trang này hiện vẫn chưa được các chuyên gia khẳng định dứt khoát. Tổ chức DEA vì vậy hiện thời đang cố gắng soạn thảo một phương án nhằm mục đích xử lý mảng này sao cho hữu hiệu nhất. Nhưng giờ thì những sự kiện vừa xảy ra đang khuấy đảo toàn bộ công việc của chúng tôi!

Tôi gõ tay lên vai Aighbour khích lệ.

— Tôi tin rằng dự đoán của anh đúng, - tôi nói vội vàng, khẩn thiết. - Có kẻ nào đó đang tìm cách thâm tóm thị trường Techno. Chúng ta sẽ làm tất cả để tóm cổ gã lạ mặt đó.

Tôi ngưng một lúc và liếc xéo về phía Phil. Anh bặm môi gật đầu, cho biết anh cũng đồng ý kiến với tôi.

— Tôi đề nghị đầu tiên chúng ta phải bao quát toàn khung cảnh. Đáng tiếc là hiểu biết của tôi về toàn bộ khu vực Techno rất là hạn chế.

Aighbour lại cười.

— Được rồi. Thế thì không gì bằng là nhảy xuống nước mà bơi, - anh nói vẻ đa nghĩa. - Và anh sẽ làm chuyện này tốt nhất trong câu lạc bộ Timothy. Chúng ta sẽ gặp nhau ở đó vào lúc gần nửa đêm, - anh gật đầu quả quyết, chừng như cho ý kiến của mình là xuất sắc.

Thế rồi sau đó chúng tôi ngồi lại với nhau, để kết hợp những bước đi sắp tới...

* * *

Chúng tôi được biết những gì mà Aighbour đã hứa hẹn trước bằng câu nói đa nghĩa khi chúng tôi đến câu lạc bộ Timothy vào lúc gần nửa đêm. Sàn nhảy Techno nằm ở khu Nam Bronx, gần công viên... Khu vực này của vùng Bronx vẫn còn chưa thật sự tồi tệ, xuống cấp như ở một vài những con phố khác, nằm chệch hơn nữa về hướng Nam. Toàn khu vẫn còn được coi là tương đối an toàn, nhưng đồng thời cũng bao chứa trong nó đủ nhiều hiểm họa để hành động, lui tới câu lạc bộ này được coi là một thứ một trong hàng ngũ những con người trẻ tuổi táo bạo.

Tên của câu lạc bộ được đặt theo Timothy... vị tiên tri đã chế ra món thuốc LSD. Chúng tôi được chuẩn bị đến mọi phương diện nhất định cho những gì đang chờ mình ở đó.

Tôi đưa chiếc xe Jaguar màu đỏ vào một bãi đậu còn trống trước cửa câu lạc bộ. Qua kính hậu, tôi quan sát Steve và Zeery, đi theo chúng tôi trong một chiếc Chevrolet, rẽ ngoặt vào con phố gần đó, và chờ ra quân.

Rất nhiều những chiếc xe cũ tồi tệ được sơn màu sắc sỡ đứng quanh. Một vài chiếc ô tô được vẽ bằng sơn phun ấn tượng đến mức độ có thể đứng ngang hàng với bất kỳ một con tàu điện ngầm nào của thành phố New York. Những con tàu vốn nổi tiếng toàn thế giới là mục đích đam mê của các nghệ sĩ phun sơn.

Trên những bậc thềm trước cửa ra vào tụ tập một đám đàn ông và đàn bà. Họ đưa mắt nhìn ra xung quanh hoặc cười khúc khích về những chuyện tiếu lâm mà chỉ mình họ hiểu nổi.

Phil và tôi trao cho nhau một cái nhìn bực bội. Nhưng rồi chúng tôi nghiêng răng lại, rời chiếc xe thể thao màu đỏ.

Câu lạc bộ Timothy tọa lạc trong một rạp chiếu phim cũ. Và các chủ nhân của câu lạc bộ thậm chí chẳng thèm bỏ công tháo những biển quảng cáo phim cũ ra khỏi các tủ kính. Người ta để mọi thứ theo đúng như hiện trạng sau khi rạp chiếu phim đóng cửa. Tôi đoán rằng, có lẽ chính cái vẻ

tiêu điều lạ lẫm này lại làm nên nét hấp dẫn đặc biệt của câu lạc bộ Timothy.

Phil quan sát con quái vật thời tiền sử in trên hình tấm biển quảng cáo phim, nó giờ những móng vuốt khổng lồ ra đe dọa cả một đám đông người Nhật Bản đang chạy trốn. Ở phía xa xa hiện rõ hình những nhà máy nổ tung và những tòa cao ốc bốc cháy.

— Một cảnh phim nhàm quá rồi, đúng không?

Phil và tôi quay lại. Trước mặt chúng tôi đã hiện ra một gã đàn ông. Hai cánh tay trần vạm vỡ gân guốc được xăm hầu như kín toàn bộ. Gã cạo trọc đầu và bất chấp trời rất tối, vẫn đeo một đôi kính râm. Trên nền chiếc áo thun màu trắng là một áo veston đen sì.

Ra về cùng bọn, gã cúi đầu về phía chúng tôi và giờ một cánh tay khoác lên vai Phil.

— Các cậu là tân binh, đúng không? - Gã lại lên tiếng và lơ tịt đi cái nhìn tởm lợm của Phil về phía cánh tay gã.

— Chúng tôi nghe nói ở đây có nhiều thứ hay? - Tôi hỏi.

Gã đàn ông trần tráo cười. Có vẻ như gã đã lập tức hiểu ra ý tôi muốn nói chuyện gì.

— Nếu các cậu cần hàng, cứ tin tưởng mà đến gặp anh Hai Billy, - Gã nói tiếp. - Tôi có thể bán cho các cậu những giấc mộng tuyệt nhất đời. LSD, Ecstasy, tất cả những gì mà trái tim mong ước!

Gã thò tay vào túi áo veston và lôi ra một vài viên thuốc cùng một vài mẫu giấy bạc.

Phil và tôi liếc nhau thật nhanh. Không nghi ngờ gì nữa. Chúng tôi đang có đúng gã đàn ông chúng tôi cần. Phil biết anh phải làm gì!

Với một ngọn đèn nhanh như chớp, Phil chém bàn tay đang giờ món thuốc phiện ra trước mặt chúng tôi sang bên. Thuốc và giấy bạc tung tóe trên nền phòng bắn thiêu của rạp chiếu phim. Thế rồi Phil túm lấy cánh tay vẫn còn khoác trên vai anh và xoay nó cho tới khi gã con trai rên lên và khuỵu gối xuống.

— Những giấc mơ duy nhất mà tao có là những giấc mơ đến thăm tao trong khi ngủ, - Phil rít về phía gã đàn ông đang rên rĩ. - Không còn chỗ cho

những mơ mộng giả tạo đâu. Bởi rất có thể, đứa nào mơ mộng hảo huyền sẽ bị thực tế tóm cổ. Thực tế cũng sẽ tóm lấy cổ mày ngay, nếu mày không lập tức biến khỏi đây!

Tôi tóm lấy cằm gã đàn ông, gỡ cặp kính râm ra khỏi mũi gã, ép gã nhìn vào mặt tôi.

— Và tốt hơn cả là mày đừng bao giờ vác mặt đến chỗ này nữa, - tôi nói bằng vẻ đe dọa. - Bởi từ hôm nay trở đi, bọn tao sẽ tiếp nhận câu lạc bộ này. Nếu có đứa nào bán mơ mộng ở đây, thì đứa đó là bọn tao, hiểu chưa?

Sau đòn dẫn mặt đó, chúng tôi buông gã trai ra. Gã kinh hoàng lùi về một bước. Nét mặt ngớ ngẩn, đầu tiên gã nhìn trần trời xuống món hàng của gã trên bậc thềm, rồi sau đó nhìn chúng tôi.

— Rồi chúng mày sẽ phải trả giá, - gã rít lên. Đột ngột, thân hình gã khom xuống trong tư thế rình mồi.

Những vị khách khác đang lang thang trên bậc thềm trước câu lạc bộ bắt đầu chú ý tới cuộc đụng độ nho nhỏ. Rất nhanh, đám người tạo thành một vòng tròn bao quanh hai chúng tôi và kẻ bán thuốc.

Chúng tôi tỏ vẻ khinh thường tuyệt đối cử chỉ hiếu chiến của tay đầu trọc. Bình tĩnh, hoàn toàn thoải mái, chúng tôi chờ đòn tấn công của gã.

Thế nhưng gã trai đột ngột trở nên bối rối, thiếu tự tin. Kiểu cách xuất hiện quả quyết và tay trên của chúng tôi có lẽ đã khiến gã suy nghĩ. Sợ hãi, gã đưa mắt nhìn quanh. Cuối cùng gã quyết định bỏ trốn. Gã hốt hoảng xuyên qua vòng tròn của những người tò mò và biến vào bóng tối.

Hai chúng tôi hài lòng gật đầu.

Nhóm người nho nhỏ lại tản ngay ra bốn phía khi đã rõ là chẳng còn gì để xem nữa. Chỉ còn một người dừng lại ở gần chúng tôi. Với bộ comple ba phần sần mồn màu nâu và cái cười thâm hiểm, trông anh ta thật hợp với khung cảnh bao quanh.

Robert Aighbour bước về phía chúng tôi.

— Có vẻ như các anh thích những bản ra mắt đầy ấn tượng, - anh cười.

— Cái đó còn tùy thuộc vào biên đạo múa, - Phil cười đáp trả.

Sau một vài lần tranh cãi với Aighbour, chúng tôi đã thống nhất nên tìm sự đối kháng thẳng mặt với bọn buôn bán thuốc phiện. Chúng tôi muốn

chọc thẳng vào tổ ong. Và hy vọng qua đó sẽ xua được gã sát nhân vắng mặt kia nhào ra khỏi tổ.

— Ta vào đi, - Aighbour nói.

Sau khi đã để cho con vượn bên Casse thu tiền vào cửa và đóng dấu lên bàn tay, cả ba chúng tôi bước vào căn phòng lớn.

Cửa hàng đang đông đến ngạt thở. Dù ánh sáng lơ mờ chúng tôi cũng nhận ngay ra điều đó. Bởi thỉnh thoảng lại có những tia chớp chói chang túm giạt căn phòng ra khỏi bóng tối, đến mức độ toàn cảnh trong một phần giây hiện ra trước mắt chúng tôi như những tấm ảnh tĩnh.

Nhạc Techno từ những chiếc loa khổng lồ muốn xé rách màng nhĩ. Những tiếng “Whoomp”... của nó tràn ngập cả căn phòng đại sảnh, khiến cả tường bốn bên lẫn từng khúc xương trong cơ thể con người muốn rung lên. Ít nhất tôi cũng có cảm giác như vậy.

Aighbour len lách qua đám khách khứa đứng chật cứng. Không có bàn và không có ghế. Chỉ có một quầy bar rất dài, chiếm toàn bộ bề rộng của một bức tường, bên cạnh đó có để những chiếc ghế bar. Thế nhưng tất cả những chiếc ghế đều đã có người ngồi, phần lớn là những cô nàng phấn son dữ dội. Cả đám đều mặc váy mini rất ngắn, khoác áo gió phi công. Những chiếc móng tay được sơn màu chói chang. Đám con gái nhăm nháp rượu, thân hình lúc lắc khêu gợi trong nhịp nhạc.

Đa phần đám khách hôm nay có mặt trong câu lạc bộ Timothy là người da đen. Không khí vui vẻ hồ hởi ở đây gây ấn tượng như thể tệ nạn phân biệt chủng tộc là một danh từ lạ trong hàng ngũ các thần dân của nhạc Techno. Ai cũng đang nhảy một mình, nhảy cho riêng mình, không quấy rầy người khác. Nhưng rất nhiều kinh nghiệm đắng cay cho tôi biết, ấn tượng bên ngoài có thể lừa ta tới tận tận.

Aighbour lúc bấy giờ đã vất vả giành được một chỗ trống bên quầy bar. Chỉ một lát sau chúng tôi đến bên anh. Tôi len vào sát quầy, vô tình hích phải một cô gái da màu.

Tôi nhận được một cái nhìn đầy nọc độc, và vội vàng xin lỗi cô ta. Nhưng có vẻ như cô nàng thấy thế là chưa đủ nên đổ ụp lên đầu tôi một cơn

bão những từ ngữ và so sánh đáng ngạc nhiên, có lẽ trong mơ tôi cũng không tưởng tới.

Tôi tìm cách chặn ngang cơn rửa xả điên cuồng của cô nàng bằng một lời mời nhã nhặn là cốc whisky. Trúng huyết rồi. Chưa đầy một nửa giây đồng hồ, cô ta đã kịp cắt ngang gọn gàng những lời dữ dội, còn tặng cho tôi một nụ cười quyến rũ.

— Anh học nhanh đây, - Aighbour khen ngợi tôi, suốt này giờ anh quan sát toàn bộ tấn tuồng bằng nụ cười thấp thoáng. Nhưng để cho tôi hiểu lời khen này, anh phải gào thật lớn, để đề lên tiếng gầm khủng khiếp đang không ngừng được những chiếc loa khổng lồ phun tới.

Chúng tôi đặt thức uống. Tôi chờ xem việc gì sẽ xảy ra.

Tôi hy vọng mình không cần phải chờ lâu. Bởi tôi cảm giác như tiếng Bass “Whoomp... Whoomp”... đều đặn đang xuyên qua thịt da tôi, vào tới tận xương tủy. Và tôi lo lắng khôn cùng cho tính nguyên vẹn của đôi màng nhĩ.

Ở khoảng giữa của rạp chiếu phim có một sàn nhảy. Một vài người trên đó đã đạt tới đỉnh cao hào hứng của họ. Cơ thể họ giật lên từng nhịp theo tiếng đập âm ầm ầm của âm nhạc. Trên một bức nhỏ phía đằng sau căn phòng, vị trí của màn ảnh thuở trước, bây giờ là nơi của anh chàng trộn nhạc. Đằng sau một chiếc bàn để máy hát, dàn trộn âm thanh và những loa phóng thanh là một chàng trai da đen mồ hôi nhễ nhại. Mớ tóc dài của anh ta được kết thành vô vàn bím nhỏ kiểu Rasta. Cậu chàng mặc một chiếc áo Polo nhã nhặn, quần Jean và đôi giày thể thao hàng hiệu không thể thiếu trong khung cảnh này. Trên đầu anh ta là một cặp tai nghe, thứ mà các công nhân xây dựng thường dùng khi làm việc với những chiếc máy quá ồn.

Tôi điều khiển ánh mắt tiếp tục lia tới.

Ngược lại với đám con gái đã trang điểm quá dữ tợn và diện thật bảnh khi đến thăm câu lạc bộ Timothy, khách nam giới ở đây rõ là chẳng mấy coi trọng ngoại hình. Aighbour đã giải thích cho chúng tôi biết, mỗi một người đàn ông bỏ thêm công tra chuốt quần áo khi tới đây đều bị dân Techno nghi ngờ là kẻ hăng ngày có một cuộc sống công dân đều đặn. Cũng vì thế

mà anh đã khuyên chúng tôi tới đây trong bộ cánh bình thường. Một lời khuyên rất đặc ý.

Ba gã con trai trẻ trung trong lúc đó đang đi thẳng về hướng chúng tôi có vẻ như chưa nghe qua cái luật bất thành văn kia. Trong những bộ comple màu trắng và những chiếc nhẫn khoe khoang trên ngón tay, họ nổi bật lên giữa đám khách khứa xung quanh như một con khỉ đột giữa một chi nhánh sang trọng của dây chuyền...

— Chúng ta có khách, - Phil rút qua kẽ răng về phía tôi.

Tôi liếc sang phía Aighbour. Gương mặt anh thoát cứng đờ ra. Nhìn có vẻ như là hiểu trong kế hoạch của anh đã có phần trục trặc.

Chúng tôi phải cẩn thận!

Lúc bấy giờ ba gã trai đã đến bên chúng tôi. Chúng lộ vẻ tự tin, như đang thụ hưởng màn ra mắt của mình. Mặc dù vậy, tôi không rũ bỏ nỗi cảm giác rằng đó chỉ là cái vẻ ngoài đóng kịch mà thôi.

Chúng dừng sát mặt chúng tôi. Kiêu ngạo, tên đầu tiên vênh mặt lên nhìn tôi bằng ánh mắt khinh thường. Thăng nhóc nhìn Phil và tôi từ đầu xuống chân.

Tôi đoán cả ba đứa khoảng chừng 20 tuổi. Trong một phương diện nào đó, cái tấn tuồng ra mắt của chúng vẫn bốc lên mùi vị ối ương.

— Bọn mày là mấy thằng muốn bán hàng ở đây phải không? - Tên cao lớn nhất trong bộ ba hỏi tôi. Những đường nét thiếu niên vẫn chưa biến mất hoàn toàn khỏi khuôn mặt gã. Một sự thật mà gã trai muốn che giấu bằng nét mặt hăm hăm lộ liễu, phóng đại.

Hai tên còn lại dừng ở phía đằng sau và chăm chú nhìn ra bốn phía.

Tôi nghi ngờ rằng mấy gã trai trẻ đang đứng trước mặt chúng tôi đây chính là loại người mà chúng tôi đang muốn kêu ra khỏi ổ.

Hầu như không thể tưởng tượng được. Nét mặt nghi ngờ của Phil cũng cho tôi biết anh đang suy nghĩ tương tự. Mặc dù vậy tôi vẫn quyết định tiếp tục trò chơi.

— Chính bọn tao, - tôi bình tĩnh trả lời gã trai.

Gã đối diện nhìn tôi chăm chú bức tức hơn. Đột ngột, tôi có cảm giác như một thoáng bối rối lóe lên trong ánh mắt nó. Thế rồi thằng bé nghiêng

răng lại và gõ người lên.

— Tao e là bọn mày nhầm địa chỉ rồi, - nó phun ra. - Cửa hàng này đã có người cung cấp rồi. Nhiều đứa bán quá chỉ làm giá giảm!

Sự căng thẳng trong tôi dâng cao lên.

— Vậy thì các chú em đành phải tìm một nơi khác mà hoành hành thôi, - tôi lạnh lùng đáp. - Cửa hiệu này bây giờ là của bọn anh!

Trong lòng tôi thấy bất an. Ba cái nửa rất đàn ông đang cố gắng ra vẻ huênh hoang này hầu như chưa bước chân ra khỏi đôi giày em bé. Phải chăng chúng thật sự muốn lao thân vào cuộc chiến gặt gao dành cho thị trường thuốc phiện?

Một bức tranh tưởng tượng quái gở. Đột nhiên tôi tin chắc rằng, cú ra mắt của chúng tôi đã bắt đầu sai địa chỉ. Ba gã trai mới lớn này không phải là những kẻ giết người tàn nhẫn.

— Rồi chúng mày sẽ thấy là chúng mày sai lầm, - kẻ đối diện với tôi lúc đó đang hầm hè nói tiếp. - Hoặc là chúng mày biến đi ngay lập tức, hoặc chúng mày sẽ không còn cơ hội để mà hối tiếc đâu.

Nói xong, gã xoay lưng về phía tôi. Thế rồi gã giơ tay ra hiệu cho hai đứa bạn, và cả bộ ba đột nhiên cuống cuồng tìm đường biến.

Phil và tôi nhìn nhau một nửa tích tắc. Chúng tôi thật sự không hiểu nổi lối cư xử của bộ ba này.

Trong khi Phil tiếp tục theo dõi ba gã trai, tôi ngả mình về phía Aighbour và hỏi xem anh có quen biết ba đứa nhỏ đó không. Chàng nhân viên DEA lơ đãng lắc đầu. Nhưng tôi có cảm giác là hành động của anh không đúng với sự thật.

— Chúng nó biến qua cửa sau! - Phil lên tiếng. - Nếu không muốn mất bóng chúng nó, ta phải nhanh lên.

Anh không cần phải nói thêm. Cả hai chúng tôi chuyển động. Aighbour đi theo chúng tôi, nhưng giữ khoảng cách nhất định.

Chúng tôi đi xuyên qua nhóm đông người đang nhảy múa. Bên cạnh cái bụi mà anh chàng trộn nhạc có những bím tóc Rasta đang lo lắng cho những âm điệu xé tai trôi không dứt, chúng tôi tìm thấy một cửa thoát hiểm.

Cả hai cánh cửa bằng sắt chỉ được khép hờ. Chúng tôi mở chúng ra và bước vào một khoảng hành lang hẹp chỉ được soi sáng lờ mờ.

Phil và tôi nhanh lẹ bước tiếp. Không thấy dấu vết của ba đứa con trai mới lớn đâu. Rõ là chúng đã rời câu lạc bộ rất vội vàng.

— Chuyện vô lý làm sao ấy! - Phil kêu lên khi hai chúng tôi bước đến cuối hàng lang. - Ở đây có cái gì đó không ổn!

Nếu quả đúng là ba thằng bé chỉ muốn giỡn chơi chúng tôi cho vui, tôi sẽ tự tay phát vào mông chúng cho chúng nhớ đời, tôi cay đắng nghĩ thầm.

Cương quyết, chúng tôi mở cửa ra. Lao ra ngoài khoảng sân tối đen.

Chúng tôi đưa mắt tìm ba bộ comple màu trắng. Nhưng không đâu hiện ra một mảnh vải sáng màu nào dù chỉ là duy nhất.

Thay vào đó là năm gã đàn ông đột ngột đứng sừng sững trên một đồng xà bần ở giữa sân. Chúng đã chờ sẵn ở đây. Và chúng tôi chỉ nhận ra chúng khi đã gần nhưng quá muộn!

Tất cả quần áo của chúng đều đen như quạ. Chúng đứng như năm bức tượng. Nhưng rồi cả năm bức tượng đồng thời thoát chuyển qua hành động.

Chúng tôi nghe thấy những tiếng rít của kim loại. Thế rồi chỉ một thoáng sau, lửa phụt ra từ đầu nòng súng, kèm theo tiếng nổ rầm rầm như búa nện!

Nhanh như chớp, cả Phil và tôi thả người lao vọt sang bên. Đạn rít ngang đầu tôi. Tôi lăn người thật nhanh trên nền đá, cho tới khi nấp được vào đằng sau một khoảng tường thấp.

Những vết bầm sau gáy từ phi trường Kennedy mang về bỗng dội cảm giác đau làm đầu tôi giật thành thạch. Tôi nghiêng rặng lại. Qua khóe mắt, tôi nhìn thấy Phil đã tìm thấy chỗ nấp đằng sau một vài thùng đựng rác. Tôi

thở ra để rồi ngay lập tức nhận ra rằng tôi thở ra quá sớm. Bởi Aighbour vẫn đi theo chúng tôi. Và ngược lại với chúng tôi, anh không kịp nhận ra hiểm họa.

Chàng nhân viên của DEA lúc này đang nằm trên nền sân, hơi thở sặc sụa. Rót những giọt sức lực cuối cùng, anh đang tìm cách lết người quay trở lại cửa hậu. Nhưng anh chỉ đi được một chút xíu rồi gục xuống, kiệt lực. Nằm bất động, hơi thở anh trở nên nặng nề.

Bọn đàn ông bên đồng xà bàn lúc đó vẫn không nguôi xối đạn về phía chúng tôi. Chứng tỏ chúng muốn cương quyết loại trừ chúng tôi, không một lời phân giải.

Đối với Aighbour, tình huống đã gấp lắm rồi. Tôi phải hành động ngay lập tức, nếu muốn anh bạn mới còn có cơ hội thoát ra khỏi bàn tay tử thần...

Trong một phần giây đồng hồ, tôi có cảm giác đang bị đập giật trở về vài tuần lễ trước đây. Ngày đó những viên đạn cũng réo chúi chít qua tai tôi như bây giờ. Tại miền Toskana. Một nhóm đàn ông vãi đạn ra khỏi khuôn cửa sổ của một ngôi biệt thự tráng lệ về phía các thành viên Đội Đặc Nhiệm Chống Tội Phạm Có Tổ Chức của Italia!

Tôi rũ bỏ hồi ức và lại tập trung toàn bộ sức lực vào sự việc đang diễn ra trên sân. Năm thằng con trai dạng chân đứng bên trên đồng xà bàn, rải mưa chì xuống khoảng sân trước mặt chúng. Vừa và vôi rơi xuống người tôi.

Phil và tôi hầu như không còn cơ hội để ló ra khỏi chỗ nấp. Nếu thò ra thì chỉ trong một tích tắc thôi, xương thịt chúng tôi sẽ bị xuyên thủng lỗ chỗ, biến thành lưới vớt mỳ Spaghetti.

Tôi rút máy điện đàm ra khỏi túi áo khoác của mình. Steve và Zeery lên tiếng ngay lập tức.

Bằng vài câu ngắn ngủi, tôi tường thuật tình huống với hai bạn đồng nghiệp.

— Có năm thằng con trai trong sân sau. Aighbour trúng đạn rồi. Mình tìm cách quan tâm đến anh ấy! - Tôi gọi vào máy điện đàm.

— Bọn mình sẽ cho gọi xe cứu thương, - tôi nghe tiếng Steve vọng ra từ máy. - Nghiến răng cố giữ, chỉ vài phút là bọn mình tới!

Anh tắt máy.

Thêm một lần nữa ánh mắt của tôi lướt về hướng cửa hậu của câu lạc bộ Timothy. Aighbour vẫn nằm đó bất động. Cách khuôn cửa an toàn chưa đầy hai gang tay. Nhưng rõ ràng anh không đủ sức để lết vào trong.

Tôi không được phép chờ cho tới khi Steve và Zeery tới đây. Tới thời điểm đó có lẽ mọi chuyện đã trở thành quá muộn đối với chàng trai DEA.

Tôi nảy một sáng kiến. Lay lắt, rồi rút ra một viên gạch từ khoảng tường đổ nát trước mặt mình. Thế rồi tôi ngấm vào một trong những khuôn cửa sổ của ngôi nhà đối diện. Đó là một ngôi nhà cũ, không còn người ở nữa. Dồn hết sức, tôi ném mẩu gạch về phía đó.

Tiếng kính vỡ vọt về phía năm gã đàn ông như một hồi chuông báo động. Ba trong số chúng xoay người lại, và ngay lập tức xả đạn về khuôn cửa sổ vừa bị hỏng.

Linh cảm ngay ra ý định của tôi, Phil ló ra khỏi cụm thùng rác và bắn yểm trợ cho tôi. Chính trong tích tắc đó, tôi nhảy vọt lên trên khoảng tường đổ. Chạy về hướng cửa hậu của câu lạc bộ Timothy. Vừa chạy, tôi vừa bắn về phía đám đàn ông đứng bên trên đồng xà bắn. Không còn thời gian để xét xem có xả đạn trúng đứa nào không. Tôi chạy tiếp.

Rồi tôi đến bên Aighbour.

Với bàn tay còn lại, tôi tóm lấy cổ áo của bộ comple ba phần nâu sẫm và kéo chàng trai DEA quay trở lại hành lang. Vào khuất tường, tôi nhẹ nhàng thả anh xuống, giơ chân đạp thật mạnh cho cánh cửa rất dày và rất nặng bằng thép sập vào khóa.

Ngay lập tức, tôi khám xét vết thương cho Aighbour. Anh bị thương nặng. Tôi đếm tới ba lỗ hồng vết đạn ở khu ngực. Nhưng Aighbour vẫn còn thở. Mặt anh nhăn nhó vì đau, vô vàn những giọt mồ hôi lạnh xuất hiện trên trán.

Tôi chăm sóc vết thương cho anh hết sức mình. Aighbour phải gấp rút được đưa đến gặp bác sĩ cấp cứu, nếu không sinh mạng sẽ khó bề cứu vãn.

Chính trong lúc đó, những nhân vật tò mò đầu tiên chạy từ hướng câu lạc bộ Timothy lại. Giờ họ đã dồn cả vài tá người trong khoảng hành lang chật hẹp.

Tiếng súng nổ trong khoảng sân sau có phần dội xuống. Tôi hy vọng Phil đủ sức cầm cự một mình cho tới khi Steve và Zeery tới giúp. Trước mắt, tôi phải giúp Aighbour và xử lý đám người tò mò.

Vấn đề thứ hai hầu như tự giải quyết lấy.

Khẩu súng trong tay tôi và bức tranh của chàng Aighbour bị thương chắc là đã quá nhiều đối với trí tưởng tượng thắm đẫm mùi thuốc phiện của đám người trẻ tuổi.

Dòng người tò mò đột ngột chững lại. Những tiếng kêu kinh hãi vang lên. Một vài cô con gái ban nãy còn lượn lờ bên bar rượu, giờ đây hoảng hốt chỉ tay về phía tôi. Tỏ vẻ họ muốn đổ trách nhiệm cho tôi về tình trạng của Aighbour.

Một người đàn ông gạt những vị khách kinh hoàng sang bên, đi tới. Đó là chàng trộn nhạc. Bộ tai nghe chống ồn bây giờ được hạ xuống ngang cổ. Anh ta bước về phía tôi, cúi xuống nhìn Aighbour.

— Trông tệ quá, - chàng trai nhận xét. - Tôi có thể giúp gì được cho anh không?

— Làm ơn ngăn đám người tò mò kia lại, - tôi nói. - Không đùa được với bọn đàn ông ngoài kia đâu. Tôi không muốn có những người vô tội bị kéo vào việc này!

Như để chứng minh cho lời tôi, đúng trong lúc đó tiếng ồn của đọ súng ở đằng sân sau lại rộ lên. Steve và Zeery đã tới.

Người con trai có những bím tóc Rasta kinh hãi nhìn tôi. Nhưng hình như anh ta là người duy nhất trong đám thanh niên ở đây ý thức được mức độ trầm trọng của tình huống!

— Anh có thể tin vào tôi, - anh ta nói.

Anh ta dọn đường cho hành lang trống rỗng ra.

— Sẽ có xe cấp cứu ngay lập tức để đón người bị thương, - tôi nói thêm, mặt lúc bấy giờ đã quay trở lại cửa hậu.

Tôi hé cánh cửa sắt ra một khe rất nhỏ và nhìn ra ngoài trời tối. Năm thằng con trai đã biến khỏi khu vực đám xà bần. Trò đọ súng bây giờ chuyển sang một khoảng sân khác.

Tôi lén người qua cửa, chìm mình vào không gian tối thẫm của sân sau. Mắt chỉ còn kịp nhìn thấy một vài dáng người mờ ảo mất hút vào ngôi nhà hoang vắng phía đối diện. Phil chậm chậm đứng lên từ cụm thùng rác.

— Chúng nó biến rồi, - anh lạnh lùng nhận định. - Steve và Zeery đang đuổi theo. Nhưng mình tin là các cậu ấy chẳng gặp may đâu. Toàn bộ vụ này đã được chúng lên kế hoạch trước.

Thật thận trọng, chúng tôi tiến dần tới đồng xà bần. Khoảng đất ở đây đầy vỏ đạn. Ở mé bên kia đồng xà bần có một gã đàn ông đang nằm ngửa. Vũ khí vẫn còn nằm trong hai bàn tay cứng quèo của nó.

Chúng tôi khám xét gã đàn ông, nhận ra rằng gã đã chết. Một trong toán năm đứa đã phải trả giá cho cú ra quân giết chóc của nó bằng mạng sống. Phil, sau một hồi lục lọi túi quần, túi áo của kẻ đã chết, thất vọng nhận ra rằng gã không hề mang giấy tờ gì bên mình.

Anh bạn tôi lắc đầu.

— Mình không hiểu, - anh quay sang tôi. - Hoặc là DEA cho tới nay đã đánh giá quá thấp doanh thu của các loại thuốc phiện thời trang, hoặc là ở đây bọn mình đang phải đối mặt với một thằng điên. Năm đứa con trai vừa rồi còn điên khùng thậm tệ hơn là bọn Mafia thời kỳ cấm rượu.

Chính trong lúc đó, Steve và Zeery quay trở lại sân trong. Bốn tên kia đã lên một chiếc ô tô tẩu thoát. Hai bạn đồng nghiệp của chúng tôi không có cơ hội đuổi theo bốn thằng điên đó, bởi chiếc xe của họ đang đậu ở một khoảng phố khác. Vậy là họ chỉ còn biết báo cáo về trung tâm, ra lệnh truy lùng. Nếu gặp may, rất có thể các bạn đồng nghiệp trong lực lượng cảnh sát thành phố sẽ tóm được chiếc ô tô chạy trốn.

Chúng tôi quay trở lại câu lạc bộ Timothy. Aighbour lúc đó đã nằm trên cáng cứu thương và được chuẩn bị để lên đường vào viện. Tôi nói với người hộ lý là ở đằng sân sau có một xác chết.

— Nhưng anh đừng sờ vào nó, cho tới khi nhân viên điều tra dấu vết tới nơi, - tôi dặn với theo hai người hộ lý đang khiêng Aighbour đi dọc hàng lang.

Cả bốn đứa chúng tôi câm nín nhìn theo cáng. Chúng tôi hiểu rõ, chuyện này có thể xảy ra với bất kỳ đứa nào trong bọn. Mức độ tàn bạo của đối thủ

khiến đến cả chúng tôi cũng ngạc nhiên. Không một ai tính đến một phản ứng bạo liệt kiểu này.

— Nơi đang tụ bão là đây, - Phil nói thành lời những gì tôi nghĩ. - Đây không phải chỉ là chuyện của một điểm bán thuốc phiện thời trang đâu.

Tôi gật đầu hưởng ứng.

— Có cái gì đó cho mình biết, bọn mình phải vội vàng lên, phải tìm cho ra ngay trò nào đang diễn ra tại đây, trước khi không biết bao nhiêu người vô tội trở thành nạn nhân của câu chuyện này!

Chẳng bao lâu, câu lạc bộ Timothy tràn ngập các cảnh sát viên thành phố. Các nhân viên điều tra dấu vết lao vào việc. Chúng tôi không còn chuyện gì để làm ở đây nữa.

* * *

Sáng ngày hôm sau, chúng tôi gặp nhau trong văn phòng. Công việc điều tra đang chạy hết tốc lực. Thông điệp về lối ứng xử cực kỳ đẫm máu của bọn gangster đã thổi lên một làn sóng xôn xao trong trụ sở chính của FBI. Thậm chí đến cả Mr. High, người chẳng mấy khi mất bình tĩnh, bây giờ cũng tỏ ra lo lắng.

Vụ của chúng tôi được đẩy lên hàng ưu tiên tối thượng. Bộ phận lưu trữ hồ sơ, dịch vụ nhận dạng và các phòng kỹ thuật hình sự ngay lập tức nhảy vào cuộc.

Anh chàng Steve tóc vàng rơm ngồi xuống bên máy tính của mình và xử lý toàn bộ những dữ liệu mà chúng tôi nhận được từ phía DEA. Ở trong đó có ghi chú về tất cả những tay buôn cò con cho tới nay đã từng hoạt động trên thị trường thuốc phiện thời trang. Chúng tôi hy vọng qua con đường này sẽ tìm thấy một dấu vết dẫn chúng tôi đi tiếp.

Zeeroookah, anh bạn đồng nghiệp dòng máu da đỏ thì bám sát vào chiếc máy điện thoại, thúc giục tất cả các công sở khác nhau đã từng có liên quan đến vụ này, tìm những thông tin khác.

Trong thời gian đó Phil và tôi ngồi làm việc với chuyên gia tạo chân dung Peiker. Theo lời miêu tả của hai chúng tôi, anh tạo ra ảnh Phautom của ba đứa con trai tôi hôm qua đã dụ chúng tôi vào bẫy tại câu lạc bộ Timothy. Sau đó, anh vẽ ảnh của gã đàn ông đầu cạo trọc đã bị chúng tôi đuổi đi trên những bậc thềm trước cửa câu lạc bộ. Khi Peiker xong việc, Phil và tôi chăm chú đánh giá kết quả.

— Xuất sắc, - tôi khen ngợi nghệ sĩ của FBI. - Rồi bọn mình sẽ in cái này làm nhiều bản và dán vào tay bất cứ một người nào có liên quan đến vụ này!

Peiker hồi hải bước đi cùng những tấm ảnh để thực hiện yêu cầu của tôi.

Chính trong lúc đó, Dillaggio lên tiếng. Giống như mọi khi, hôm nay anh lại tới sở trong một bộ đồ trau chuốt hết mực. Một thói quen mà anh không bỏ nổi, kể cả chuyện không biết bao nhiêu bộ quần áo đắt tiền của anh đã bị rách tan tành trong những lần ra quân nguy hiểm.

— Mình vừa nói chuyện với bệnh viện Manhattan, - anh tuyên bố. - Robert Aighbour vẫn nằm ở khoa cấp cứu. Nhưng các bác sĩ tin rằng anh ấy sẽ vượt qua. Họ còn nói mọi việc sẽ kết thúc tồi tệ nếu Aighbour nằm thêm vài phút nữa trên cái sân khốn kiếp đó!

Tôi biết Dillaggio nói điều đó để khen ngợi lần ra quân của tôi. Tôi cảm ơn anh bằng một nụ cười.

— Cậu còn tìm được gì nữa không? - Tôi hỏi.

Zeery buồn bã nhún vai.

— Chẳng nhiều. Hiện ta vẫn chưa nhận dạng được gã trai đã chết trên sân. Nhưng rất có thể gã là người sống ở Tiểu Italy. Ít nhất thì quần áo gã mặc cũng được mua ở trong những cửa hiệu nổi tiếng của khu này. Người ta đoán rằng, đây là một người Mỹ gốc Italia.

Tôi cân nhắc một thoáng. Nhưng thông tin còn quá mỏng manh, chưa thể lấy làm cơ sở để xây dựng những lời đoán.

Chúng tôi dốc lực làm việc tiếp. Franca Lucano có lần đi ngang qua phòng bọn tôi và hỏi thăm tình hình. Nhưng tôi không có thời gian để nói chuyện với cô bạn đồng nghiệp người Italia xinh đẹp. Kể cả Phil, cho tới nay chưa một giây phút nào thêm che giấu cảm tình của anh đối với Franca,

cũng chỉ nói được đôi lời hỏi han vui vẻ. Tuy nhiên hai người cũng còn cố hẹn gặp nhau tối nay.

Dù sao chẳng nữa, viễn cảnh đầy hấp dẫn làm tính tình Phil vui vẻ thêm mấy bậc. Nhưng những sự kiện đêm qua còn đè quá nặng trên vai chúng tôi. Khiến cơn vui của Phil chẳng kéo dài được mấy lâu.

* * *

Chúng tôi đã chia tay với niềm hy vọng còn tìm được một lời chỉ dẫn hữu hiệu trong ngày hôm nay. Không khí trong văn phòng thật nặng nề.

Chuyện cũng không thay đổi khi Peiker cuối cùng quyết định với tập ảnh phóng trong tay. Anh đã làm việc rất chăm chỉ và đã kịp phân phát những bản copy cho các bạn đồng nghiệp cùng các bộ phận trực thuộc.

Peiker đặt lên bàn trước mặt chúng tôi một tập dày ảnh phantom rồi anh bỏ đi.

Chúng tôi cùng nhau xem ảnh. Khi Steve Dillaggio nhìn thấy chân dung của gã bán thuốc phiện trọc đầu, nét mặt anh đột ngột bừng sáng.

— Mình đã nhìn thấy cái mặt này ở đâu đó một lần rồi, - anh nói và đưa tay cầm tấm ảnh copy. Thế rồi anh lại ngồi xuống trước máy tính.

— Trong phòng lưu trữ hồ sơ của DEA cũng có một tập tin chứa ảnh, - anh giải thích.

Cả hai chúng tôi bước đến sau ghế của anh, hy vọng nhìn lên màn hình. Bàn tay Steve lướt thật nhanh trên bàn phím. Rồi anh kéo một loạt tên của các tập tin trên màn hình.

— Công việc của DEA trong phạm vi thuốc phiện thời trang vẫn còn nằm ở giai đoạn bắt đầu, - Steve nói tiếp, tay vẫn không ngừng điều khiển con chuột máy tính tiến theo một đường dẫn dài tường chừng vô tận qua cây thư mục. - Dữ liệu có phần còn chưa đầy đủ, cần phải bổ sung thêm nhiều, về các tập ảnh cũng vậy. Đa phần những tay bán thuốc phiện chỉ được nêu danh ở đây. Mà ngoài ra có vẻ như thị trường này có một dòng xê dịch kẻ buôn người bán rất lớn.

Vừa tiếp tục bản báo cáo của mình, Steve cuối cùng đã lôi được tập ảnh lên trên màn hình. Cứ sau mỗi một cú bấm phím, anh lại phi lên trên màn hình một cụm ảnh mới.

— Đây, nó đây, - cuối cùng Steve reo lên.

Từ màn hình có một gã đàn ông đang nhìn thẳng vào chúng tôi. Chính cái gã đã trải qua cuộc đụng độ nho nhỏ cùng Phil và tôi trên bậc thềm trước cửa vào rạp chiếu phim cũ. Cuối cùng thì kế hoạch của chúng tôi đã cho những kết quả đầu tiên.

Gã này tên là Max Arnold. Địa chỉ được khai là đại lộ Woodycolst tại khu Bronx. Theo những dữ liệu ở đây thì gã 30 tuổi và đã hoạt động trong nghề này lâu rồi. Aighbour còn đánh dấu thêm vào đây một dấu chấm than. Rõ là anh ta đang định thu nạp Max Arnold làm nguồn thông tin!

— Chính là đối tượng của ta đấy! - Tôi vui vẻ kêu lên.

Một ánh mắt liếc xuống đồng hồ. Đã quá 18 giờ một chút.

— Nếu ta vội lên, - tôi xoay sang Phil, - Có thể ta còn kịp tới thăm gã Max này trước cuộc hẹn hò của cậu với Franca Lucano.

Phil lúc đó đã khoác áo khoác lên vai và đang trên đường tiến ra cửa phòng làm việc.

— Đừng chờ gì nữa, - anh nói.

Chỉ vài phút sau chúng tôi đã ngồi trong chiếc Jaguar của tôi.

Chúng tôi vượt dòng sông Harlem bằng cầu Macombs Dam. Đó là một trong số ít ỏi những cây cầu nối khu vực Manhattan với Bronx. Từ đây tới đại lộ Woodycolst chỉ cần một bước mèo nhảy nữa mà thôi.

Suốt cả ngày hôm nay mặt trời dù có cố gắng bao nhiêu cùng những tia sáng của nó cũng không thể xuyên thủng nổi quả chuông bằng khói thải đang chụp xuống thành New York từ cả một tuần nay. Trời hầu như lặng gió tuyệt đối.

Nhưng khi chúng tôi rẽ vào đại lộ Woodycolst, vẫn có một vài tia sáng riêng lẻ của mặt trời đang đứng trên đỉnh núi đi lạc được xuống tới những dãy nhà dưới này.

Hai dãy nhà đơn lập dọc hai rìa đường hầu như gây ấn tượng vui mắt, hiền hòa. Một ấn tượng đã không biết bao nhiêu lần lộ rõ là tấm màn lừa

đối.

Chiếc xe thể thao màu đỏ của tôi dừng sững lại trước ngôi nhà số 354. Chúng tôi chờ vài phút trong xe, quan sát toàn cảnh. Nhưng không một dấu vết khả nghi.

Trước khi rời xe Jaguar, Phil báo tin lần cuối về cho các bạn đồng nghiệp.

Tiếng chuông thứ nhất của chúng tôi không có lời đáp trả. Vậy mà một thoáng chuyển động nhỏ đằng sau tấm rèm ở lầu một vẫn không lọt qua được mắt tôi.

Tôi gạt đầu rất nhẹ về phía Phil. Bạn tôi hiểu ra ngay lập tức. Rất nhẹ nhàng bình thản, anh để tôi đứng đó và bình tĩnh đi vòng quanh ngôi nhà, bằng cách nhảy ngay qua hàng rào tương đối thấp. Chúng tôi không muốn đối tượng có thể qua cửa sau mà thoát đi.

Tôi bấm chuông lần nữa. Kết quả không thay đổi. Tôi đã muốn dùng nắm đấm giữ lấy cánh cửa, thì đột ngột tai nghe thấy một tiếng động lạ. Một tiếng kéo sệt đặc biệt, ngay phía trên đầu tôi.

Ra cậu chàng đang định trốn qua đường mái nhà! Suy nghĩ xuyên vọt qua não tôi.

Thật nhanh, tôi rời nhà bước lùi về, nhìn lên cao. Thật đáng tiếc, chính trong lúc đó, mặt trời tà tà đỉnh núi chiếu thẳng tới khiến mắt tôi chói lóa. Vừa còn vui vẻ với ánh mặt trời thân thiện bao nhiêu, bây giờ tôi nguyên rủa thứ ánh sáng bất tiện ấy bấy nhiêu.

Giơ tay che mắt, tôi nhìn thấy lơ mờ một quầng tối lướt trên mái nhà. Đúng lúc đó, cửa nhà trước mặt tôi mở ra, Phil đứng trong khuôn cửa.

— Cửa hậu mở toang, - anh nói và kịp nhìn nét mặt ngạc nhiên của tôi.

— Thăng cha đó trèo lên mái nhà, - tôi kết luận.

Không cần một lời giải thích thêm. Phil lập tức nhào ngược lại vào trong. Tôi biết anh sẽ tìm con đường lên mái nhà, tiếp tục truy đuổi. Về phần mình, tôi chạy dọc theo con phố. Ánh mắt không rời dây mái nhà bên trên.

Tới một lúc nào đó, kẻ đào tẩu thể nào cũng phải lộ mặt ra. Bởi những ngôi nhà đơn lập này đứng cách nhau bằng một đường đi hẹp. Đối tượng

của chúng tôi phải nhảy qua khoảng cách hơn hai mét đó, nếu không muốn bị Phil tóm gọn ở phía bên dưới.

Tôi đã nhìn thấy anh ta rồi. Cái đầu không tóc in rất rõ trên nền trời sáng. Max Arnold chạy đến bên mép mái. Nhưng đến trước khoảng hở, anh chàng dừng lại như mọc rễ.

Hai mắt tôi bây giờ đã làm quen được với tỷ lệ ánh sáng nhập nhoạng. Tôi nhận thấy tay buồn thuốc phiện đang hoảng hốt nhìn quanh. Đó là dấu hiệu Phil đang bám rất sát gã ta. Gã chần chừ thêm một thoáng. Thế rồi gã lấy đà định nhảy.

Với đôi chân xoạc ra và hai cánh tay vung vẩy, chơi vơi, gã bay qua khoảng không. Nhưng gã không vượt hẳn được khoảng cách trên hai mét đó. Cái chân xoạc ra của gã trượt khỏi rìa mái nhà đối diện. Phần thân dưới đập vào tường nhà. Nhưng hai bàn tay còn kịp tóm vào rìa mái.

Tuyệt vọng, gã bám chắc vào đó. Thế rồi gã thét lên cầu cứu. Giọng cao vút lên vì sợ.

Giờ thì Phil hiện ra ở rìa mái nhà bên này. Anh dừng lại, ngần ngừ.

Ngay lập tức tôi hiểu rằng Phil sẽ không thể nhảy sang mái nhà bên kia mà không làm hại tới gã đàn ông đang tuyệt vọng bám vào rìa mái. Gã có thể bị trượt đi và rơi từ trên mái xuống quá dễ dàng.

Tôi vẩy về phía Phil, ra hiệu cho anh đứng nguyên tại chỗ đó. Rồi tôi chạy ào tới.

Từ cú đập cương quyết của tôi, cửa mái nhà hàng xóm được mở ra lập tức. Tôi rút chứng minh thư, chìa ra trước mặt người đàn bà to béo đang cầm một cây cọ sần, trên đầu buộc một chiếc khăn kẻ ca-rô. Rõ là người đàn bà chẳng biết một chứng minh thư FBI là cái gì. Cất giọng Tây Ban Nha, bà ta tìm cách đẩy tôi ra khỏi cửa. Rất có thể bà ta cho tôi là một gã bán hàng rong quấy rối.

Tôi nhận ra có lẽ chủ nhân của ngôi nhà không có mặt, và người đàn bà đang vung vẩy cây cọ sần trước mặt tôi kia là bà lao công. Cương quyết, tôi gạt người đàn bà sang bên và lao vào hành lang. Rồi tôi theo cầu thang lên, nhảy mỗi bước ba bậc. Ngay sau đó tôi đã đến bên khuôn cửa rất hẹp dẫn lên mái nhà.

Dùng cán khẩu Smith & Wesson, tôi đập vỡ ổ khóa rời của chiếc cửa dẫn lên mái. Thế rồi tôi gạt cánh cửa sang bên, đu người trèo lên trên.

Tiếng rên rỉ của gã đàn ông vang lên rất rõ ràng. Nhanh hết mức mà độ nghiêng của mái nhà cho phép, tôi lướt tới. Tìm một chỗ bám thật chắc, tôi tóm lấy cổ tay gã đàn ông, giữ gã chặt lại.

Thật chậm, tôi nhô đầu từng centimet qua khỏi rìa mái nhà, cho tới khi nhìn thẳng vào gương mặt nhúm của gã đàn ông trọc đầu.

— Ta lại gặp nhau, - tôi nói.

Tôi biết tôi đã tóm gã rất chắc. Không còn lo gã bị rơi xuống dưới nữa. Nhưng tôi cũng muốn tận dụng cơ hội này cho mục đích của mình.

Vì thế, tôi quyết định kéo dài khoảng thời gian tra tấn gã thêm một chút.

— Cuộc dạo chơi trên mái nhà này là có nghĩa gì hả? - Tôi bình tĩnh hỏi, giọng tỉnh như không. - Chẳng lẽ người ta luôn trốn tránh khách khứa kiểu này sao?

— Anh để cho tôi... được yên, - gã con trai rên lên, mặt đỏ bừng. - Tôi... tôi hoàn toàn... không dính dáng gì đến việc ở sân câu lạc bộ Timothy, không dính dáng gì!

— Sao chú em lại tin chắc thế, - tôi đào luôn vào lỗ hở hãnh vừa để lộ ra.

— Tôi... tôi không thuộc... về nhóm người đó, - gã con trai lắp bắp. - Người ta... người ta ép tôi!

— Nghe hay đấy, - tôi nói, vẻ đản đo. - Nếu chú em sẵn sàng cộng tác...

— Vâng, vâng, - gã thề thốt. - Nhưng mà làm ơn..., làm ơn kéo tôi lên đi!

Tôi chiều ý gã!

Với hai cánh phôi chắc là đang bơm hết tốc lực, gã nằm một lúc trên mái nhà. Rồi tôi kéo gã đứng dậy, ra lệnh cho gã đi trước về phía cửa mái.

Người đàn bà Tây Ban Nha vẫn chưa buông cây cọ sần khỏi tay. Hẳn là bà ta có ý định dùng nó làm vũ khí chống lại tôi. Ít nhất thì tôi cũng tin như thế khi nhìn tư thế đe dọa của bà đang chờ tôi dưới cầu thang.

Tôi giơ hai tay ra đáng giáng hòa, xoa dịu, và lần này bỏ thời gian để giải thích tử tế. Giờ không còn ai bị nguy hiểm tới tính mạng nữa.

Dần dần, có vẻ như người đàn bà mập mờ hiểu ra rằng tôi là người của cảnh sát. Bà ta ném một cái nhìn nghi ngờ về phía anh bạn đường miễn cưỡng của tôi, nhưng tránh ra cho chúng tôi đi qua cầu thang.

Sự nghi ngờ của người đàn bà chỉ hoàn toàn biến đi khi tôi chia tay với bà bên cánh cửa bằng tất cả vốn lịch sự gom góp được từ trước tới nay. Bà ta thậm chí còn trao cho tôi một nụ cười ngượng ngùng.

Mé dưới phố đã có Phil chờ sẵn.

— Cho phép mình giới thiệu cộng tác viên mới, - tôi nói với Phil. - Arnold đã nhìn nhận ra rằng tốt hơn cả là khai hết!

Người đàn ông đi bên cạnh tôi khẽ gật đầu, tuân phục số phận.

Thế rồi cuối cùng, cả ba chúng tôi bước vào nhà Max Arnold.

— Tôi thật sự không liên quan gì đến bọn quái vật đó, cái bọn quái vật đã giết chết bạn đồng nghiệp của các anh, - Arnold thề thốt không biết đến lần thứ bao nhiêu.

Phil và tôi tuyệt đối không để lộ chúng tôi đánh giá lời thề thốt đó như thế nào. Chúng tôi muốn để cho gã trai giãy giụa bối rối thêm một chút, để rút từ người gã ra tất cả những thông tin nào có thể rút được.

— Thế thì tại sao năm thằng điên đó lại xuất hiện ngay sau cuộc gặp gỡ nho nhỏ của chúng ta? - Phil hỏi. - Tôi không tin vào chuyện tình cờ đâu đấy!

Lúc đó Phil đang đứng bên cửa sổ, miệng nói mà mắt vẫn quan sát góc phố bên dưới. Arnold đang ngồi trên chiếc ghế sofa bọc da, một bức tranh thảm hại. Cú sốc vẫn còn ngự trị trong cơ thể gã ta.

Tôi đi đi lại lại trong căn phòng, chăm chú nhìn quanh. Rồi tôi dừng lại trước một kệ sách.

Arnold có vẻ đang cân nhắc. Gã bối rối cựa quậy trên sofa.

— Chúng tôi đang chờ câu trả lời đây, - tôi nói và rút một cuốn sách ra khỏi kệ. Nó mang tựa đề: “Những cánh cửa của cảm xúc”, được viết bởi ngòi bút của Aldous Huxley, đối tượng của cuốn sách là những loại thuốc phiện gây ảo giác. Làm sao mà khác được! Và những cuốn khác trên kệ này cũng chỉ nói đến duy nhất một đề tài đó. Dĩ nhiên không thể thiếu các kinh điển của Timothy Leary.

Chờ mãi vẫn không thấy câu trả lời, tôi lại xoay về phía Arnold. Gã con trai trọc đầu nhìn tôi bằng đôi mắt ngập tràn sợ hãi.

— Tôi mà hét lên là bỏ mạng ngay, - gã nói bằng giọng run rẩy. - Chính các anh cũng đã nhìn thấy bọn chúng nó xử sự kiểu gì. Chúng nó không chần chừ lấy một giây đâu, chúng nó nhảy xổ vào cổ tôi ngay lập tức.

— Nếu bọn người đó thật sự tỉnh táo như là anh tưởng, thì chúng cũng đã nhận thấy từ lâu rằng anh có khách là FBI. Và anh đã bị gạch khỏi danh sách từ lâu rồi. Dù bây giờ anh có khai hay là không!

Ánh mắt của Arnold bập bùng run rẩy thêm một vài độ nữa. Rõ là bây giờ gã mới hiểu rằng lời tiên đoán của tôi không phải vô lý.

— Thôi được, - gã thở dài. - Tôi chỉ hy vọng là FBI sau này sẽ đền bù cho sự cộng tác của tôi.

— Cái đó tùy thuộc hoàn toàn vào những thông tin mà anh cung cấp cho chúng tôi, - tôi nói.

Arnold nuốt khan. Thế rồi cuối cùng gã khai ra.

— Toàn bộ cái chuyện khủng khiếp này bắt đầu trước đây khoảng chừng một tuần, - Arnold nói và với tay rút một điều thuốc ra khỏi hộp. Với những ngón tay lấy bầy, gã châm lửa. - Trước đó thì thị trường rất hiền từ. Nhưng rồi đột ngột bọn đàn ông đó xuất hiện. Chúng tới một vài câu lạc bộ và chẳng nói chẳng rằng giết luôn một số người. Nạn nhân là những tay bán thuốc rất hiền lành. Thế nhưng bọn con hoang đó vô cớ thò súng bắn họ chết luôn!

Giọng Arnold gấp giữa chừng, khi gã nhớ lại những vụ giết người khủng khiếp đó.

— Cả tôi cũng có thể bị ăn đạn, - gã nói tiếp, đã bình tĩnh lại được một chút. - Thế rồi một ngày kia, khi thấy chúng xuất hiện ở chỗ mình, tôi đã nghĩ vậy là tôi xong đời. Nhưng chúng nó không muốn giết tôi. Chúng nó chỉ đe dọa là rồi mạng tôi cũng sẽ là đồ bỏ như của những tay buôn tội nghiệp kia, những đứa đã bị chúng nó cắt ngang. Chúng ép tôi phải quyết định, hoặc tiếp tục làm việc cho chúng, hoặc làm quen với nhóm sát thủ.

— Và dĩ nhiên là anh đã chọn phương án thứ nhất, - Phil nói.

— Dĩ nhiên rồi, - Arnold cãi trả. - Kể từ đó tôi lấy hàng của bọn chúng. Chúng nó còn bảo tôi tự sản xuất hàng. Và chúng nó lại nhận mua với giá cao. Tôi chẳng còn mấy cơ hội để lựa chọn.

— Thôi tha cho bạn tôi cái trò than thở phiền não của anh, - Phil cắt ngang. - Chúng tôi không quan tâm đến quan hệ tiền bạc của anh. Nếu anh cần tiền thì hãy tìm một cái nghề cho tử tế!

Arnold nhìn Phil tức tối. Nhưng trước khi hăn kịp phun ra một lời nhận xét nào, thì tôi đã lên tiếng.

— Thế chuyên gì đã xảy ra vào buổi tối hôm đó? - Tôi khoan tiếp vào điểm chủ đạo. - Anh có thể cung cấp tên của những gã đàn ông đã đe dọa anh không?

Arnold ra vẻ hối tiếc nhún vai.

— Chúng chỉ gặp tôi bao giờ chúng muốn. Rất chủ động. Tôi chẳng biết chúng ở đâu mà cũng chẳng biết chúng từ đâu tới. Việc xảy ra tối hôm qua cũng vậy. Sau khi các anh xua tôi khỏi câu lạc bộ Timothy, bọn đàn ông đột ngột hiện ra trước mặt tôi. Chắc là chúng đã quan sát để biết là tôi vẫn theo lệnh chúng. Tôi nói với chúng là bây giờ đã có lực lượng cạnh tranh mới. Bọn đàn ông nổi nóng lên và ngay lập tức biến đi. Thế rồi tôi đi về nhà. Tôi chán lắm rồi. Mãi sáng hôm nay đọc báo tôi mới biết những gì xảy ra đêm hôm qua ở câu lạc bộ Timothy. Và khi nhìn thấy hai anh trước cửa nhà, tôi nghĩ các anh đến đây để trả thù cho trò ra mắt đấm máu của nhóm năm thằng đàn ông kia. Tôi đâu có biết là FBI đã thò tay vào trò chơi này!

Phil và tôi nhìn nhau. Mặc dù đã nhận được một số thông tin, nhưng rõ là hai chúng tôi đã mong chờ vào cuộc gặp gỡ này nhiều hơn.

Tôi chìa ba tấm ảnh phantom của ba gã trai trẻ tuổi xuống dưới mũi Arnold, ba gã trai đã dụ chúng tôi vào bẫy.

— Anh có biết đứa nào trong bọn này không? - Tôi hỏi.

Arnold nhìn chăm chú ba bức ảnh.

— Tôi không chắc chắn, - gã trai chần chừ. - Rất có thể tôi đã gặp chúng một lần nào đó trong một sàn nhảy Técnico nào đó. Tôi tin rằng cũng đã một vài lần tôi bán hàng cho bọn chúng. Nhưng tôi không nhớ việc đã xảy ra ở

đâu và từ bao giờ. Tôi chỉ biết rằng ngày đó chúng không mặc những thứ quần áo bảnh chọe như thế này.

Khi vẽ chân dung, nghệ sĩ Peiker của chúng tôi cũng không quên miêu tả chi tiết cả thứ quần áo đắt tiền của ba gã trai trẻ. Anh chàng “cáo già” của FBI đã ngay lập tức nhận ra rằng, những loại chi tiết như thế trong những tình huống nào đó có thể trở thành tối quan trọng.

Tôi lại rút những tấm ảnh vào trong túi áo veston.

— Chắc là chỉ có vậy thôi, - giọng Phil có vẻ thất vọng vì kết quả của cuộc nói chuyện không nhiều như mong muốn.

Arnold đột ngột nhảy chồm lên.

— Thế bây giờ chuyện gì xảy ra với tôi? - Gã trai hồi hộp hỏi.

Phil và tôi lúc đó đã đến gần cửa ra vào, tôi quay lại một lần nữa với gã trọc đầu.

— Tốt nhất anh nên rời New York một khoảng thời gian, cho tới khi vụ này được giải quyết. Nhiều khi chuyện thay đổi khí hậu có kết quả lớn lắm đấy. Tôi đề nghị nên về miền quê một thời gian. Rất có thể không khí trong lành ở ngoài đồng sẽ khiến anh đam thêm muốn những công việc trung thực.

Nói tới đó, hai chúng tôi rời ngôi nhà. Chỉ một lát sau chúng tôi đã lại ngồi trong chiếc Jaguar màu đỏ. Qua điện đàm, tôi cho đòi một cảnh sát viên mặc thường phục canh chừng Max Arnold cho tới khi gã rời New York.

Đó là tất cả những gì mà tôi có thể làm được cho Max. Và tôi không nghi ngờ lấy một nửa giây đồng hồ là gã sẽ tuân theo lời khuyên của chúng tôi. Rất có thể bây giờ gã đang cuống cuống thu dọn những đồ đạc cần thiết nhất trước khi biến khỏi thành phố này.

Tôi xoay chìa khóa xe.

— Giờ mình đưa cậu đến nơi hẹn hò, Phil, - tôi nói.

Ánh lửa bùng sáng trong cặp mắt của người bạn cho tôi biết, đã từ vài phút trước anh chẳng còn nghĩ đến bất kỳ một điều gì khác trên đời, ngoài Franca Lucano.

Sau giai đoạn đầu, giờ tai tôi đã quen với tiếng đập ầm ầm liên tục tuôn ra từ những chõng loa cao ngất nghe. Tôi đã tìm được một chỗ đứng có phần nào khuất những làn sóng âm thanh. Nhấp nhấp món rượu Bourlon trong tay, óc não tôi căng thẳng suy nghĩ.

Câu lạc bộ Timothy, bất chấp sự kiện đêm hôm qua, vẫn tiếp tục hoạt động. Đám khách đến đây như có vẻ đã hoàn toàn quên đi vụ đụng độ “nho nhỏ” đó. Họ nháy, cười, cứ như thể không một thứ gì trên đời có thể xáo trộn nổi thế giới của họ. Chẳng phải là chuyên gia nên tôi không biết bao nhiêu phần trăm của lối ứng xử này là hậu quả của các món thuốc phiện thời trang. Bởi giờ đây tôi đã tin chắc rằng, trong số khách trẻ tuổi ở đây cũng có cả những người đang đam mê uốn lượn theo làn nhạc mà trong người không có một gram thuốc phiện.

Chăm chú, tôi quan sát toàn cảnh xung quanh, mặt khác vẫn cố gắng giữ gìn để đừng tỏ ra lộ liễu. Trong lòng tôi đang ấp ủ một chút hy vọng gặp được một tay bán thuốc tại câu lạc bộ Timothy. Bởi theo những gì mà chúng tôi nhận được cho tới nay, thì đám bán thuốc là cái cầu nối duy nhất bắc giữa đám gangster tàn bạo và chúng tôi.

Thế nhưng nhóm đàn ông vãng mặt đang muốn thâm tóm toàn bộ thị trường thuốc phiện thời trang rõ ràng đã nhận ra chuyện đó. Dù có quan sát xung quanh bao nhiêu, dỏng tai lên nghe bao nhiêu trong đúng cái khuôn khổ hạn hẹp mà tiếng ồn địa ngục này cho phép, tôi chẳng thể kiếm đâu ra một người tìm cách bán thuốc phiện cho khách nháy.

Tôi cân nhắc, không biết ba gã trai trẻ tuổi mặc complê màu trắng đóng vai trò nào trong vụ này. Cao nhất chúng cũng chỉ mới 19 hoặc 20 tuổi mà thôi. Cái suy nghĩ rằng chúng có liên quan đến những việc làm khủng khiếp của đám gangster đầm máu kia khiến lòng tôi phân vân, khó chịu vô cùng.

Chính trong lúc đó, có người đặt tay lên vai tôi, kéo tôi khỏi dòng suy nghĩ. Xoay lại, tôi nhìn vào gương mặt hầu như tối thẫm của anh chàng trộn nhạc. Đôi tai nghe chống ồn đã được anh ta gỡ xuống. Vô vàn những bím tóc kiểu Rasta chĩa ra khỏi đầu anh.

— Ha lô, chào anh! - Anh ta vui vẻ chào tôi. - Chính anh là thằng con trai có dây thần kinh bằng thép hôm qua đã cứu được mạng anh chàng Aighbour tội nghiệp. Tôi nghe nói anh ta vẫn còn nằm ở khu cấp cứu!

— Đúng thế, - tôi khẳng định. - Anh quen anh ấy?

— Dĩ nhiên rồi, - anh ta trả lời. - Bất kỳ ai dám dũng cảm ngăn chặn cái món khủng điên ấy đều được tôi nể trọng.

— Món khủng điên nào vậy? - Tôi hỏi bằng giọng quan tâm.

— Thì tất cả những thứ thuốc phiện mà bọn người ở đây ném vào mồm, - anh ta nói và nhìn tôi. - Đa số bọn họ ăn thứ đó vào người như trẻ em ăn kẹo sôcôla mua ở cửa hàng tạp hóa. Sau đó giác quan họ bay dạt đi chỗ khác, tôi có đặt nhạc nào lên máy thì cũng vậy thôi. Có khi chơi nhạc đồng quê họ cũng sẽ nhảy chồm chồm như đám chuột túi cho mà xem.

Tôi đã muốn hỏi tại sao anh ta lại ghét nhạc đồng quê tới thế, nhưng rồi bỏ qua chuyện này. Rõ là về âm nhạc, mỗi người một ý thích khác nhau. Tôi đến đây vì muốn biết những chuyện hoàn toàn khác.

— Anh biết gì về đám người này không? - Tôi hỏi chàng trộn nhạc.

— Chỉ biết rằng trước đây một vài ngày, ai muốn cũng có thể trộn tay vào thị trường này. Nhưng giờ thì mấy thằng con trai đó đang bành rộng ra. Tôi tin rằng Mafia bây giờ muốn thu tóm toàn bộ thị trường về một tay, sau khi đã bỏ lửng nó cả suốt một thời gian dài như vậy. Đối với tôi lại càng thêm một lý do để không với tay đến những cái đồ rác rưởi kia. LSD và XTC là thứ mà người ta nên để dành riêng cho những người sử dụng với lý do nghiên cứu khoa học. Tất cả mọi chuyện khác, trong con mắt tôi, đều là hành vi lạm dụng.

Nhanh như chớp, tôi đưa mắt nhìn quanh. Khi đã tin chắc không một ai đang quan sát chúng tôi, tôi vội chỉ cho chàng trộn nhạc da đen mấy tấm ảnh phantom.

— Anh có quen mặt những kẻ này không? - Tôi hỏi.

Người tiếp chuyện tôi giơ tay gãi đầu.

— Có, - anh trầm ngâm đáp. - Ba đứa này thỉnh thoảng có lui tới đây. Nhưng giờ có vẻ như chúng nó nổi điên rồi. Chúng nó mặc đồ đắt tiền và vênh váo như những ông chủ mới. Chúng nó có liên quan gì đến Mafia không?

Tôi chần chừ nhún vai. Tôi chưa muốn lật ngửa quân bài lên bàn trước mặt chàng trộn nhạc.

— Anh có thể nói cho tôi biết có thể tìm bọn chúng ở đâu không?

Chàng trai tuột từ ghế quầy bar xuống.

— Tôi phải lên trên bục sân khấu đây, - anh giải thích. - Đĩa nhạc sắp hết rồi, mà đám khách khứa hôm nay đột nhiên khó tính ghê. Có lẽ lý do nằm ở chỗ thị trường hôm nay thiếu hàng.

Rồi anh cúi người về phía trước để đặt cái cốc đã cạn bia lên quầy. Qua cử chỉ đó, đôi môi anh tiến đến rất sát tai tôi.

— Thử tìm ở chỗ nhà đồ cuối phố 140, - anh thì thào vào tai tôi. - Tôi nghe phong phanh có người chở tới đó rất nhiều hóa chất kỳ cục!

Rồi anh xoay đi. Chỉ sau đó một chút, chàng trai đã lại xuất hiện trên bục sân khấu của mình và loay hoay với các đĩa hát.

Tôi nhìn xuống đồng hồ. Giờ đã quá hai giờ sáng. Quá muộn để đi theo lời khuyên của chàng trộn nhạc. Việc này có thể chờ tới sáng mai.

Đột ngột, tôi chỉ còn cảm nhận thấy nhu cầu được nằm trong khuôn giường mềm mại trong căn hộ yên tĩnh của mình. Suốt cả ngày trời hôm nay, nhu cầu tiếng ồn của tôi đã được cung cấp quá đủ rồi.

Ngay sáng ngày hôm sau tôi sắp xếp những công việc điều tra cần thiết. Bởi Phil vẫn chưa xuất hiện, nên tôi giao nhiệm vụ cho Steve và Zeerookah tìm cho ra dung lượng sự thật trong lời mách bảo của chàng trộn nhạc. Cứ theo lời khuyên của anh ta, rất có thể trong đám nhà đồ ở cuối phố 140 đang che giấu một phòng thí nghiệm. Chẳng một ai trong chúng tôi nghi ngờ món hàng gì đang được sản xuất tại đó, nếu phòng thí nghiệm đó tồn tại. Những món thuốc phiện thời trang mà bọn Mafia muốn tung ra thị trường, cũng phải được sản xuất ở một nơi nào đó.

Steve lục lọi từ những tập hồ sơ của DEA để tìm ra những dữ liệu cần thiết. Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã có trong tay một danh sách các hóa chất cần thiết cho việc sản xuất LSD và XTC.

Tiếp đó, chúng tôi tìm các hãng hóa học có liên quan đến những hóa chất có tên trong danh sách. Kết quả cho thấy, toàn thành New York chỉ có một hãng duy nhất đang sản xuất những loại hóa chất đó. Đó là hãng CHEM. Đại bản doanh của nó nằm ở phía bờ bên kia của dòng sông Hudson, tại New Jersey.

Zeerookah ngay lập tức lao đến bên máy điện thoại, đòi được nối với giám đốc của hãng hóa học nọ. Cuộc nói chuyện kéo dài chỉ vài phút đồng hồ. Thế rồi Zeerookah bực bội đập thật mạnh ống nghe xuống giá.

Tay sếp của hãng hóa học khẳng định rằng, họ chỉ cung cấp những thứ hóa chất đó cho một số các phòng thí nghiệm đặc biệt cũng như các trường đại học danh tiếng, anh báo cáo:

— Ông ta không đồng ý cung cấp những dữ liệu chi tiết hơn, khi nhận thấy đang nói điện thoại với một lực lượng cảnh sát của New York. Ông ta chỉ nói rằng, hãng CHEM chỉ có nghĩa vụ cung cấp thông tin đối với New Jersey mà thôi. Sau đó gã ta cúp máy!

Tôi cân nhắc một thoáng. Rất có thể sự thật trong việc cung cấp hàng không phải như lời ông giám đốc khẳng định. Tôi trao cho Zeerookah nhiệm vụ nối liên lạc với cấp cảnh sát hữu trách tại New Jersey và nhờ các bạn đồng nghiệp ở đó soi kính lúp vào hãng CHEM.

Vừa nói xong, óc tôi chợt nghĩ, không biết nữ sĩ quan Franca Lucano sẽ nghĩ gì về lực lượng cảnh sát Mỹ, một khi cô ấy được biết rằng một cuộc điều tra đã thất bại chỉ vì va phải những thanh chắn của phạm vi trách nhiệm và quyền lực.

Cứ như thể suy nghĩ đó là dấu hiệu cho sự xuất hiện của anh, Phil đột ngột hiện ra trong khuôn cửa phòng làm việc. Mặt anh hốc hác có vẻ thiếu ngủ, trên môi thấp thoáng một nụ cười lệch lạc.

— Cậu có tiện thể mang cô người yêu mới tới đây chưa? - Tôi hỏi.

— Chưa, - Phil đáp. - Franca vẫn còn mãi mê đuổi theo con ma của cô ấy. Cô ấy quyết tâm tới phát sợ, giây phút nào cũng chỉ nghĩ tới chuyện tóm

cổ Luigi Venza.

— Thế cô ấy đã có được dấu vết nào chưa? - Tôi hỏi tiếp.

Nghe tới đây, Phil chỉ biết nhún vai. Rõ là hai người đã có những chủ đề nói chuyện quan trọng hơn, thay vì dành cả buổi tối thơ mộng cho vụ án Venza.

Tôi phẩy tay.

— Trong lúc cậu vui vẻ hú hí thì mình đã đóng tai lên để nghe ngóng về những chuyện của câu lạc bộ Timothy một lần nữa. Giờ chúng ta đã có được một lời mách bảo, rất có thể về địa điểm phòng thí nghiệm của bọn kia. Nếu đúng thì các loại thuốc phiện thời trang được nấu ở khu vực Nam Bronx, tại phố số 140!

Ngay tức thì Phil tỉnh như sáo.

— Ta còn chờ gì nữa?

— Chờ cậu, - tôi trả đòn, và khiến bạn tôi ngượng ngùng nhìn xuống.

— Trúng đích! - Anh bạn đồng nghiệp da đỏ của chúng tôi buông lời nhận xét. Suốt thời gian qua Zeerookah đã tìm cách nói chuyện với cảnh sát New Jersey.

Toàn bộ sự chú tâm của chúng tôi bây giờ dồn vào chàng sĩ quan đặc nhiệm ăn mặc trau chuốt nhất thành New York.

— Cảnh DEA cũng đã vươn vòi đánh hơi của họ về hướng hãng hóa học CHEM, - Zeerookah nói. - Ít nhất thì các cảnh sát viên bên đó biết rất rõ cửa hiệu này. DEA đã cho theo dõi những hoạt động của họ từ vài tháng nay. Và từ khoảng một tuần trở lại đây, các bạn đồng nghiệp ở New Jersey phát hiện thấy những dấu hiệu bất thường nội trong hãng CHEM. Có vẻ như cứ hai ngày lại có một chuyến cung cấp hàng rất lớn của một số loại hóa chất đặc biệt đi về New York. Cho tới nay người ta vẫn chưa phát hiện được địa chỉ nhận hàng là ở nơi nào và chính xác là loại hóa chất nào. Nhưng cảnh bên New Jersey hứa hẹn sẽ tiếp tục bám sát vụ này!

Tôi gật đầu khen ngợi.

— Dù sao thì cũng được một chút, - tôi nói. - Giờ bọn mình chỉ cần phát hiện cho ra bao giờ một chuyến cung cấp hàng như thế sẽ lên đường. Rồi

bọn mình tới phục sẵn ở phố số 140. Nếu ta gặp may và những thông tin ta nhận được là chính xác, có lẽ ta sẽ khiến cho bọn con trai đó bất ngờ!

Zeerookah cười nhìn tôi.

— Cái xe cung cấp hàng của hãng CHEM mà cậu quan tâm tới hôm nay có hên. Nó là cái xe cung cấp cho tất cả những người mua sản phẩm của hãng trong nội thành New York. Nó lên đường từ 9 giờ sáng!

Tôi nhìn xuống đồng hồ! Mới qua 11 giờ trưa. Nếu cái xe đó đầu tiên cung cấp cho các hàng ở khu Manhattan - một phỏng đoán rất có thể là hiện thực - thì chúng tôi vẫn còn một cơ hội rất nhỏ để tóm lấy nó ở khu Nam Bronx. Nhưng phải vội lên!

Chỉ năm phút sau, Phil và tôi đã ngồi trong chiếc xe thể thao màu đỏ. Steve và Zeerookah đi đằng sau trong chiếc Chevrolet công vụ.

* * *

Những ngôi nhà xuống cấp ở khu cuối con phố 140 tại khu Nam Bronx thật xứng với cái tên gọi của chúng.

Khu nhà đổ!

Lời mách bảo của chàng trộn nhạc trong câu lạc bộ Timothy té ra là những lời miêu tả rất mù mờ. Tối đây chúng tôi mới thấy cả đoạn cuối con phố này đều là nhà đổ mà thôi. Những cái nhà xây bằng gạch đỏ bốn tầng trông đều tiêu điều xuống cấp như nhau. Chúng đã tồi tệ đến mức độ thậm chí không còn được dùng làm nơi cư ngụ tạm thời cho những người vô gia cư. Một vài khuôn cửa sổ trống hươ trống hoác đen kịt vệt khói. Một dấu hiệu rõ ràng cho thấy chủ nhân của những ngôi nhà đã tìm cách đốt cho đồng gạch ngói vô tác dụng và vô giá trị này sụp xuống. Nhưng bởi trong mảnh đất này không có cơ hội biến chúng trở thành những mảnh đất đáng cho người ta nhòm ngó trong một thời gian ngắn, nên cả những cố gắng biến ngôi nhà thành bình địa cũng chỉ được thực hiện nửa vời.

Chúng tôi chia thành hai nhóm. Steve và Zeerookah trèo lên một mái nhà, để từ đó dễ bề quan sát toàn cảnh. Nếu dưới chân họ có điều gì đáng

nghi, Phil và tôi sẽ được thông báo ngay lập tức qua máy điện đàm.

Hai chúng tôi lục lọi trong đồng nhà đổ. Phải thận trọng vô cùng, bởi chúng tôi không muốn băng đảng gangster mà chúng tôi nghi ngờ đang lẫn khuất nơi đây phát hiện thấy chúng tôi sớm.

— Chỉ hy vọng là ta đừng khuấy đảo giấc ngủ của những tay chủ nhân lông lá, - Phil thì thào khi chúng tôi dừng lại trước một căn phòng tương đối lớn.

Ý anh muốn nói đến loài chuột cống nơi này, sự hiện hữu của chúng được thể hiện rõ qua những vết tối thoáng lượn qua lượn lại và những mẩu rác rưởi tung tóe khắp mọi nơi.

Tôi ra hiệu cho Phil im lặng. Toàn bộ khung cảnh không một bóng người. Những ngôi nhà đổ nằm như cảnh chết. Bất kỳ một âm thanh nào cũng có thể tiết lộ sự có mặt của chúng tôi.

Thật thận trọng, tôi tìm một đường đi giữa một tấm thảm làm bằng những lon hộp đã cũ và một kiểu rác chưa ai định nghĩa nổi.

Thế rồi chúng tôi đến bên cầu thang. Những cánh cửa đã từ rất lâu được dùng làm nhiên liệu cho một nhóm dân vô gia cư nào đó, để xóa đi cái lạnh trong những đêm mùa đông cho họ. Thậm chí cả một vài chỗ ván lát cầu thang cũng đã bị bứt ra.

Tôi chột ngưỡng giữa chừng. Phil, nhận ra tư thế căng thẳng của tôi, cũng dừng phắt lại. Tôi vừa nghe thấy một âm thanh đặc biệt. Một tiếng động nghe thật lạ lẫm trong khung cảnh này giống như tiếng gầm của một con sư tử giữa Bắc Cực.

Rồi tôi lại nghe thấy nữa. Tiếng rì rào nho nhỏ của một chiếc mô-tơ chạy điện. Nguồn phát ra âm thanh này đang phải ở rất gần chúng tôi.

Đầu tôi ngẩng lên cao.

Và tôi nhìn thấy nó. Một ống kính canh chừng rất nhỏ, được gắn xuống bên dưới trần phòng. Thoạt nhìn người ta rất khó phát hiện, bởi nó được giấu rất khéo. Âm thanh kỳ lạ kia là của chiếc mô-tơ nho nhỏ, cứ sau một khoảng thời gian nhất định lại đưa ống kính quay từ chỗ này sang hướng khác, nhằm canh chừng toàn bộ khoảng không gian của hành lang.

Và chính trong lúc này, ống kính quay phim đang chĩa đúng về hướng chúng tôi! Nhanh như chớp, tôi nhảy giật lùi về căn phòng mà tôi vừa bước ra, giơ tay kéo anh chàng Phil đang ngạc nhiên ra đằng sau khoảng tường gần đó. Lòng tôi thầm hy vọng, ống kính quay phim kia chưa kịp thu hình hai đứa.

Phil và tôi căng thẳng nín thở. Bất giác, tôi đưa tay sờ khẩu Smith & Wesson. Chúng tôi chờ. Căng thẳng lắng nghe, mỗi một âm thanh đều có thể gây nguy hiểm.

Nhưng không có chuyện gì xảy ra.

Thình lình, Steve lên tiếng qua máy bộ đàm. Anh bạn đồng nghiệp không chọn được một thời điểm nào lên tiếng bất tiện hơn như thế này nữa.

— Có một chiếc ô tô Landrover đang đến gần khu nhà đổ, - giọng anh bạn tôi the thé chòi ra từ máy. - Cái xe đi chính về hướng ngôi nhà mà các cậu đang ở bên trong!

Nghe đủ rồi, tôi tắt máy. Steve và Zeerookah chắc chắn ngạc nhiên vì không tiếp tục nhận được liên lạc với chúng tôi. Tôi hy vọng họ rút ra những kết luận đúng đắn.

Thế rồi chúng tôi nghe thấy tiếng gầm gừ trầm đục của động cơ ô tô. Thật nhanh, hai chúng tôi đứng hai bên cửa sổ. Quan sát và thấy chiếc Luigi màu nâu dừng chính xác trước cửa nhà.

Cả Phil cũng đã rút súng ra. Sự việc đã tiến triển khác với chúng tôi mong đợi. Không định trước, nhưng giờ chúng tôi đang đứng giữa dòng sự kiện!

Cơ thể của chúng có vẻ chỉ được làm bằng cơ bắp mà thôi. Một trong hai gã đàn ông đã có lần bị gãy mũi, cái mũi giờ mọc lại nhưng vẫn vẹo vọ. Gã thứ hai là một gã người Mỹ gốc châu Phi có mái tóc xoắn tít, cắt ngắn. Trên xương gò má của gã có hai vết sẹo lẽ nghi, hiện rất sáng trên nền da nâu thẫm.

Hai gã đàn ông rời ca bin chiếc Landrover, đi vòng quanh chiếc xe địa hình. Thế rồi chúng mở nắp đậy đằng sau lôi ra hai hộp cacton màu trắng. Hai hộp cacton có in rõ biểu tượng của hãng CHEM!

Phil và tôi nhìn nhau đầy ý nghĩa. Theo như hiện tượng này, chúng tôi đang bám đúng dấu vết. Đúng là một trong hai gã đàn ông kia đã nhận được món hàng này ở một điểm nào đó tại New York từ chiếc xe cung cấp hàng của hãng CHEM. Và giờ thì chúng đang đưa món đồ đó vào phòng thí nghiệm bí mật!

Trong khi Phil tiếp tục canh chừng bên cửa sổ, tôi thận trọng chuyển động về phía cầu thang. Tôi nghe tiếng bước chân của hai tảng cơ bắp, cho tới khi chúng khuất vào đâu đó dưới tầng hầm. Thế rồi tôi chờ cho tới khi ống kính bảo an vào một vị trí thuận tiện.

Như một bóng đen, tôi lén qua hành lang, và đến được cầu thang dẫn xuống tầng hầm mà không bị phát hiện. Tôi dừng lại ở đó một thoáng, đưa mắt tìm những ống kính bảo vệ khác. Thế nhưng cái ống kính canh chừng cầu thang dẫn xuống tầng hầm, chỉ được tôi phát hiện khi hầu như đã quá muộn. Ống kính vừa dỗi theo hai gã đàn ông khuất vào đằng sau một cánh cửa dưới tầng hầm. Nhưng bây giờ nó lại xoay về phía cầu thang - đúng về hướng tôi.

Tôi lấy đà, vọt qua mấy bậc cầu thang rồi tóm được ống kính quay phim vào một bàn tay. Chiếc mô-tơ nhỏ kêu lên một tiếng khỗ sở, khi nó quay ngược với lực trong cánh tay tôi. Chỉ tới khi thân người tôi đã khuất ra đằng sau góc nhìn của camera, tôi mới thả ống kính ra. Cái mô-tơ tiếp tục làm việc, và ống kính xoay tiếp về phía cầu thang dẫn xuống tầng hầm.

Tôi chuyển động ngược chiều ống kính, và cuối cùng đã đến bên cánh cửa dẫn xuống tầng hầm. Thật nhanh, tôi đưa mắt nhìn quanh, và tìm thấy ngay những gì mình đang kiếm. Một khúc sắt bị bẻ cong. Chắc chắn nó là một phần của tay vịn cầu thang đã bị rút ra. Tôi tóm lấy nó, nhét cái thanh sắt đó vào giữa ống kính quay phim và tường. Bằng cách này, cái máy quay cứ mãi mãi quan sát khu vực cầu thang mà thôi. Tạm thời tôi có thể chuyển động tự do bên dưới hành lang nhỏ hẹp của tầng hầm.

Thế rồi tôi lại tập trung vào khoảng hành lang dài nơi hai gã đàn ông cùng những hộp cacton của chúng đã biến vào.

Không thấy tăm tích hai gã đâu. Thay vào đó tôi nghe thấy những giọng người nhè nhẹ vang lên ở phía cuối của đoạn hành lang mờ tối. Ánh sáng

yếu ớt chỉ cho tôi thấy ở đó có một cánh cửa bằng thép.

Thời gian thúc hối. Tôi rón rén đi dọc khúc hành lang thấp. Trong tích tắc sau đó, nắm đấm của cánh cửa bằng thép bị ấn xuống dưới. Nhanh như chớp, tôi biến vào một trong những cánh cửa của tầng hầm gần ngay đó.

Trong phòng bốc lên một mùi thối khùng khiếp của rác rưởi. Một thiên đường thật sự cho lũ chuột cống!

Tiếng bước chân của hai gã đàn ông vang lên phía bên ngoài hành lang. Nín thở, tôi để cho hai gã đi qua. Chúng không nhận ra tôi và đang tán gẫu một chuyện vu vơ nào đó. Khi tiếng bước chân của chúng nhỏ đi, tôi lại thận trọng nhìn ra ngoài hành lang.

Động tác bó cổ ống kính camera dường như chưa bị phát hiện. Dường như tất cả bọn chúng đều đang quá bận rộn với chuyển hàng mới. Thật nhanh, tôi tự hỏi, không biết có bao nhiêu mạng người đang ở đằng sau căn phòng có cánh cửa bằng thép kia.

Chỉ vài phút nữa là tôi sẽ biết câu trả lời!

Tôi liều đưa mình ra khỏi chỗ nấp và đi hết đoạn hành lang còn lại, cho tới cửa sắt. Tôi dừng lại một thoáng, lắng nghe. Thế rồi tôi đặt bàn tay lên trên nắm đấm cửa và thật chậm... thật chậm ấn nó xuống dưới. Thận trọng, tôi đẩy cánh cửa tạo một khe rất nhỏ. Căng thẳng, tôi nhìn vào căn phòng đằng sau đó.

Bức tranh bên trong khiến tôi muốn ngộp thở. Căn phòng sáng choang ánh đèn. Phía trước để một số kệ gỗ, chất không biết bao nhiêu ống lọ và bình đựng thủy tinh. Đằng sau đó là một chiếc bàn thật rộng với một loạt máy móc khác nhau. Tất cả gây ấn tượng một phòng thí nghiệm phức tạp. Bên trên những bếp cồn cháy bập bùng là những chất lỏng kỳ lạ đang sôi lục bục trong những ống thủy tinh chịu nhiệt.

Trong ấy có bốn gã đàn ông. Tất cả đều bao quanh chiếc bàn đứng giữa phòng. Đúng như tôi đã tiên đoán, chúng đang cặm cụi với món hàng mới tới. Hai đứa trong bọn mặc áo blouse màu trắng và chắc là không mang vũ khí. Hai tên còn lại rõ là bọn nhận nhiệm vụ canh chừng cho phòng thí nghiệm mật này, bởi bên dưới những chiếc áo thun mỏng của chúng hiện rõ những đường nét quen thuộc của bao súng.

Hiện thời cả bốn tên đàn ông trong phòng đều không thèm chú ý đến cánh cửa bằng sắt sau lưng chúng. Và cả hai màn hình canh chừng trên tường cũng không được theo dõi. Tôi tận dụng cơ hội, lén vào phòng và nấp ngay xuống đằng sau một chiếc kệ.

Ngu ngốc làm sao, tôi va phải một chiếc bình thủy tinh chắn ngang giữa đường, chiếc bình mà tôi nhận ra khi đã quá trễ.

Cái bình thủy tinh hình ống đổ ngang ra, lăn vào giữa phòng...

* * *

Trong cuộc đời này, người ta không bao giờ đề phòng hết được những chuyên bất ngờ.

Cả hai cái tăng cơ bắp đồ sộ cũng phải đau lòng nhận ra điều đó khi chúng vô tư tiến lại gần chiếc Landrover của mình.

Trong một khu vực như Nam Bronx, đậu ô tô bên đường mà không canh chừng luôn là một mạo hiểm lớn. Nhưng cả hai con khi đột đã quá tự tin rằng sẽ không một kẻ nào dám với tay sờ vào chiếc xe Luigi của chúng. Dân hai ngón ngàn đời nay đều biết, tình huống có thể mang luôn màu sắc của tử thần nếu người ta trót nhỡ sờ nhầm phải sản phẩm của Mafia.

Nhưng việc cả những người khác nữa cũng quan tâm đến chiếc Luigi của chúng, cặp đàn ông đó chỉ nhận ra khi chúng bước sát đến đuôi xe, định bê những hộp cacton còn lại vào phòng thí nghiệm.

Hai đôi tay vừa thò vào khoảng trong thùng xe thì một nòng P38 đột ngột chuyển động ngược chiều. Ngay sau đó, chúng nhìn vào một gương mặt đàn ông đang cười.

— Cứ duỗi tay dài ra như thế đi, đẹp lắm, thưa các quý ông, - Phil Decker nói bằng cái giọng lịch sự phóng đại của anh, khi hai gã con trai tỏ ý định muốn rút tay về để rút súng.

Nhằm khiến lời đề nghị của mình thêm sinh động, chàng sĩ quan đặc nhiệm đẩy khóa an toàn. Tiếng thép bật click khiến hai gã mất bình tĩnh.

Phil nhìn rõ qua nét mặt căng thẳng của chúng, và thấy những suy nghĩ nào đang chạy bên trong hai khối não đằng sau đó.

Kết quả cho thấy, gã con trai với hai vết sẹo lẽ nghi là kẻ thông minh hơn. Gã không động đậy. Còn con bò ưa đánh đấm với cái mũi gãy lại muốn được dạy bảo tận tình hơn.

Nó ném người ra đằng sau, cong lưng lặn mình trên nền nhựa đường. Vừa lặn, tay nó vừa trượt về bao, rút ra một khẩu súng lục. Thế rồi nó nhảy đứng dậy, giơ súng lên. Nhưng trước khi nó kịp cong một ngón tay vào thì đã có một bóng đen bay tạt sang từ bên phải.

Zeerookah nhảy tới như một con báo hoa. Trước khi gã con trai kịp hiểu ra chuyện gì thì chàng sĩ quan đặc nhiệm dòng da đỏ đã đè gã xuống. Một bàn tay của Zeerookah tóm lấy cánh tay cầm súng của tảng cơ bắp. Bàn tay kia của anh vặn chéo cổ gã ta trong một tư thế độc hiểm.

Gã con trai kêu lên và khuyu gối xuống. Vũ khí của nó rơi đập xuống mặt đường. Zeerookah đã tóm chắc gã đàn ông phì nhiêu sức lực. Bằng những cử chỉ thành thạo, anh đeo cho nó con số 8 bằng thép.

Tới lúc đó thì Steve Dillaggio cũng đã rời chỗ nấp. Anh lục soát gã người Mỹ gốc Phi tìm vũ khí. Thế rồi cả hai tay đánh đấm được xiềng chặt vào chiếc Landrover.

— Vài phút nữa là cảnh sát thành phố sẽ tới đây, - Phil giải thích với cả hai. - Cho tới đó thì cứ liệu điều ngoan ngoãn đấy!

Và rồi chàng sĩ quan đặc nhiệm xoay sang với hai bạn mình.

— Xuống hầm ngay. Mình sợ là Jerry đang cần giúp đỡ rồi.

Cả ba lao vọt tới.

* * *

Nhất loạt, cả bốn dáng người quay lại. Và như có phép màu, đột ngột vũ khí trời lên giữa hai bàn tay của hai tên lính gác.

Tôi đã nấp vào đằng sau một chồng hộp gỗ. Bọn con trai không thể nhìn thấy tôi ngay lập tức.

— Ron, Bob! Phải bọn mày không? - Một trong hai tên lính gác kêu lên.

Từ từ, chúng đi gần lại nơi ẩn nấp của tôi. Chỉ còn vài giây nữa thôi chúng sẽ phát hiện ra tôi. Nhưng hiện thời thì yếu tố bất ngờ vẫn còn nằm ở phía tôi. Cần phải hành động nhanh!

— Chắc lại một trong những con chuột cống khốn kiếp! - Tên lính gác kia nhả mặt ra vẻ ghê tởm và phun ra như thế.

Qua giọng nói của chúng, tôi biết chúng chỉ còn cách chỗ ẩn nấp của tôi có vài bước chân.

Bất thành lĩnh, tôi nhảy ra ngoài. Húc toàn lực thân mình vào chiếc giá gỗ đứng đằng trước. Ngay lập tức, toàn bộ mọi đồ đạc để trên đó nhào về phía trước. Những ống thủy tinh và bình đựng thủy tinh với đầy hóa chất bên trong trượt ra khỏi giá gỗ và đổ xuống đầu hai tên lính gác.

Cái giá gỗ đè lên một gã đàn ông. Tên thứ hai tỉnh táo nhảy sang bên, an toàn. Không chậm trễ, súng của nó giật về phía tôi.

Tôi nhảy qua giá gỗ. Phản ứng ngoài dự tính này khiến gã trai bối rối một thoáng. Gã bóp cò, nhưng cách tôi quá xa. Rất nhanh, tôi định hướng lại. Hai gã đàn ông mặc áo blouse màu trắng sợ hãi chui vào một góc tối của căn phòng dưới tầng hầm. Nghĩa là không có hiểm họa nào nhảy ra từ chúng.

Nhưng gã lính gác thứ hai lúc đó đã lăn lộn chui ra khỏi giá gỗ. Rõ là gã đã bị trúng đòn và nhiều vết xước đang rỉ máu. Gã lão đảo đứng lên, và qua đó đứng ngay vào tầm bắn của tên kia.

Chần chừ, gã thứ hai giương súng xoay qua rồi xoay lại. Nhưng gã không thể ngắm về tôi mà né được thẳng bạn mình.

— Tom, biến đi ngay! - Gã giận dữ gào lên.

Nhưng tên đồng đảng có vẻ không nghe lời gã. Tay này đưa cả hai bàn tay ôm lấy mặt và rên lên thảm thiết. Gã lão đảo, có vẻ như cố gắng lắm mới đứng được.

Tôi có đủ thời gian để tìm chỗ ẩn nấp thích hợp. Một chiếc tủ thấp bằng sắt được tôi coi là vật thể đáng giá nhất lúc này.

— Tôi là người của FBI. Bỏ súng xuống, - tôi yêu cầu gã đàn ông. - Chỉ vài giây nữa là các bạn đồng nghiệp của tôi sẽ tới đây!

Cái đầu gã đàn ông giật về phía hai màn hình cạnh chừng. Qua khoe mắt, tôi nhận thấy màn hình chia về phía cầu thang dẫn xuống đây đang hiện rõ dáng ba người đàn ông: Phil, Steve và Zeerookah!

— Khốn nạn! - Gã đàn ông rít lên. Tình huống đối với gã quả là vô hy vọng. Tay đồng đảng của gã vẫn còn lúng túng như một con gà mắc tóc, chứng tỏ đã bị hóa chất chảy vào mắt.

Chính trong lúc này, gã gập gù bước qua một bình đựng lớn và đập mạnh người vào chiếc bàn làm việc kê giữa phòng. Gã oằn người lại, thét lên vì đau đớn. Hai bàn tay mù lòa gạt cho những bếp cồn và bình thủy tinh trên bàn rơi xuống đất. Với tiếng gù ghê hồn của hổ độc. Một đám lửa bất thành linh loang ra. Những thứ hóa chất chảy ra ngoài ngay lập tức bốc cháy.

Tôi thấy dưới mắt mình dựng lên một bức tường lửa như dưới một bàn tay ma thuật. Khói nồng nặc phun đen kịt trần phòng. Gã đàn ông phía bên kia tường lửa nổi điên thật sự.

Ở phía bên này cùng với tôi còn có hai người mặc blouse trắng đang sợ hãi, dồn vào góc phòng.

— Nằm xuống! - Tôi gào về phía hai đứa. Rồi giơ tay vẫy chúng lại phía mình.

Cả hai tên bò dọc tường trên tứ chi, cho tới khi đến bên chiếc tủ thấp bằng kim loại. Trong khi đó những viên đạn vẫn không ngừng réo lên rùng rợn trên đầu chúng tôi.

Tôi hy vọng các bạn đồng nghiệp sẽ nhanh chóng “tắt công tắc” gã lính gác. Bởi chừng nào gã còn nổi khùng và xả đạn như điên ra xung quanh, tôi không thể bò ra khỏi chỗ nấp. Mà đây lại là việc tôi phải làm ngay, vì lửa đang lan ra rất nhanh. Chúng tôi phải rời căn phòng tầng hầm này nhanh hết mức có thể, nếu chúng tôi không muốn bị thiêu sống!

Tôi xoay về phía hai nhà hóa học, muốn đưa cho chúng một vài câu lệnh để mạng sống của chúng không bị hủy hoại một cách không cần thiết. Thế nhưng khi nhìn sát vào mặt chúng, mắt tôi lờ ra vì ngạc nhiên, suýt nữa muốn văng ra khỏi tròng.

Đó là gương mặt đầy hoảng sợ của hai gã trai mới lớn. Và mặc dù làn da nhợt nhạt của chúng bây giờ phủ đầy khói bụi, nỗi sợ hãi Thần Chết hiện rất

rõ qua từng nét mặt, tôi vẫn nhận ra chúng ngay lập tức. Đó chính là những đứa con trai đã dụ chúng tôi vào cái bẫy của Tử Thần tại câu lạc bộ Timothy. Nhưng lần này chỉ có hai đứa!

Gắng sức vượt qua sự ngạc nhiên, tôi giải thích cho chúng hiểu chúng cần phải cư xử ra sao, nếu muốn bảo tồn mạng sống mà ra khỏi căn phòng này. Mắt kinh sợ mở lớn, hai gã con trai nghe tôi nói.

Bức tường lửa mỗi lúc một rộng hơn. Nhưng những tiếng súng bắn bây giờ đã dừng lại. Lờ mờ qua lớp lửa, tôi nhìn thấy những dáng người đang vật lộn.

Thế rồi tôi nghe tiếng bạn tôi!

— Jerry, cậu còn trong đó chứ?

— Mình ổn cả, - tôi đáp. - Còn hai người ở đây nữa!

— Phải ra ngay! - Tiếng bạn tôi át tiếng lách tách của những lưỡi lửa. - Cả cái đám này có thể nổ tung bất cứ lúc nào. Một vài can nhựa đã phình to ra đến khiếp!

Tôi xoay người về phía hai gã trai mới lớn.

— Ta phải lao qua lớp lửa này, - tôi giải thích. - Chỉ có duy nhất một cửa ra!

Không một phản ứng. Cả hai gã trai có vẻ như đang bị sốc, hóa đờ đẫn.

— Khốn nạn, - tôi bật miệng chửi. Nhanh chóng nhìn quanh, tôi phát hiện ra một can nhựa có đề chữ H₂O.

— Cởi áo blouse ra! - Tôi gào vào mặt hai đứa.

Chúng tuân lệnh tôi như hai người máy.

Tôi mở can ra, đổ nước bên trong lên hai chiếc áo blouse.

— Giờ đẩy áo lên trên đầu, - tôi ra lệnh.

Phần còn lại tôi đổ lên trên tóc và áo veston của mình. Thế rồi mỗi tay tôi tóm một đứa con trai, kéo chúng đứng dậy.

Khí nóng đập thẳng vào mặt. Tôi nghiêng răng lại.

— Đi! - Tôi gào lên. Thế rồi tôi đập mình thẳng vào bức tường lửa. Kéo theo hai đứa con trai.

Tiếng gầm gừ của lửa bây giờ bóp ngạt hầu như mọi âm thanh khác. Cái nóng lên đến ranh giới của sức chịu đựng.

Tôi ép mình chạy tiếp. Giữa quầng lửa, chân tôi đá phải một vật thể mềm. Lờ mờ tôi nhìn thấy đường nét của một thân người trên nền hầm. Ngọn lửa đã tóm được nạn nhân đầu tiên của nó! Đó là một trong hai tên lính gác. Chẳng ai có thể giúp được hẳn nữa.

Lảo đảo, tôi tiếp tục con đường trong lửa. Và khi đã tưởng chừng như không còn sức để tiếp tục nữa thì tôi thấy mình sang được phía bên kia bức tường của Tử Thần.

Phil và Zeery chờ sẵn. Anh bạn tôi hắt ngay cả một xô nước lên đầu tôi. Những lưỡi lửa vừa bám vào quần áo tôi tắt ngay lập tức. Zeery lúc đó loay hoay dùng chăn phủi lửa cho hai kẻ đi cùng. Chỉ một lát sau, cả những lưỡi lửa đã bám vào quần áo của chúng cũng đã bị dập tắt.

Thế rồi cả hai chàng sĩ quan đặc nhiệm kéo lê chúng tôi ra ngoài. Tôi hầu như không còn nhớ chúng tôi đã đi dọc khoảng hành lang ra sao, và vượt qua những bậc cầu thang dẫn khỏi tầng hầm thế nào. Chỉ tới khi đứng dưới trời quang, tôi mới hiểu là chúng tôi đã thoát.

Thèm thuồng, tôi hít thật sâu làn không khí mát rượi vào hai cánh phổi đốn đau của mình. Steve bước đến gần tôi, gõ vào vai tôi khích lệ.

— Vài giây nữa là xe cấp cứu và cứu hỏa sẽ tới đây, - anh nói. Nét mặt anh lộ rõ vẻ nhẹ nhõm vì mạng sống của chúng tôi đã được bảo toàn.

Thế rồi tia mắt của tôi lia về phía chiếc xe Landrover. Có ba gã đàn ông đang bị xiềng ngồi lom khom bên thanh giảm xóc. Các bạn tôi vậy là đã khuất phục được một tay lính gác và mang nó ra an toàn. Bất giác, tôi thoáng nghĩ đến gã trai tội nghiệp đã ngã xuống trong quầng lửa dưới kia. Gã đã trả một cái giá quá cao cho tội lỗi của mình...

Chúng tôi lại thêm một lần thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc.

Bác sĩ xác định rằng cả hai gã trai trẻ và tôi chỉ bị nhiễm độc khói ở cấp độ nhẹ. Ngược lại với hai gã trai có làn áo blouse ẩm nước che chở, tôi bị mất đi một vài sợi tóc. Hơi nóng khiến cho một quầng tóc và hai hàng lông mày của tôi xoắn tít lại. Những việc chẳng có gì làm trầm trọng, và có thể được bào phẳng chỉ qua một lần tới thăm người thợ làm đầu quen thuộc của tôi.

Khi các bác sĩ khăng khăng đòi đưa hai gã đàn ông trẻ tuổi vào bệnh viện nhà tù tại Rikers Island, tôi cương quyết phản đối.

— Cả hai đứa chúng nó chỉ bị sốc thôi, - tôi nói rõ. - Chúng nó là những nhân chứng quan trọng trong vụ của chúng tôi. Không khí ở phòng làm việc tại trụ sở chính của FBI cũng sẽ làm chúng nó tỉnh ngay ra như bầu không khí được gắn máy điều hòa nhiệt độ trong bệnh viện nhà tù. Cả hai đứa đều nguyên vẹn và rất khỏe. Những thứ duy nhất mà chúng phải e ngại chính là hậu quả của những việc làm tội lỗi của chúng mà thôi!

Cuối cùng, tôi cũng thuyết phục được các bác sĩ. Và vậy là chiếc xe chở tù nhân một thoáng sau lại lăn bánh, để lại cả hai đứa con trai mới lớn. Xe chỉ mang đi ba gã đàn ông tàn bạo, trước đấy một vài phút chắc sẽ không chần chừ một nửa giây mà găm đạn vào người tôi.

Cánh cứu hỏa lúc đó đang cố gắng vật lộn với ngọn lửa. Bên dưới sức nóng, kể cả những bình đựng hóa chất cũng đã nổ tung. Ngọn lửa ngay lập tức lan ra toàn bộ tầng hầm và cuối cùng, vọt lên trên tầng trệt. Khí độc và khói muội màu vàng bốc lên trời như một cái nấm khổng lồ. Chỉ từ khi ngọn lửa không còn tìm được thức ăn trong ngôi nhà đổ nát nữa, cánh cứu hỏa mới có thể dập tắt được nó.

Rất may là còn lại một vài hộp cacton đựng hóa chất trong chiếc xe Landrover. Cuối cùng thì lực lượng DEA đã có bằng chứng trực tiếp để xử

lý hăng CHEM. Tôi chắc chắn rằng, tay sếp hăng hóa học trong vài ngày tới đây sẽ phải đối mặt với những câu hỏi chẳng lấy gì làm dễ chịu.

Nhưng đó là nhiệm vụ của DEA.

Xong việc, chúng tôi quay trở về Quảng Trường Liên Bang với hai tay thanh niên mới lớn. Cả chúng cũng sẽ phải trả lời một số câu thăm hỏi...

* * *

Hai đứa con trai ngồi như hai cái mả nhỏ trên ghế của chúng.

Một đứa tên là Guy Flemming, 20 tuổi và đã học hóa học được vài học kỳ. Gương mặt nó nhỏ và nhợt nhạt. Mái tóc thẳng màu nâu óng ánh nhẹ nhẹ, lộ rõ là tác phẩm nghệ thuật mới nhất của một trong những nghệ sĩ làm đầu tằm cỡ. Ngượng ngùng, gã trai trẻ tuổi nhìn xuống dưới bàn tay gã, hai bàn tay đang bị cuốn vào một trò chơi ngoắt ngoéo với một chiếc bút bi.

Đứa con trai thứ hai có dáng người vạm vỡ, gân guốc và mái tóc đen nhánh. Đôi mắt thâm màu của nó luôn luôn chuyển động. Nhưng hiện thời có vẻ chúng không thật quan tâm đến một vật gì. Tên nó là Marco Gonzales. Nó bằng tuổi với Guy Flemming. Sau khi tốt nghiệp phổ thông, nó đã thử qua nhiều ngành nghề khác nhau, cho tới khi tìm lại được những đứa bạn học thời phổ thông.

— Ta bắt đầu lại từ đầu, - Phil nói, anh đang ngồi trước mép bàn trước mặt hai đứa. - Đám đàn ông mà chúng tôi đã bắt giam trong phòng thí nghiệm của hai cậu vậy là đã ép các cậu sản xuất thuốc phiện thời trang?

— Đó không phải là phòng thí nghiệm của chúng tôi, - Guy sửa lại, ngược mắt lên khỏi bàn tay nó. - Chính chúng nó đã tạo ra cho chúng tôi.

— Chúng nó, chúng nó! - Phil đột ngột gầm lên. - Bao giờ các cậu cũng chỉ nói đến chữ chúng nó. Chúng tôi cần tên, nếu không chúng tôi không đi tiếp được!

— Nhưng chúng tôi không biết ai ẩn đằng sau vụ này, - Marco khẳng khái nhắc lại và sắc mắt nhìn Phil. - Chúng tôi chỉ vô tình bị trượt vào vụ này. Đầu tiên trông mọi việc còn rất đơn giản. Chúng tôi sẽ sản xuất một vài

viên LSD và XTC, kiếm một vài đồng đô la. Họ chỉ hứa với chúng tôi như thế. Không bao giờ có ai nói đến một chữ giết người hay tất cả những trò tàn bạo kia. Nhưng khi chúng tôi nhận ra mình đã bị dính vào vụ gì thì dĩ nhiên chúng tôi muốn bỏ cuộc. Nhưng lúc đó bọn đàn ông kia đã ép buộc chúng tôi. Chúng nói là chúng tôi cũng phải chịu trách nhiệm cho những vụ giết người đó...

Marco đột ngột ngừng bật. Ngượng ngùng, nó cúi đầu xuống. Và lát sau...

Tôi e ngại là chúng nó có lý. Lẽ ra không bao giờ chúng tôi được phép tham gia cái kế hoạch điên khùng này! Phil bực bội đảo mắt lên trời.

— Chả lẽ các cậu muốn kể là các cậu chưa bao giờ gặp gỡ tay đầu não của toàn bộ câu chuyện này!

— Đúng thế, - Guy Flemming khẳng định.

Tôi thấy cứ tiếp tục như thế này chúng tôi sẽ giậm chân tại chỗ mãi. Đứng thẳng người lên từ khuôn cửa ra vào mà tôi đã tựa vào đó suốt thời gian vừa qua, tôi bước lại gần hai đứa.

— Nếu các cậu không biết tên của kẻ giết dây, thì ít nhất các cậu cũng phải cho chúng tôi biết tên của đứa thứ ba trong nhóm các cậu. Tại câu lạc bộ Timothy các cậu có tất cả ba đứa. Cả hai cậu đã trụ lại ở đằng sau, trong khi thằng bạn của các cậu lộ rõ nó là đứa cầm đầu cả nhóm!

Hai đứa con trai im lặng nhìn nhau.

— Ông nghe này, - Marco Gonzales cuối cùng bực bội phun ra. - Ba đứa chúng tôi biết nhau từ thời học phổ thông. Chúng tôi đi đâu cũng có nhau, giúp đỡ nhau trong mọi tình huống. Bây giờ ông không thể yêu cầu chúng tôi bán rẻ bạn mình cho FBI!

Tôi đứng thẳng dậy và lấy hơi thật sâu.

— Tôi nghĩ chúng ta phải giải thích một chuyện cho rõ ràng đã, - tôi bắt đầu. - Phần của các cậu là tội vi phạm luật tàng trữ và sử dụng thuốc gây mê. Ngoài ra còn bị nghi ngờ là trợ giúp giết người. Đó là một sự thật mà các cậu không trốn tránh được. Nhưng ở mặt khác, phía bên kia là tay lạ mặt. Kẻ giết dây của toàn bộ tội lỗi này. Và theo như tôi phán đoán tình hình, cái tay đó phải là một gã lành nghề lại rất vô lương tâm. Gã sẽ phải

suy nghĩ về phần mình sau khi nhận được tin về vụ thất bại trong phòng thí nghiệm bí mật. Gã biết là chúng tôi đã tóm được các cậu. Gã có cảm giác bị dồn vào chân tường và hiện thời đang căng óc để tìm cách rút đầu ra khỏi vòng thòng lọng mà gã đã cảm thấy đang bồng bênh ngang cổ gã. Điều đầu tiên mà gã làm là sẽ xử lý tất cả những người biết quá nhiều. Và với xác suất rất lớn, thằng bạn yêu quý mà các cậu đang lo lắng che chở sẽ là đứa thứ nhất phải nhảy vào lưỡi dao tử thần!

Tôi ngưng lại một đoạn, cho những từ ngữ của mình đủ thời gian gây hiệu ứng.

— Rồi các cậu sẽ phải chịu những hậu quả cho việc làm của mình, - tôi nói tiếp. - Nhưng việc hình phạt được quyết định cao đến mức nào là tùy thuộc vào các cậu. Nếu các cậu giúp đỡ chúng tôi trong công việc điều tra, cái đó sẽ gây ảnh hưởng tích cực cho vụ xử sau này. Và chúng ta có thể ngăn chặn những việc tồi tệ hơn nữa xảy ra!

Tôi quan sát hai đứa đang uốn éo vặn vẹo trên ghế. Tôi đã cố tình diễn tả những suy nghĩ của mình gay gắt hơn một chút để gây hiệu ứng. Và cứ theo như vẻ ngoài tôi thấy, chiến thuật đó đã tỏ ra đúng đắn.

Nét mặt Guy Flemming nhợt thêm ra mấy độ nữa khi nó nhìn thẳng vào mắt tôi.

— Tên cậu ấy là Joe Manore! - Nó phun ra thật nhanh, giọng run run.

* * *

Vào ngày hôm sau, khi cùng Phil lên đường tôi mới được ngủ qua vài tiếng đồng hồ. Phải đứng thật lâu dưới vòi nước hoa sen lạnh ngắt, tôi mới xóa được phần nào cái mùi của đám cháy ra khỏi cơ thể mình, giờ cảm giác của tôi đã tương đối tạm ổn.

Mục tiêu của chúng tôi lần này là một địa chỉ tại khu vực Harlem. Cách đây không lâu, Joe Manore vẫn còn sống ở đây với mẹ cậu ta.

Steve và Zeery đã lãnh nhiệm vụ thông báo cho gia đình của hai cậu trai kia biết. Mặc dù cả hai đã bước qua tuổi 18, nhưng trong tình huống cụ thể

này, chúng tôi vẫn thấy cần thiết phải báo cáo cho cha mẹ chúng được biết về việc con cái của họ bị bắt giam.

Những chuyến viếng thăm của hai chúng tôi tại nhà Judith Manore chắc hẳn sẽ phức tạp hơn. Phil và tôi cùng hy vọng rằng chúng tôi sẽ tìm ra nơi trú ngụ hiện thời của con trai bà.

Tôi dừng chiếc Jaguar trước một ngôi nhà có khoảnh vườn nhỏ xít ở đằng trước. Toàn bộ dãy phố này gây ấn tượng trau chuốt và sạch sẽ. Người sống ở đây hoặc có một vị trí trong bộ máy chính phủ, hoặc là bác sĩ hay là thầy giáo.

Ngay sau khi chúng tôi bấm chuông, cánh cửa được mở liền lập tức. Một người đàn bà xinh đẹp tóc vàng đứng đối diện chúng tôi. Tôi đoán bà khoảng chừng 40 tuổi. Món nữ trang mà bà mang cho biết bà thuộc vào giai tầng giàu sang của thành phố New York. Và phong cách trang phục của bà nói thêm bà còn có một khiếu thẩm mỹ rất tinh tế.

— Xin lỗi quý ông cần gì ạ? - Bà hỏi, giọng nói mềm mại dễ nghe.

— Xin lỗi, bà là bà Manore? - Phil hỏi.

— Cô Manore, - người phụ nữ sửa lời bạn tôi.

Phil khẽ nhún vai. Thế rồi anh rút thẻ công vụ ra.

— Rất đáng tiếc chúng tôi phải nói chuyện với bà về Joe Manore, con trai bà!

Người đàn bà ngạc nhiên nhìn chúng tôi.

— Hôm nay xảy ra chuyện gì vậy? - Bà thẳng thốt nói. - Trong phòng khách của tôi hiện đã có một nữ đồng nghiệp của các ông, cũng tới đây chính vì nguyên nhân đó!

Đến lượt Phil và tôi ngạc nhiên nhìn nhau. Nhưng trước khi chúng tôi kịp hỏi tiếp thì Judith Manore đã mời chúng tôi bước vào. Bà dẫn chúng tôi đi qua một khoảng sảnh nhỏ rồi vào phòng khách.

Ở đó, trên ghế sofa là câu trả lời cho những câu hỏi của chúng tôi: Franca Lucano! Cô gái trẻ tuổi Italia yếu điệu đứng dậy và mỉm cười với chúng tôi. Nụ cười vô tội nhất đời.

— Chắc tôi không cần phải giới thiệu nữ đồng nghiệp của các ngài, - bà mẹ của Joe lên tiếng. - Và bây giờ thì xin các quý ngài giải thích cho tôi rõ,

chuyện gì xảy ra với con trai tôi?

Tôi mím môi nuốt xuống câu hỏi mà tôi đang rất muốn đặt ra vì sự có mặt của Franca, thay vào đó tôi quay sang bà mẹ của Joe.

— Bà có thể nói cho chúng tôi biết, con trai bà hiện đang ở chỗ nào? - Tôi bắn ra câu hỏi quan trọng nhất.

Người đàn bà tóc vàng giơ tay làm một cử chỉ tuyệt vọng.

— Chính điều đó tôi đã tìm cách giải thích suốt bấy lâu nay cùng nữ đồng nghiệp của các ông. Đã từ một tháng nay Joe không còn sống ở đây với tôi nữa. Nó đã chuyển ra khỏi nhà. Và từ khoảng hai tuần nay thì mối quan hệ giữa hai mẹ con tôi đã bị cắt đứt hoàn toàn.

Nét mặt của người đàn bà cho tôi biết, người mẹ bất hạnh đến mức độ nào với chuyện này. Nhưng tôi không phải tới đây để đánh hơi những vấn đề nội bộ gia đình của họ.

— Ít nhất thì liệu bà cũng có thể cho chúng tôi biết, con trai bà trong thời gian cuối này đã quan hệ với những ai? - Phil thận trọng hỏi. Cả anh cũng đã nhận ra rằng dàn dây thần kinh của người đàn bà đứng trước mặt chúng tôi tương đối mỏng manh.

— Chắc chắn cha nó đã tới gặp nó rồi, - Franca Lucano trả lời cho câu hỏi của Phil. Và khi nhận ra ánh mắt ngạc nhiên từ phía tôi, cô thêm vào, - Joe cho tới nay chưa gặp mặt cha nó. Cô Manore là một người mẹ độc thân. Và cô ấy có những lý do chính đáng của mình. Bởi cô ấy e ngại một cách có lý rằng người cha của Joe sẽ gây ảnh hưởng không tốt đến đứa con trai. Nhưng theo như những gì đang diễn ra, bố của nó rõ ràng đã tìm được một con đường để với tới con trai của gã ta, sau khi cô Manore đã che giấu thành công sự tồn tại của đứa con trai mình suốt 20 năm liền.

Phil bất giác lắc đầu.

— Tôi hoàn toàn không hiểu chuyện này, - anh thẳng thắn công nhận. - Em có liên quan gì đến chuyện ở đây?

Franca nhìn anh dụi dàng.

— Nếu anh biết tên của người cha đó, anh sẽ tự trả lời lấy câu hỏi vừa rồi. Bố của Joe tên là Luigi Venza!

Thông tin mới đó dội xuống đầu chúng tôi như một quả bom.

Dần dần, những mảnh dữ liệu rời rạc lắp ráp lại với nhau thành lời giải cho câu đố. Nhưng bức tranh chung cuộc vẫn còn thiếu một vài chỗ.

— Tôi đã gặp Luigi tại châu Âu, - Judith Manore kể. Bà đã đun cho chúng tôi một bình cà phê thật đặc. Giờ cả ba chúng tôi ngồi trong phòng khách trang nhã, sang trọng của bà và lắng nghe một câu chuyện khó tin.

— Ngày đó tôi mới 21 tuổi. - Bà tiếp tục câu chuyện - Châu Âu, đặc biệt là Italia thời đó có sức hút rất dữ dội với tôi. Là một cô gái trẻ. Tôi có những tưởng tượng hết sức lãng mạn về lục địa già. Và tôi muốn làm quen với lục địa đó bằng mọi giá. Một ngày nọ, khi gặp Luigi Venza tại thành Rome, tôi đã mê hấn ta ngay lập tức. Hấn ta ngày đó đối với tôi là hiện thân của tất cả những giấc mơ và những niềm khao khát. Thế nhưng chẳng bao lâu tôi đành phải nhận ra rằng, Luigi tham gia những chuyện làm ăn mờ ám nào đó. Ngày đó ông ta mới 38 tuổi, nhưng có vẻ như đã đang nắm trong tay cả một băng đảng Mafia rộng khắp. Tôi đột ngột linh cảm thấy, tôi đã ngây thơ biết bao nhiêu và đã sa vào một tình huống nguy hiểm tới mức nào. Bởi trong những tháng trời tôi ở cùng Luigi, tôi đã nhận thấy ông ấy có thể cư xử tàn nhẫn và độc ác với những người khác ra sao, những người ngáng đường ông ấy hoặc là chỉ dám cãi lại kế hoạch của ông ấy. Tôi đâm sợ. Và khi nhận thấy mình đã mang thai, tôi không phải chỉ sợ cho thân mình mà sợ cả cho đứa con tôi. Tôi không cho Luigi biết về việc đó và một ngày nọ, tôi lén trốn ra đi. Chỉ với bộ quần áo trên người, tôi quay trở lại New York. Tôi đã xây dựng ở đây một cơ nghiệp mới, và đã nuôi con trai Joe của tôi lớn lên. Tôi không bao giờ nhận được một tin nào nữa của Luigi Venza.

Bà mẹ của Joe ngừng kể một thoáng. Rõ là bà vô cùng khó khăn khi nhớ đến thời gian đó.

— Dù sao chẳng nữa, - Cuối cùng người đàn bà vừa thở dài vừa kể tiếp. - Con trai tôi bây giờ đã đến tuổi trưởng thành. Trước đây một tháng, nó chuyển đi chỗ khác. Nó nói với tôi là nó cần một khoảng thời gian để có thể chia tay với tôi để trở thành người độc lập. Vì thế mà tôi đã để cho nó yên cho tới nay. Chẳng đường phát triển của nó chẳng phải bao giờ cũng đơn giản, trơn tru. Và tôi tin là nó thấy thiếu vắng một người cha rất nhiều.

Nhưng tôi không muốn con trai tôi trở thành như bố nó. Tuy nhiên theo như tin tức gần đây thì rõ là Luigi đã tìm hiểu được rằng ông ta có một đứa con trai ở New York!

Judith Manore đứng dậy và bước đến bên một chiếc bàn viết kiểu cổ. Mở một ngăn kéo, bà lấy ra một bức thư đã được mở sẵn. Vừa đưa nó cho tôi, bà vừa nói.

— Tôi vừa phát hiện ra bức thư này trong phòng cũ của Joe cách đây hai hôm. Chắc khi chuyển nhà nó đã bỏ quên.

Tôi rút lá thư ra khỏi phong bì, đọc lướt nhanh qua những dòng chữ. Đây là một bức thư hết sức bình thường, bức thư mà bất kỳ một người cha nào cũng sẽ viết cho con trai của ông ta sau một khoảng thời gian ông ta ở cách xa nhà, chỉ ngoại trừ yếu tố là Luigi lẽ ra không bao giờ được biết đến sự tồn tại của đứa con trai này!

— Tôi không biết Joe đã nhận được bao nhiêu thư của Luigi, - Judith Manore giải thích. - Nhưng tôi e ngại rằng chuyện thư từ đã xảy ra cả một thời gian rồi.

Tôi nhìn dấu bưu điện. Bức thư này được gửi tới Joe từ cách đây bốn tuần. Tem thư là tem Mỹ. Nhưng Luigi Venza tại thời điểm này chắc chắn không có mặt tại New York, mà đang trốn tránh tại Italia!

— Luigi chắc đã phải gửi thư từ qua một tay liên lạc tại New York, - Judith Manore giải thích khi thấy tôi quan sát chăm chú tem thư. - Người đàn ông này sau đó đã dán thư vào trong một phong bì khác, đề địa chỉ tại thành New York rồi gửi đến địa chỉ của Joe. Luigi vốn biết tôi sẽ ngay lập tức nghi ngờ khi nhìn thấy địa chỉ Italia. Nhưng bằng cách này thì tôi không nghi gì cả.

Tôi nhìn xuống dưới phần người gửi. Đó là một địa chỉ sang trọng tại Midtown Manhattan.

— Ta phải tới thăm người gửi thư này. - Phil đề nghị.

— Tôi đi với! - Franca quyết định và cũng cương quyết nhồm dậy từ ghế bành.

— Dù Joe đã có làm gì đi chăng nữa, - Judith Manore nói, - chắc chắn nó không tự nguyện. Nó vốn là một đứa trẻ khó bảo. Nhưng nó sẽ không

bao giờ giết người hoặc là làm điều gì đó trái pháp luật. Nó vốn luôn mong ước có một người cha. Và nếu có kẻ nào đó thúc đẩy, xúi giục Joe làm một chuyện gì đó thì kẻ đó chỉ có thể là Luigi Venza. Gã chỉ muốn sử dụng con trai tôi mà thôi, tôi tin chắc như thế. Bởi tôi hầu như không tin rằng Luigi lại thật sự quan tâm đến con trai tôi như người bố quan tâm đến một đứa con!

* * *

Từ Harlem, chúng tôi đi dọc đại lộ công viên về hướng Nam. Dòng giao thông đông đặc, khiến chúng tôi tiến rất chậm.

Rất nhiều những người lái xe biểu lộ tâm trạng bức bối về những đường phố quá tải của khu Manhattan bằng một bản giao hưởng còi xung nộ.

Tôi bình tĩnh.

Franca đành phải làm thân với chiếc ghế bổ sung ở hàng sau, bởi Phil còn phải thực hiện một vài cuộc gọi cấp thiết nữa qua dàn máy điện đàm. Anh bạn của tôi đã rút microphone ra và thiết lập được quan hệ với đại bản doanh FBI New York. Cái dòng giao thông vừa đi, vừa đứng, vừa bò cho tôi cơ hội gửi những câu hỏi đã trở thành quá cấp thiết nóng bỏng của mình đến Franca Lucano.

— Thăng bé Joe Manore là một mối nổi quan trọng trong vụ án của chúng ta, - tôi nói về phía cô gái Italia xinh đẹp. - Em biết địa chỉ của nó. Vậy mà tại sao cho tới nay em lại giấu bọn anh những thông tin quan trọng như thế? - Nói xong tôi lại ngay lập tức tập trung vào việc lái xe, nhưng vẫn không quên quan sát Franca qua kính hậu. - Thế mà anh cứ ngỡ hai quốc gia chúng ta sau những vụ thương thuyết quá dài cuối cùng đã tìm được một sự cộng tác thật sự! - Nét trách móc trong giọng nói của tôi không gì che giấu nổi.

Cô gái Italia xinh đẹp nhún vai.

— Em không biết là bọn anh lại mê thăng bé tới thế, - cô bình thản trả lời. - Mà thật ra mãi tới sáng hôm nay em mới được nghe về sự tồn tại của

nó. Bốn giờ sáng em nhận được một cú điện thoại từ công sở của mình ở bên kia đại dương. Có vẻ như một tay chân thân tín của Luigi Venza thuở trước đã khai báo. Ngay khi Italia biết tin về đứa con trai của tay trùm Mafia, người ta đã truyền tin sang cho em ngay lập tức với lời yêu cầu cung cấp thông tin này cho cảnh sát Mỹ. Thế nhưng đầu tiên em muốn thử xem tin đó có đúng hay không đã. Em không muốn bị mất mặt. Xưa nay em vốn nổi tiếng là người làm việc cẩn thận, sâu sắc. Bởi trong vụ này, những lời phỏng đoán vô căn cứ là thứ cuối cùng mà chúng ta cần đến. Sau khi tới thăm mẹ của Joe, nếu các anh không tới thì chắc chắn em cũng sẽ liên lạc với các anh ngay.

Tôi tin vào lời của cô chỉ huy xinh đẹp của đội đặc nhiệm Italia. Và tôi có thể hiểu được những lý lẽ của cô. Suy cho cùng thì không ai nhìn thấy trước được mối quan hệ giữa sự biến mất của Luigi Venza và những cuộc đụng độ đẫm máu trong thị trường Techno ở New York.

— Em nghĩ sao, liệu có một mối quan hệ giữa những sự kiện mới xảy ra tại khu Techno và động tác lặn không sủi tăm của Luigi Venza? - Tôi nói lên thành lời cái câu hỏi đã khiến tôi mệt óc nhất trong suốt thời gian qua.

— Chúng ta không có một bằng chứng rõ ràng nào cho phỏng đoán đó, - Franca trầm ngâm đáp lời. - Sự tồn tại của những bức thư mà Joe Manore nhận được từ Luigi chỉ mách bảo rằng, tay trùm Mafia của chúng ta đã lên kế hoạch chuyển sang New York từ lâu rồi. Yếu tố này cũng soi rọi một tia sáng hoàn toàn khác về cú ra đi giết gân tại Toscana. Rõ ràng là mọi hành động của Luigi chỉ nhằm tới một mục đích làm sao êm thấm đặt chân sang nước Mỹ. Nhưng giờ chúng ta đã phát hiện ra được dấu vết của gã. Liệu gã có nhúng tay làm ăn buôn bán các loại thuốc thời trang hay không, về chuyên này chúng ta chưa có bằng chứng!

— Thế còn tay ám sát điên khùng trên phi trường Kennedy? - Tôi phản đối. - Ngoài Luigi Venza ra còn kẻ nào muốn hạ thủ em khốc liệt đến như thế? Kết quả mổ xác cho biết thân thể gã con trai đó chứa đầy LSD, ngập đến tận đỉnh óc.

Franca gục gặc đầu, vẻ suy nghĩ.

— Các anh sẽ không thuyết phục được bất kỳ một tòa án nào tin vào mối liên quan giữa chuyện này và những đưng độ trong những sàn nhảy Techno.

Về điểm này thì tôi đành phải công nhận là Franca có lý. Những bằng chứng của chúng tôi chưa có cái nào chắc chắn cả.

Franca Lucano rõ là đã được cung cấp thông tin rất đầy đủ về vụ này. Tôi liếc xéo về phía anh bạn tôi. Nhưng Phil lúc đó đang loay hoay bận rộn bên dàn máy điện đàm, chẳng thèm quan tâm gì tới tôi cả. Đột ngột, tôi tin chắc rằng cả hai con người này trong những giờ rủ rỉ tâm tình của họ chẳng phải chỉ nói toàn những chuyện yêu đương lãng mạn, mà cũng đã trao đổi rất sâu sắc về vụ án hiện thời của chúng tôi.

Nhưng tôi làm sao có thể trách Phil về chuyện đó. Suy cho cùng thì Franca Lucano sang Mỹ để làm quen với công việc của FBI.

Chúng tôi lại nhận được cơ hội bò lên phía trước vài mét nữa. Xe Jaguar tiến lên, lăn bánh đến trước vạch đèn. Một người lái taxi giận dữ quay sang tấn công cái còi trên xe chúng tôi bằng nắm đấm.

— Em biết rõ Luigi Venza, - tôi lại quay sang với Franca. - Ý kiến riêng của em về vụ này ra sao?

Cô gái Italia xinh đẹp nhìn tôi một thoáng qua kính hậu.

— Em thấy những sự kiện xảy ra ở các sàn nhảy Techno rõ ràng là mang chữ ký của Luigi Venza, - cô nói thẳng, trước sự ngạc nhiên của tôi. - Cách hành xử tàn nhẫn của bọn người đó thật đúng với chiến thuật mà Luigi đã sử dụng tại Italia. Nhưng kể cả với một tay trùm Mafia dạn dày, sừng sỏ như Luigi thì đặt được chân vào New York vẫn là chuyện khó. Tất cả những mảng làm ăn béo bở như tổng tiền, bảo kê và buôn cocain đều đã nằm trong tay những gia tộc già nua. Luigi vẫn còn quá yếu để trực diện ra mặt với Mafia New York. Nhưng suy cho cùng thì đó mới chính là cái đích mà gã nhắm tới. Gã là một tay theo chủ nghĩa phụ quyền tiêu biểu của Italia, thuộc thế hệ được đào tạo theo kiểu cũ. Gã sẽ tìm mọi cách để leo lên đến tận đỉnh cao. Và gã sẽ không chịu đựng bất kỳ một ai muốn ngăn đường gã. Nhưng cho tới lúc đó, lúc mà Luigi đủ mạnh để xua những tay trùm Mafia khác bật ra khỏi thị trường của chúng, thì gã cần một sự khởi đầu hấp dẫn. Em chỉ

không chắc chắn, tại sao gã lại chọn đúng thị trường các sàn nhảy Techno. Em không nhớ là gã đã từng có lần liên hệ với thị trường này tại Rome.

Chính lúc đó, Phil gác ống nghe lên dàn máy điện đàm.

— Mình tin rằng mình có một câu trả lời cho câu hỏi đó, - anh nói và xoay người với nụ cười ngọt như đường trên môi về phía người đẹp Italia. - Anh vừa mới nói chuyện với Steve Dillaggio. Anh bạn Robert Aighbour của chúng ta ở cánh DEA tỉnh lại rồi. Steve và Zeery đã đến thăm anh ta tại nhà thương. Ở đó họ được biết là Joe Manore cùng hai thằng bạn của nó không phải là kẻ lạ đối với cánh DEA. Cả ba đã lượn lờ bấy lâu nay trong khu vực Techno. Nhưng cho tới nay chúng chưa bao giờ có liên quan đến thuốc phiện. Vì thế mà buổi tối hôm đó Aighbour cũng đã rất ngạc nhiên trước sự xuất hiện đột ngột của chúng.

— Ý cậu muốn nói rằng, Joe Manore đã vô tình thúc cho ông bố nó nảy sáng kiến chen chân vào thị trường thuốc phiện của các sàn nhảy Techno? - Tôi phỏng đoán.

— Có thể như vậy đây, - Franca đồng tình. - Thị trường thuốc phiện trong những sàn nhảy Techno cho tới nay chưa được tổ chức. Rất có thể Luigi đã nhìn thấy cơ hội của gã ở đây. Hơn thế nữa là những kẻ bán thuốc phiện, đa phần đều tự sản xuất ra hàng của mình, hoàn toàn không có khả năng chống trả gì mấy. Và ở những nơi gặp phải sự chống đối, Luigi đã thẳng tay giết chết một số người để thuyết phục tất cả những người còn lại rằng bọn chúng không chọi nổi với gã.

Tôi hài lòng gật đầu. Mỗi nghi ngờ của tôi đã được Franca Lucano ủng hộ thêm. Và trong khi chiếc Jaguar từ từ lăn bánh trong dòng giao thông dày đặc, tôi nghĩ lại rằng chính Franca đã nói thật chính xác vấn đề khi khẳng định Luigi đã chuẩn bị cẩn thận mọi thứ từ trước. Tay trùm Mafia đến New York chưa đầy một tháng. Mặc dù vậy nhưng hành động của gã lộ rõ là đã được cân nhắc rất kỹ. Và sự tồn tại của cái phòng thí nghiệm bí mật tại khu Nam Bronx cho thấy gã nắm trong tay những mối quan hệ và những đường dây cần thiết. Tay này hiểu rất tốt cung cách làm ăn tại New York. Gã luôn để cho đám tay chân trong trạng thái mù mờ, thiếu thông tin, khiến chúng không thể trở thành nguy hiểm đối với gã một khi chúng bị tóm cổ.

Đây chính là điều chúng tôi đã phải cay đắng nhận ra khi hỏi cung hai đứa bạn của Joe Manore.

Tôi tự hỏi mình, không biết địa chỉ tại khu Midtown Manhattan sẽ đem lại cho chúng tôi những gì? Chỉ biết hy vọng là chúng tôi sẽ có được câu trả lời và một vài bằng chứng. Bởi hiện thời mỗi nghi ngờ của chúng tôi vẫn còn có vẻ xa vời, quá giàu trí tưởng tượng. Không một công tố ủy viên nào chịu lắng nghe những luận cứ như vậy. Và tôi không rủ bỏ được mỗi nghi ngờ rằng, cả Luigi cũng đã lên kế hoạch cho cả điều này!

* * *

Căn hộ đó nằm ở tầng thứ 14 của ngôi nhà cao tầng rất xứng danh với cái tên gọi Nhà Kính Vỡ. Mặt tiền bằng phẳng được tạo toàn bằng kính và thép cuộn. Bầu trời soi mình hầu như tuyệt đối chính xác vào trong công trình xây dựng.

Phil và tôi vốn quyết định để Franca Lucano ngồi lại trong xe Jaguar. Cô gái Italia máu nóng nổi cơn giận dữ và bảo ban chúng tôi bằng một tràng suốt luận cứ chảy hoai không ngớt, cho đến khi cả hai chúng tôi phải đầu hàng.

Giờ thì bộ ba chúng tôi đang bước vào bức tượng đài khổng lồ làm bằng gương. Chỉ một lát sau, cửa ra vào đón tiếp chúng tôi. Nền phòng, những bức tường và trần phòng đều được lát đá hoa màu đen. Bảng điều khiển của thang máy dọi dàng ánh màu vàng ấm áp.

Trong chiếc cabin bọc kính có đế cũng làm bằng đá màu đen là chỗ ngự của người gác cửa. Ông ta khoảng chừng 55 tuổi. Gương mặt rám nắng và tấm thân dẻo dai cho biết thời gian rảnh ông ta thường hay lui tới các phòng tập thể dục thể thao và chủ yếu quần quít với máy cabin mặt trời nhân tạo.

— Ông tìm gì? - Giọng nói the thé của ông ta bốc lên từ một chiếc loa nhỏ giấu kín. Microphone được gắn vào giữa một phiến đá đen, dùng làm bàn làm việc.

Tôi nêu địa chỉ và tên.

— Căn hộ số 33, tầng 14.

Câu trả lời vang ra.

— Chàng trai có nhà!

Ngôi nhà cao tầng này không chỉ có những đường viền và những bảng điều khiển mạ vàng mà còn có một hệ thống bảo an hoàn hảo, ghi nhận thật chính xác ai đang ở đâu và vào lúc nào.

Tôi gật đầu với Phil và Franca. Thế rồi chúng tôi bước vào một trong những chiếc thang máy.

Người ta hầu như không nhận ra sự chuyển động của chiếc thang máy trong chuyến đi lên tầng thứ 14. Thang được tăng tốc tuyệt đối chính xác với cảm xúc về thăng bằng của người đi. Người ta còn không nhận thấy là cabin chuyển động.

Chỉ qua những con số trên bảng điều khiển, chúng tôi mới đọc được hiện mình đang ở đâu. Tại tầng thứ 14, hai cánh cửa từ từ lướt sang bên, không gây một tiếng động nào. Rất nhanh, chúng tôi nhìn thấy căn hộ số 33.

Theo lời nói của người gác cửa, chắc ở trong này đang có mặt một người đàn ông. Một chàng trai! Joe Manore chẳng?

Trên mỗi một cánh cửa thật lớn dẫn vào căn hộ đều có gắn ống kính canh phòng. Trong những ngôi nhà hiện đại loại như ngôi nhà này, kỹ thuật tân tiến đã từ lâu thay thế cho những ống nhòm kiểu cũ.

Franca bấm lên nút chuông. Ngay sau đó có tiếng rừ rừ nhẹ nhẹ. Cánh cửa nhảy nhẹ ra khỏi ổ khóa. Nhưng nó không mở ra.

— Mời vào! - Chúng tôi nghe một giọng người nói từ phía bên trong căn hộ.

Phil và chúng tôi nhìn nhau, vẻ báo động. Có cái gì không ổn ở đây. Nhưng chúng tôi cố gắng không làm một cử chỉ đáng nghi nào. Chúng tôi tin chắc là người ngồi trong căn hộ đang quan sát chúng tôi qua ống kính gắn trên cửa ra vào.

Franca đẩy cửa ra. Chủ nhân căn hộ đã điều khiển ổ khóa bằng bộ phận điều khiển từ xa. Những chiếc ổ khóa hoàn toàn tự động này là kỹ thuật chuẩn hóa căn bản trong một ngôi nhà cao tầng hiện đại. Người sống trong

nhà vì thế có thể tiết kiệm được những bước đi vất vả ra tới cửa trong khi chờ khách tới.

Thận trọng, chúng tôi bước vào một khoảng hành lang rộng. Một làn thảm trải nền rất dày nuốt chửng mọi bước chân.

Ngay sau khi bước ra khỏi tầm nhìn của ống kính bảo an, Phil và tôi rút vũ khí.

Bạn tôi giơ tay ngăn Franca lại. Ngạc nhiên, cô nhìn xuống hai khẩu súng của chúng tôi. Phil đưa một ngón tay lên môi. Thế rồi hai chúng tôi vượt lên trên cô gái.

Ở giữa căn phòng rất rộng có để một chiếc bồn tắm di động cỡ lớn. Bồn tắm hình tròn có đường kính tới ba mét. Cỏ và một vài cây cảnh duyên dáng khác được đặt trên thành bồn. Trên một chiếc kệ làm bằng thép đúc có để một chiếc tivi có màn hình cực lớn. Nó đang chiếu một đoạn phim hoạt hình thỏ Bugs Bunny và âm thanh được vận hết cỡ. Con thỏ màu xám xanh với đôi tai dài ngoẵng đang tinh nghịch trêu chọc người đi săn nó, khiến anh ta phát điên lên.

Với đôi cánh tay duỗi dài, một gã trai trẻ đang ngồi dựa vào thành bồn. Làn nước phủ đầy bọt của dầu tắm dâng đến ngang ngực gã ta. Miệng gã cười thật rộng và quan sát chúng tôi bằng vẻ thách thức.

Chỉ còn thiếu điều xì gà nữa thôi, tôi cảm nghiệm thầm, là gã trông giống hệt tên Mafia bố gã.

— Chuyện gì cho tôi vinh dự tới mức này? - Joe Manore thờ ơ hỏi và như tiện thể đưa tay gạt một núi con con những bọt tắm vương bên trên vai gã xuống.

Nhưng rồi gã thanh niên phát hiện ra Franca Lucano. Với một cái liếc xéo rất nhanh, gã quan sát cô gái Italia xinh đẹp. Sự hiện diện của cô gái trẻ tuổi đó có vẻ như khiến gã hơi bối rối. Thật nhanh, gã với tay về phía bộ phận điều khiển và tắt tiếng tivi. Ngượng ngùng, gã cười với nữ sĩ quan cảnh sát.

— Chúng tôi tới đây để nói chuyện với cậu về bố cậu, Joe, - tôi nói và chìa chứng minh thư FBI xuống dưới mũi thẳng bé, sau khi đã rút súng trở lại bao. - Chúng tôi biết là ông ta đang ở New York. Chúng tôi cũng biết là ông ta đã liên hệ với cậu!

Trong lúc tôi nói, Phil lục soát các căn phòng. Chúng tôi muốn chắc chắn là không có một tay chân nào của Luigi Venza đột ngột nhảy ra hỗn hào.

Lát sau bạn tôi nhanh chóng quay trở về và lắc đầu thật nhẹ. Nghĩa là nơi đây chỉ có chúng tôi với Joe Manore.

— Tôi không biết các ông nói chuyên gì! - Joe tìm cách né tránh. Cậu ta bây giờ có vẻ mất bình tĩnh, cựa quậy không yên trong chiếc bồn tắm hình tròn khiến cho nước đập dờn thành sóng. Cái vẻ trịch thượng bày ra ngoài bây giờ lại nhanh chóng bị bẻ gãy.

— Cậu không lừa được chúng tôi đâu, - Tôi nói và ngồi xuống thành bồn. - Chúng tôi đã tóm được cả hai tên bạn của cậu. Guy Flemming và Marco Gonzales. Chính bọn họ đã khẳng định rằng, cha của cậu, Luigi Venza, đã ép bọn họ phải sản xuất thuốc phiện thời trang cho gã ta!

Tôi giúp đỡ cho sự thực có một chút xíu thôi, và nhỏ vào trong dòng nói chuyện một chút xíu những phỏng đoán của riêng tôi.

— Nói láo! - Joe nổi khùng. - Chúng nó chưa bao giờ nhìn thấy mặt cha tôi...

Cay đắng, gã con trai đột nhiên cầm bật, khi nhận ra gã đã tiết lộ một nửa sự thật.

Giờ đến lượt Franca lên tiếng.

— Nghe tôi nói cho rõ đây, cậu em, - cô gái vừa nói vừa đi vòng quanh bồn tắm. - Ở quê hương tôi, đất Italia, cha của cậu là một tay trùm Mafia có quyền lực và vô lương tâm. Gã đã mang lại rất nhiều thống khổ cho đất nước của tôi. Chúng tôi hầu như đã có thể khóa tay gã. Đáng tiếc là gã đã kịp thời nhớ ra rằng gã còn đứa con trai ở New York. Giờ thì gã sang đây để tiếp tục công việc của gã ở nơi này. Cho tới nay gã luôn sử dụng con người như sử dụng công cụ, thứ công cụ mà gã sẽ ngay lập tức buông rơi một khi chúng trở thành vô dụng. Mà ở đất New York này thì cậu chính là công cụ quan trọng nhất của gã!

— Không phải thế! - Joe Manore phản kháng. - Tôi là con trai ông ấy, và ông ấy chỉ tới đây để có thể gặp mặt và chung sống với tôi. Ông ấy sẽ không bao giờ rời bỏ tôi. Mà tôi cũng không để cho FBI cướp mất cha tôi!

Franca và tôi lo lắng nhìn nhau. Luigi rõ ràng đã hứa cả trời trăng lẫn mây sao cho cậu con trai của mình. Và theo như những gì vừa nghe thấy, rõ

ràng gã đã tạo được hiệu ứng mong đợi trong trí não cậu Joe đáng thương. Cậu bé giờ đây đã nằm gọn trong tay cha nó!

Rồi sẽ có một cú thức tỉnh cay đắng, một khi nó biết được sự thật về người cha nó.

— Cha cậu chỉ sử dụng cậu để đặt chân lên thành New York này mà thôi, - Franca nói tiếp. - Cùng với những sự hiểu biết của cậu về tình hình trong các sàn nhảy Techno, gã đã thành công và tóm được thị trường trong một vài câu lạc bộ. Việc trong những lần ra quân đó đã có một vài con người bị bỏ mạng chắc là không khiến cho cậu để ý đâu hả?

Cùng câu hỏi này, Franca đã chọn được giọng nói duy nhất thích hợp. Anh chàng Joe nhột mặt ra trong bồn tắm hình tròn. Bối Tối, cậu ta nhìn xuống đám bọt màu trắng trong nước tắm.

Bất giác, thằng bé gây ấn tượng nhỏ nhoi và vô hy vọng giữa tất cả những vẻ xa hoa sang trọng mà cha nó bày ra xung quanh. Có lẽ Joe trong giây phút này phải đau đớn nhìn ra rằng, vẻ hào nhoáng này không phủ kín được những sự thật về bản tính của cha nó.

— Chị có lý, - nó ngập ngừng. - Tôi đã mong muốn, quá mong muốn có một người cha. Nhưng người cha mà tôi tưởng tượng không giết người mà cũng không ép các bạn tôi phạm tội.

— Nếu cậu cho chúng tôi biết cha cậu đang ở đâu, rất có thể chúng tôi sẽ chặn ngang được hoạt động của ông ta, - tôi đề nghị.

Nhưng lời đề nghị này của tôi va phải đá hoa cương.

— Tôi không thể bán cha mình cho FBI, - đứa con trai hét lên. - Ông ấy tin tưởng tôi...

Joe không nói hết câu, bởi ngay lúc đó Phil đã cắt ngang lời cậu ta.

— Có khách! - Anh kêu lên. Và giọng nói của anh cho tôi biết hiểm họa đang đe dọa.

Phil chỉ về phía chiếc màn hình nhỏ gắn trên khoảng tường đứng bên cạnh cửa ra vào. Nó chiếu lại những gì mà ống kính quay phim thu được ở khoảng không gian ra vào bên cửa căn hộ. Và bức tranh đang hiện lên chẳng khiến tôi vừa lòng chút nào!

Có hai gã đàn ông đang loay hoay bên cửa. Một gã đang đút chìa khóa vào ổ. Gã kia cầm trong tay một khẩu súng lục. Bàn tay còn lại cầm hai cái mặt nạ chống khí độc.

— Cậu có quen bọn người kia không? - Tôi nhanh miệng hỏi Joe.

— Có, - thằng bé khẳng định. - Đó là bạn của bố tôi! Các anh chị không phải sợ.

Chính trong lúc đó, cánh cửa bật mở ra. Phil và tôi cầm sẵn hai khẩu súng trong tay.

— Cúi xuống, - tôi chỉ còn kịp hét về phía Franca và Joe.

Tôi không nói được tiếp nữa, bởi ngay trong tích tắc sau đó chỉ còn vũ khí lên tiếng tranh luận!

Cả hai gã đàn ông đó không chần chừ lâu. Vừa mới đập cửa ra, chúng đã xả những viên đạn đầu tiên.

Chẳng ngănaglia gì, chúng cứ thế tuôn đạn tới, và bất kỳ người nào trong giây phút này đang vô tình loay hoay ở khoảng hành lang kia cũng sẽ ngay lập tức nạp thêm một phần chì vào trong có thể.

Nhưng chúng tôi không muốn làm hài lòng bọn chúng theo cách này. Chúng tôi chờ chúng ở phòng lớn.

Joe như đã chờ người ra, hóa thành đá trong bồn tắm hình tròn. Rõ ràng là cậu ta tin rằng cậu ta không sa vào hiểm họa. Vậy là chúng tôi phải tìm cách bảo vệ sao cho thằng bé không bị hại.

Đây là công việc không dễ dàng, ngay hành động tiếp theo đó của hai gã đàn ông mới tới đã chứng minh rõ điều này. Những tiếng bước chân của chúng chìm ngập hẳn xuống trong làn thảm trải phòng mềm mại. Nhưng tôi biết lúc này chúng đang lên qua cửa.

Thế rồi có cái gì bay ngang qua không khí. Rơi xuống và đập ầm ầm trên nền của căn phòng lớn. Quả bom hơi hoạt động ngay lập tức. Khói cay xè trắng như bông tỏa ra cuộn cuộn từ cái vật hình ống.

Trước khi để khói trùm kín hết căn phòng, Franca Lucano đột ngột chứng tỏ tài năng. Cô gái chạy ngay đến bên quả bom và đá nó một cách gọn nhẹ quay trở lại hành lang.

Những viên đạn từ hai gã đàn ông ngay lập tức xối về phía viên nữ sĩ quan nhưng cô gái Italia xinh đẹp trẻ tuổi tránh một cách khéo léo và chỉ trong chớp mắt đã biến khuất vào một trong những căn phòng nằm kề đó.

Hai gã đàn ông ở ngoài hành lang bắt đầu rửa xả dữ dội. Rõ là chúng đã không tính tới hành động phản kháng cỡ này. Mặc dù chúng có mang mặt nạ chống hơi độc nên khói không làm gì nổi chúng. Nhưng thay vào đó, bây giờ hầu như chúng không còn nhìn thấy gì nữa cả.

Khói bắt đầu cao thẳng vào đường hô hấp của tôi. Chúng tôi phải hành động vội vàng lên, bởi chỉ vài phút nữa thôi là khói sẽ loại chúng tôi khỏi phòng chiến đấu. Joe Manore đang trong bồn tắm hình tròn của cậu ta đã bắt đầu sặc sụa, nhổ phì phì.

Đột ngột, tôi nảy sáng kiến!

Tôi chạy đến bên bồn tắm và nhảy thật nhanh, lao qua thành bồn. Chỉ một giây sau, áo quần và giày tôi đã ướt đầm. Nhưng chẳng hề chi, đây là chuyện sống còn.

— Này! - Joe giận dữ kêu lên khi thấy tôi thành linh ở bên cạnh cậu ta trong bồn. Nhưng tôi không để ý đến thằng bé, mà ngay lập tức giơ tay xử lý thành bồn.

Chất liệu làm bồn tắm là những mảng nhựa rất cứng, được chồng rồi xoáy đinh ốc dính vào với nhau. Những vòng chắn bằng cao su thật dày ngăn không cho nước chảy ra ngoài,

Tôi không còn thời gian để tháo đinh ốc. Vậy là tôi bám thật chặt vào bồn và đập mạnh hết sức vào một trong những tảng nhựa phía bên kia. Tảng nhựa cong xuống, nhưng giữ chắc trước sức tấn công của tôi. Tuyệt vọng, tôi cố gắng đập tiếp.

Chính trong giây phút đó, cả hai gã đàn ông tràn vào phòng. Hai cái mặt nạ phòng chống hơi độc đột ngột nhô ra trong luồng khói, trông thật giống như một cảnh cắt ra từ một đoạn phim rùng rợn.

Nhanh chóng, hai gã đàn ông quay đầu nhìn quanh, có một bóng đen bay đi là là qua không khí và đập một trong hai gã đàn ông ngã xuống. Tên thứ hai vẫn tỉnh như không. Bởi lúc đó gã đã phát hiện ra nạn nhân của gã: Joe Manore!

Như tôi đã sợ từ trước, cả hai gã đàn ông này chủ tâm nhắm vào Joe Manore. Chàng ta là nhân chứng duy nhất có thể trở thành nguy hiểm cho Luigi Venza. Và giờ thì gã trùm Mafia đã gửi tiểu yêu của mình tới đây để diệt trừ chung cuộc mối hiểm họa này.

Việc đối tượng ở đây chính là đứa con trai ruột của gã, có vẻ như chẳng khiến cho tên trùm Mafia kia băn khoăn nhiều.

Cánh tay cầm vũ khí của gã đàn ông giật về hướng Joe, giờ đây đang ngồi thẳng lên trong bồn. Cậu bé mở lớn hai con mắt nhìn thẳng vào nòng súng lục. Nhưng lúc đó tôi đã phá được cho bồn tắm vỡ ra. Với cú đập mạnh mẽ cuối cùng, tôi đập bay cả một tảng nhựa ra ngoài.

Bất thành linh, toàn bộ lượng nước ấm trong bồn trút như thác đổ ra phòng. Gã đàn ông cầm súng lục bị giật chân ngã xuống. Gã còn kịp bóp cò. Nhưng viên đạn chỉ găm lên trần phòng, không gây nguy hại gì khác.

Lúc đó, nước đã tràn ra toàn phòng khách và gây nên không ít lộn xộn. Nhưng tôi hầu như không còn chứng kiến những chuyện đó nữa. Bởi bây giờ thì khói độc bắt đầu gây hiệu ứng. Hơi thở của tôi thành nặng nhọc. Vô vàn những vòng tròn sắc sỡ nhảy múa trước mắt.

Đột ngột, Phil xuất hiện bên tôi. Anh đeo một chiếc mặt nạ phòng khói đã cướp được của một trong hai tên đàn ông kia. Anh vừa tới kịp để đỡ khi người tôi vật xuống. Trong khi Phil dìu tôi đi xuyên qua căn phòng, tôi nhận thấy Franca đang xử lý gã đàn ông còn lại, gã đàn ông đã bị thác nước giạt cho trượt ngã.

Chỉ một phút sau, tôi ra được bên ngoài hành lang. Và lần thứ hai chỉ trong vòng vài ngày trời, tôi mừng khôn xiết về những luồng không khí trong lành tuôn vào hai cánh phổi thảm thương của mình.

* * *

Tôi tỉnh dậy thật nhanh. Và trong khi tôi còn đang thèm thuồng hít thở, Franca đã xuất hiện ở hành lang. Cô gái cũng đã giật được chiếc mặt nạ phòng hơi độc của tên đàn ông kia. Giờ cô gái bước ra từ một đám mây

khói bên khuôn cửa căn hộ. Kéo theo đằng sau là gã con trai, Joe Manore. Thằng bé mặc một cái áo tắm màu xanh dương và hầu như là người xuống trong vòng tay của cô gái Italia.

Chúng tôi đặt nó lên trên nền thảm hành lang. Joe không bị thương, nhưng vẫn còn bị sốc dưới tác dụng của khói.

Lúc bấy giờ, một vài những người xung quanh đã mở cửa căn hộ của họ ra. Những người tò mò thò mũi ra ngoài.

Phil chìa chứng minh thư xuống dưới mặt một người đàn ông có ánh mắt nghi ngờ, lách ngang qua mặt ông ta, bước vào căn hộ. Tôi biết anh sẽ gọi cho cảnh sát thành phố và đòi xe cứu thương tới đây.

Trong lúc đó, Franca chăm sóc cho Joe Manore. Tôi cầm lấy chiếc mặt nạ của cô và quay trở lại căn hộ một lần nữa.

Cả hai gã đàn ông nằm trên nền gỗ ướt, được gói ghém tử tế như hai kiện hàng sẵn sàng lên tàu. Chúng vẫn chưa tỉnh lại. Chắc Phil và Franca đã cho chúng ăn những ngọn đòn nặng ký. Bom khói thực hiện nốt phần công việc còn lại.

Tôi tóm lấy hai gã đàn ông và kéo lê chúng ra ngoài hành lang.

Joe Manore bây giờ đã có vẻ tỉnh hơn một chút. Thằng bé ngồi tựa vào vai Franca, nức nở một cách câm nín.

— Ông ấy muốn giết tôi, - nó ngờ ngàng kêu lên. - Ông muốn cho giết con trai ông ấy!

— Có lẽ bây giờ cậu đã nhận ra sự thật. Tốt hơn cả là hãy cộng tác với chúng tôi, - tôi tỉnh táo nói.

Joe Manore nhìn tôi bằng đôi mắt với những bờ mi đỏ quạch. Nhưng có vẻ như thằng bé vẫn chưa bị thuyết phục hẳn.

— Lần này Luigi chưa đạt được mục đích của gã, - tôi bồi thêm. - Chúng tôi đã bảo vệ được cậu trước đám tiêu yêu, tay sai của gã. Nhưng có lẽ lần sau thì cậu sẽ nằm gọn trong tay bọn chúng. Hay là chúng nó sẽ tới thăm mẹ cậu. Bọn này không từ chuyện nào đâu. Cứ hỏi Franca, cô ấy sẽ đọc cho cậu nghe cả một bài thơ dài!

Joe bối rối nhìn Franca. Và cô gái Italia gật đầu, đầy hàm ý.

— Jerry có lý đấy, - cô bồi tiếp vào đòn tâm lý của tôi. - Cậu chưa bao giờ đóng một vai trò gì với Luigi cả. Cậu chỉ còn là con trai của Luigi Venza chừng nào gã còn lợi dụng cậu cho mục đích của mình. Nhưng theo tình hình hiện thời, cậu đã trở thành một gánh nặng quá khó chịu đối với gã. Chắc chắn gã sẽ sử dụng mọi quyền lực để giết cậu đấy!

Joe gục đầu xuống. Nước nhỏ giọt từ mái tóc ướt đầm xuống dưới làn áo tắm bằng vải bông rất dày.

— Chúng tôi thường gặp nhau trong quán ăn Angelo ở phố Mulberry - cậu con trai thì thảo, hầu như không thành tiếng.

Chính trong lúc đó, anh bạn tôi bước ra từ căn hộ hàng xóm.

— Cảnh sát thành phố và xe cứu thương đang tới đây rồi, - anh nói.

Trước khi cánh đồng nghiệp bên cảnh sát thành phố kịp đến, tôi còn phải làm một việc nữa. Để nguyên quần áo ướt đầm, tôi trèo thang máy và để nó đưa mình xuống dưới tầng trệt. Khi gã gác cửa nhận ra tôi, gương mặt gã chợt đánh mất mọi màu sắc.

Điều đó chẳng phải vì quần áo của tôi đang ở trong trạng thái thảm thương không thích hợp. Nỗi sợ hãi đột ngột vọt bùng lên có một nguyên nhân khác.

Trước khi gã kịp đóng cửa lô của mình lại, tôi đã đến bên khuôn cửa nhỏ bằng kính và đập nó ra. Tôi túm lấy gã đàn ông bằng cách tóm chặt lấy cổ áo gã.

— Ra là nhờ ơn may mà chúng tao có được chuyến viếng thăm vừa rồi, - tôi phun ra đe dọa.

Người đàn ông sợ hãi nhìn tôi. Miệng hắn giật giật, nhưng không một âm thanh nào thoát khỏi được bờ môi.

— May làm cách nào báo cho bọn kia biết được về sự xuất hiện của bọn tao? - Tôi hỏi.

— Chúng nó... chúng nó đưa cho tôi một số điện thoại, - gã lắp bắp. - Tôi phải báo tin cho chúng biết... tất cả những gì xảy ra với căn hộ 33... ở lầu 14.

Tôi bắt gã khai ra cái số điện thoại rồi giao gã đang lắp bắp kinh hãi cho các đồng nghiệp bên cảnh sát thành phố làm nhân chứng.

Buổi chiều ngày hôm đó, chúng tôi sẵn sàng lên đường. Tôi đã thay bộ đồ ướt của mình bằng một bộ đồ mới. Trong thời gian đó các bạn đồng nghiệp của tôi đã tìm ra số điện thoại mà gã canh cửa khai báo chính là số của quán Angelo.

Sau một cuộc họp bao quát tình hình khẩn trương và thường thức một vài tách cà phê tuyệt vời của cô thư ký Helen, tôi đã bình thường trở lại. Tôi thấy trong người tương đối khỏe mạnh, chỉ trừ một tiếng gõ nhẹ nhẹ trong đầu, thứ mà tôi liệu lĩnh lờ phất đi.

Tôi đậu chiếc Jaguar trong một con phố nhỏ tại khu tiểu Italia. Giờ tôi cùng với Franca và Phil đi về hướng phố Mulberry ở phía Bắc.

Con phố Mulberry còn được gọi là Phố Chính của khu tiểu Neapel. Hết Restaurant này kề tiếp Restaurant khác. Và ở giữa những nhà hàng đó thỉnh thoảng lại có một quán cà phê nho nhỏ.

Từ thế kỷ trước, chủ yếu chỉ có người Italia chuyển đến sống trong khu vực này của Manhattan, và vì thế mà mảnh đất nằm giữa Greenwich Village và Chinatown đã được gọi là tiểu Italia. Cũng thật dễ hiểu, khi một tay trùm Mafia có tuổi từ xứ Italia sẽ hạ chân xuống đúng mảnh đất này.

Chỉ có điều hiện giờ chúng tôi không biết chính xác vị trí đó nằm ở đâu. Lời khai của Joe Manore quả thật hết sức mù mờ. Và thêm một lần nữa chúng tôi thấy tay Luigi Venza đã hành động chuyên nghiệp và cẩn thận tới mức nào. Không bao giờ có một dấu vết rõ ràng, nói rõ sự có mặt của gã. Luôn luôn chúng tôi phải làm việc với những lời ám chỉ và phỏng đoán. Và cứ suy theo bức tranh hiện thời thì tình hình chắc vẫn chưa thay đổi.

Chúng tôi chen lấn qua một đám đông người đang tụ tập trước một nhà thờ nhỏ. Một bảng quảng cáo rất lớn treo bên trên vòm cửa ra vào tuyên bố một cuộc họp từ thiện. Những con người trước nhà thờ đa phần mang gốc gác Italia. Tôi thậm chí còn hiểu được một ít câu nói Italia họ trao đổi với nhau.

Thế rồi chúng tôi đã vượt qua được đám đông đó. Vội vàng tiếp tục tiến về phía phố Mulberry chỉ một lúc sau, chúng tôi đứng trước quán Angelo.

Angelo là một quán nhỏ ấm cúng. Nó thậm chí còn nổi tiếng ra cả phía bên ngoài ranh giới của tiểu Italia vì món ăn Antipasti rất xuất sắc.

Steve Dillaggio và Zeerookah rõ ràng cũng rất mến mộ thực đơn của Angelo. Ít nhất thì những đĩa đựng Antipasti trước mặt họ cũng khẳng định điều đó.

Chúng tôi ngồi xuống bên chiếc bàn của hai bạn đồng nghiệp.

— Ngoài đồ ăn ngon miệng mà hầu bàn mang lại cho các cậu, còn món nào khác nữa không? - Tôi hỏi.

Steve và Zeery nhìn tôi vẻ buồn rầu. Họ ngồi trong quán này đã từ nhiều tiếng đồng hồ để chờ Luigi Venza lộ mặt. Nhưng tay trùm Mafia không chiều ý chúng tôi.

Việc gã đang ở trong tiểu Italia là chuyện chắc chắn. Tất cả những đám tay chân trong băng đảng của gã mà chúng tôi tóm được cho tới nay đều cương quyết không chịu khai lời nào. Nhưng khi kiểm tra kỹ hơn, chúng tôi thấy tất cả đều xuất phát từ tiểu Italia.

Trong một vài việc thì kể cả một gã đàn ông như Luigi Venza cũng không thể nhảy quá cái bóng của gã! Đó là một yếu tố thuận lợi.

Chúng tôi ngồi xuống bên bàn và quan sát toàn cảnh xung quanh. Quán ăn có tiếng sao hôm nay vắng vẻ bất thường. Chỉ có một vài khách du lịch đang ngồi quanh đó.

Khi người hầu bàn bước đến gần bên để nhận lời đặt món, tôi hỏi anh ta:

— Khách khứa hôm nay đi đâu hết rồi?

— Họ đang ở trong một nhà thờ cách đây không xa, - chàng trai trẻ tuổi giải thích với đôi mắt sáng ngời. - Ở đó hiện đang xảy ra một sự kiện vĩ đại, chẳng một người nào ở tiểu Italia muốn bỏ lỡ.

Mối quan tâm của tôi đột ngột ngỗng cổ thức dậy.

— Có phải là cuộc họp từ thiện không? - Tôi đoán.

— Chính xác, - anh bồi bàn khẳng định. - Cái nhà thờ rất nhỏ bé bình thường đó bây giờ được mang tên Đức Mẹ Đồng Trinh Maria. Và có một ông nhà trời diên khùng nào đó đã hiến cho xóm đạo ở đây một bức tượng

Đức Mẹ bằng vàng. Người ta bảo đó là món quà để chia tay. Bởi nhà tù thiện tối hôm nay sẽ quay trở lại Italia. Bây giờ cha đạo đang rửa nước thánh cho bức tượng. Các ông tưởng tượng mà xem. Nó được làm bằng vàng ròng!

Tiếng chuông báo động vang lên trong tâm khảm tôi. Tôi chưa biết chính xác tại sao, nhưng tôi đột ngột có cảm giác không muốn tiếp tục ngồi ở đây nữa.

Tôi nhảy dựng dậy.

— Mình tin rằng bọn mình đang chờ sai địa điểm! - Tôi phun ra.

Các bạn đồng nghiệp nhìn tôi không hiểu. Chỉ trong đôi mắt của Franca Lucano là đang lóe lên chấp chới một tia lửa nhỏ nào đó, như của một linh cảm.

— Ý anh muốn nói Luigi Venza đứng đằng sau trò tặng tượng? - Cô hỏi.

— Ít nhất ta cũng phải xem kỹ vụ này, - tôi đáp. - Thử nhớ lại biệt thự của Luigi tại miền Toscana. Ở đâu cũng là tượng Đức Mẹ. Cả căn nhà, góc ngách nào cũng treo đầy tranh Đức Mẹ Maria. Chính bản thân em đã kể cho anh nghe rằng Luigi Venza là một con chiên thờ Đức Mẹ đến điên khùng!

Giờ thì cả những người khác cũng không ngồi yên nữa.

— Nhà tù thiện cao cả đó muốn rời nước Mỹ chính xác vào lúc nào? - Phil quay sang hỏi chàng hầu bàn lần nữa.

— Có lẽ khi buổi lễ này kết thúc, - anh ta đáp, vẻ ngạc nhiên. - Không còn lâu nữa đâu...

Tới đó thì chân chúng tôi đã bước đi.

* * *

— Lối cư xử như thế hoàn toàn thích hợp với tay trùm Mafia này, - Franca nhảy vào bảo vệ tôi. - Trong phương diện này thì gã ta rất mê tín. Có lẽ gã tin rằng, việc tặng tượng sẽ rửa sạch lương tâm cho gã, ai biết được?

Steve và Zeery lúc đó đã ngoặt vào một ngách phố nhỏ. Qua máy điện đàm, tôi biết họ sẽ ngay lập tức báo cho đơn vị của cảnh sát thành phố đang

chờ ra quân. Sau đó hai bạn tôi sẽ tìm cách tiếm cận nhà thờ từ phía sau.

Ba chúng tôi lúc đó đã đến bên đám đông tụ tập trước ngôi nhà thờ nhỏ. Ngôi nhà của Chúa đông đặc người đến không xuể. Và những người tò mò chậm chân đành phải hài lòng với cảnh đứng đằng trước cánh cửa nhà thờ để chờ và hy vọng thỉnh thoảng nhìn được một chút quang cảnh buổi lễ bên trong.

Chúng tôi chia tay nhau và tìm đường lách qua đám người. Ở chốn chật chội này, có biết bao nhiêu những ánh mắt nghiêm khắc và trách móc trút xuống đầu mỗi đứa. Nhưng tôi điềm nhiên bỏ mặc tất cả, tiếp tục con đường đi của mình.

Khi đã lọt vào được phía bên trong nhà thờ, chúng tôi nhìn thấy chuyện quan trọng nhất vẫn còn đang ở trước mặt mình. Tất cả các dãy ghế dài đều đông kín người ngồi. Người đứng sát nhau tại tất cả các lối đi.

— Cố gắng cư xử bình thường hết sức, - tôi cảnh báo Phil và Franca khi hai người lách tới gần tôi. - Luigi chắc ở đâu đó bên trên kia. Nhưng nếu gã nhận thấy là bọn ta đã tóm được dấu vết, mình e ngại sẽ nổ ra một thảm họa. Mình không muốn buổi lễ hôm nay lại kết thúc trong bể máu.

Rồi chúng tôi lại chia tay nhau.

Từng chút từng chút một, tôi lách dần về con đường đi ở giữa. Vừa đi vừa cố gắng tạo một vẻ mặt nghiêm trang cho thích hợp với khung cảnh xung quanh.

Cuối cùng, tôi đã tiến được lên trên, đủ để nhìn qua những đầu người đứng trước và thấy vị cha đạo trong bộ áo choàng lộng lẫy. Một người phục vụ của buổi lễ đang dùng đĩa bình đựng hương từ bên này sang bên kia, trong khi cha đạo vừa lẩm bầm tụng kinh vừa phun nước Thánh lên trên bức tượng bằng vàng.

Tôi lách tiếp tục lên phía trước, thả một vài đồng tiền xu vào trong hòm gỗ khi nó được chuyển ngang qua mặt mình.

Thế rồi tôi nhìn thấy gã. Gã ngồi ở hàng ghế đầu tiên. Nghiêng cái đầu đầy thành kính. Thế nhưng đúng trong tích tắc sau đó, gã lại ngẩng lên, đưa mắt bao quát toàn bộ bức tranh trước bàn thờ.

Ngay lập tức tôi nhận ra gương mặt góc cạnh của Luigi Venza. Cái thân hình lùn, chậm chạp và những vết nhăn trên gương mặt gã, để lộ ra một cuộc sống trụy lạc và bất ổn, mọi chi tiết đều phù hợp chính xác với bức hình mà tôi đã khắc vào não mình từ cuộc gặp gỡ trên mái biệt thự tại vùng Toscana.

Chính trong lúc đó, cha đạo kết thúc nghi lễ nhận tượng. Ông nghiêm trang bước đến gần microphone, đã được đặt trên một góc của bàn thờ. Và sau khi đã nói lời chúc phúc cho toàn xóm đạo của mình, ông xoay sang để nói một vài lời cảm ơn đối với nhà từ thiện hảo tâm.

Đó là một cú ra mắt lớn của Luigi! Chậm rãi, tay trùm Mafia xứ Italia nhắc mình ra khỏi ghế gỗ, giơ hai cánh tay lên với vẻ mặt bề trên và quay về phía đám đông trong nhà thờ.

Tiếng vỗ tay và tiếng la hét nổ bùng ra trong toàn bộ đại sảnh. Luigi xoay về mọi hướng, hướng về mọi nhóm người, để ai ai ở đó cũng có thể nhìn được vào nét mặt của nhà từ thiện rộng rãi. Rõ là tay trùm Mafia đang thụ hưởng vai kịch của mình. Gương mặt gã lộ rõ vẻ hài lòng khi gã nhìn về phía tôi.

Thế rồi đột ngột, nét mặt gã tối sầm lại. Lông mày nhăn tít, gã nhìn thẳng vào mặt tôi.

Luigi Venza đã nhận ra tôi!

Tôi không được phép chần chừ thêm một giây đồng hồ nào nữa. Nhảy tới một bước, tôi đã đến bên gã. Trong khung cảnh trang nghiêm này, tôi không dám rút vũ khí, vậy là đành phải hài lòng bằng động tác bẻ quặt tay Luigi ra phía sau lưng, thúc gã khuỵu gối xuống.

Tay trùm Mafia đang chồm về già chẳng kháng cự được mấy về mặt tay chân với tôi. Vậy là chẳng khó khăn lắm tôi đã tóm chặt gã trong tay.

Mọi việc xảy ra nhanh đến mức độ kể cả hai gã tay chân của Luigi cũng không đủ thời gian nhào tới giúp sếp.

Một trong hai đứa tìm cách rút vũ khí. Nhưng lúc đó Phil đã nhảy tới, giật súng ra khỏi tay nó.

Một tiếng thét giận dữ kéo dài qua toàn bộ biển người. Trong một thoáng tôi cân nhắc, tôi cần phải hành sự ra sao, nếu cả đám đông nổi giận kia ập

về phía chúng tôi.

Nhưng chính lúc đó, tôi nhận được viện trợ.

Franca Lucano bước lên trên sân khấu nhỏ nơi để bàn thờ. Ngay lập tức cô xoay về phía cha đạo và hồi hải vụ tay, giải bày với ông.

Steve và Zeery xuất hiện ngay bên tôi, che chắn cho tôi trước đám đông giận dữ.

Ngay bây giờ đã rõ là hai bạn tôi sẽ hoàn thành công việc này chẳng lâu nữa.

Cả hai đưa tay chân giờ đây đã nhìn ra là chúng không thể làm được gì hơn, chúng tìm cách ẩn vào đám đông. Chỉ một thoáng chúng đã lẩn ra khỏi tầm mắt của Phil. Vậy là anh quay sang đứng bên cạnh Steve và Zeery để che chắn đám đông.

Lúc đó, Franca Lucano đã thống nhất được với vị cha đạo trước bàn thờ. Cô gái nhanh chóng bước đến bên microphone và nói chuyện với đám người trong nhà thờ bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của mình.

Cả làn sóng người khi nghe cô nói đột ngột dừng lại. Ba chàng sĩ quan đặc nhiệm bây giờ có thể đẩy lui được phần nào nhóm người đang ào về phía tôi và Luigi Venza.

Franca nói không ngơi nghỉ. Tôi không hiểu lấy một lời trong dòng suối hấp tấp của những từ ngữ Italia. Nhưng có vẻ như cô đang gây được ấn tượng với xóm đạo. Cuối cùng, thậm chí vị cha đạo cũng bước tới và lên tiếng.

Nhưng đến thời điểm này thì người ta không cần thêm những lời lẽ xoa dịu và trấn an nào nữa. Sau đó, khi đơn vị cảnh sát thành phố bước vào, chẳng một ai cản đường họ. Cuối cùng, Luigi Venza được các cảnh sát viên dẫn đi, đi dọc con ngõ được tạo bằng những con chiên ngoan đạo.

Tôi thở ra nhẹ nhõm. Và sau khi đã hết lòng thành thật xin lỗi vị cha đạo vì sự khuấy nhiễu của mình, chúng tôi rời ngôi nhà thờ nhỏ bé qua cửa sau.

Thiên tiểu thuyết Luigi Venza vậy là khép lại.

* * *

Trên phi trường Kennedy, chiếc máy bay đang chờ trong mưa. Lần này chúng tôi không cần đến các nhân viên bảo an đặc biệt. Không còn hiểm họa nữa. Luigi Venza đang ngồi chắc chắn đằng sau chấn song sắt. Gã sẽ không bao giờ còn cơ hội thúc cho con người ta biến thành những cái máy giết chóc điên khùng.

Ba chàng trai trẻ, Joe, Guy và Marco hiện còn ngồi trong nhà tù điều tra. Người ta đã thống nhất chỉ tố cáo họ vì tội vi phạm luật tàng trữ và sử dụng thuốc gây mê. Các công tố ủy viên hứa hẹn bỏ qua tội giết người. Để đáp lại, cả ba đã tuyên bố sẵn sàng buộc tội Luigi Venza trước tòa.

Phil và Franca rõ là rất khó chia tay. Chốc chốc họ lại ôm lấy nhau, hôn nhau. Nhưng vẻ hòa bình lãng mạn của họ chẳng bao lâu đã bị khuấy đảo bởi một vị khách bất ngờ. Oscar McRiley bước qua đường băng bê tông về phía chúng tôi, vũ khí là một chiếc ô cầm tay.

Phil và Franca nhanh chóng rời nhau ra.

— Tôi muốn đến cảm ơn các anh một lần nữa, các anh đã tạo một ví dụ mở đường cho việc cộng tác trong tương lai giữa cảnh sát Italia và Mỹ, - anh nói và cả gương mặt trẻ trung sáng rõ lên. - Chính phủ rất hài lòng với kết quả hoạt động của các anh.

Hồ hởi, Oscar McRiley bắt tay từng người trong chúng tôi. Còn tôi thì tóm lấy cơ hội để kéo Franca Lucano sang bên.

— Trước khi em lên máy bay, em phải nói cho anh biết em đã nói những gì với đám người trong nhà thờ kia. Anh không hiểu một từ nào. Anh tin rằng, nếu không có em nhảy ra cứu vãn, chắc bọn người trong đó đã xé anh nát ra thành ngàn mảnh!

Cô sĩ quan trẻ tuổi nhìn tôi tinh ranh.

— Em nói với họ rằng chính phủ Italia và chính phủ Mỹ đã treo một mức tiền thưởng rất lớn cho việc bắt giam Luigi Venza. Em nói với họ rằng số tiền đó không những đủ cho họ mua một bức tượng Đức Mẹ bằng vàng, mà thậm chí có lẽ còn nhận được một vài báu vật rất quý hiếm từ Tòa thánh Vatican.

Hoảng hồn, tôi nhìn cô gái trẻ Italia.

— Đã bao giờ anh nghe thấy một mức tiền thưởng như vậy đâu, - tôi lắp bắp.

— Cả em cũng không, - Franca cười đáp trả. - Nhưng em tin chắc rằng, cả hai chính phủ chúng ta sẽ đủ sức để thực hiện lời hứa của em. Một hành động như thế sẽ cổ vũ cho công việc hợp tác quốc tế rất nhiều!

Vừa nói câu đó, cô vừa xoay sang phía Oscar McRiley.

— Phải không ạ, - cô vui vẻ hỏi. - Ông đang xúc tiến chuyện này rồi. Tôi nói có đúng không? - Thế rồi cô gái bắt tay nhà ngoại giao của FBI. - Cả trong tương lai nữa, chúc mừng sự cộng tác mật thiết!

Oscar McRiley khẽ nhăn mặt trong một nụ cười vừa chua vừa đắng.

— Giáo hoàng đã lên tiếng ủng hộ kế hoạch này rồi, - anh nói. - Cô có thể yên tâm được.

Thế rồi Oscar McRiley và tôi xoay lưng lại với chiếc máy bay. Chúng tôi để cho Phil và Franca ở lại cùng nỗi buồn chia tay.

• HẾT •